

# ĐÔI

WASH  
DS 531  
D642 +



kẻ hoạch  
**HÒA BÌNH**  
của bạo

# ĐÔI



# ĐỜI

52

## 1 CHỦ ĐỀ : GIẢI PHÁP MỚI VỀ HÒA BÌNH CỦA BÁO ĐỜI

● MỘT GIẢI PHÁP HÒA BÌNH CHO VIỆT NAM của lýđạinguyên ● CHÌA KHÓA HÒA BÌNH CHO VIỆT NAM của hoàngvănđức và trầnminhtết ● MỘT TRÒ ẢO THUẬT MỚI CỦA GÁNH XIẾC HÒA BÌNH MỸ của bútthép ● MỘT GIẢI PHÁP HÒA BÌNH MỚI của đời ● NGHĨ LẦM CẦM VỀ HÒA BÌNH của thiệncân ● GIẢI PHÁP HÒA BÌNH NGỒ CONG ĐỨC của lêđinhhùng.

2

## CHÁNH TRI

● VĂN NGHỆ MIỀN BẮC PHÊ BÌNH TÁC PHẨM «YÊU» CỦA CHU TỬ của đời ● LỚP TUỒNG VĂN HÓA của các sĩ ● HÀ THỨC NHƠN TRONG HUYỀN THOẠI của bútthép ● NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY của kim nhật ● HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU của vănbinh.

3

## VĂN NGHỆ

● RUỒI XANH truyện dài của nguyênthuylong ● BÊN GIÒNG NƯỚC BIẾC truyện dài của cungtíchbiển ● ĐẾN VỚI DÒNG SÔNG tùy bút của tộnthấtvệ

4

## CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● ĐỜI LÀ THỂ ● TRANG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI ● ĐỜI GỖ GHỀ ● TÍNH SỐ ĐỜI.

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

ĐỜI ● NĂM THỨ HAI ● SỐ 52 ● TUẦN LỄ TỪ 01-10-1970 ĐẾN 08-10-1970

Tòa soạn  
143-145 Cống Quỳnh  
Saigon  
Đ.T. 22.323

▼  
Chủ nhiệm  
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

**CHU TỬ**  
và nhóm Sống

**GIÁ 40đ**

Giao dịch quảng cáo  
Hội ông Linh  
143-145 Cống Quỳnh  
SAIGON

Bài gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo



# dấu tranh cho đời

## Về một giải pháp hòa bình mới

Trong vòng một năm, trước khi khai diễn cuộc hội đàm Ba lé, Cộng sản Bắc Việt đã bác bỏ một loạt 28 kế hoạch hòa bình khác nhau do nhiều quốc gia đưa ra. Thế nhưng kể từ đó cho tới nay, hầu như vẫn thường xuyên có sự xuất hiện của các kế hoạch hòa bình mới, và tại Việt Nam, riêng trong khoảng hai tháng 7 và 8 vừa qua, ít nhất cũng có thêm 4 kế hoạch hòa bình được đề cập tới. Tuy nhiên, số phận của những kế hoạch hòa bình vẫn là số phận của những hạt sỏi bị phóng vào một con nước lũ. Ảnh hưởng lớn lao nhất của nó hầu như chưa đủ để lôi cuốn được một sự lưu ý nhỏ nhoi nào. Tình trạng này kể ra không phải là điều đáng ngạc nhiên lắm. Bởi vì, những kế hoạch hòa bình gọi là mới, phần đông chỉ là sự cóp nhặt, vá vúi lại những kế hoạch hòa bình đã cũ mèm. Quan trọng hơn thế nữa là vai vế của những người chủ trương các kế hoạch mới trong bàn cờ quốc tế hiện nay. Nói cho đúng, những người này hầu như vẫn bị coi là một loại mứa rối cho vui trước mắt các thế lực chính trị thực sự có quyền hành quyết định mọi sự. Dù có được thời phồng đề có một tí hư danh, những người trên, cuối cùng sẽ nhận thức được một cách rõ rệt sự tên to lớn lao mà mình gặp phải. Vì vậy, giải pháp mới về hòa bình của Đời đã được toàn thể tòa soạn quyết định là một giải pháp không bao giờ được công bố. Hai lý do được nêu ra để hỗ trợ cho quyết định trên là:

— Thứ nhất: từ 1965 tới nay, lúc nào có nhiều giải pháp hòa bình mới được công bố là lúc đó tình thế lại có vẻ rối loạn.

— Thứ hai: công bố một giải pháp trong cái tình thần nói xuống cho có chuyện thì làm gì cho mệt.

Cho nên, Đời số này tuy vẫn có chủ đề nhưng lại là một chủ đề được buộc kỹ và dấu đi. Sự việc có vẻ như trốn lánh này của tòa soạn còn được giải thích thêm là đã mang ý nghĩa hoàn hảo nhất về một thái độ chính trị tương xứng với thời thế hôm nay. Thái độ đó sẽ được diễn tả trong một vài lời đối thoại giả dụ như sau:

- Giải pháp hoà bình mới của Đời ra sao?
- Ồ, xin miễn nói.
- Vậy thì rêu rao làm gì?
- Để được nói « xin miễn nói » chứ!

ĐỜI

CHỦ ĐỀ  
ĐỜI SỐ 53 :  
TRUNG CỘNG

## Từ chống cộng đến hòa đàm

Năm 1965, khi đưa quân vào VN, chính quyền Hoa Thịnh Đốn đã nhiều lần xác nhận ý chí cương quyết giúp đỡ Việt Nam Cộng Hòa đánh bại xâm lăng Cộng Sản. Sau các nhân vật Eisenhower, Kennedy, ông Johnson đã hơn một lần nhâu danh uy tín và danh dự của một cường quốc để cam kết rằng Hoa Kỳ có bốn phận ngăn chặn mọi mưu toan buộc nhân dân Nam Việt Nam phải từ bỏ chính thể đã chọn lựa. Các sứ giả ngoại giao của Mỹ đã lên tiếng tại hầu khắp các nơi trên thế giới để giải thích lý do hiện diện của quân đội Mỹ tại miền Nam Việt Nam: bênh vực một quốc gia nhỏ bé chống lại các hành động xâm lăng của khối Cộng Sản.

Nhưng từ cuối năm 1966, các lời giải thích trên khởi sự được nối thêm một đoạn ngắn: Mỹ không bao giờ chủ trương tiêu diệt chế độ Hà Nội. Đoạn thêm thắt này chỉ ít lâu sau đã được đẩy vào vị trí chủ yếu của mọi lời giải thích và người ta bắt đầu được nghe nói tới những chuyện như nhượng bộ hoặc liên hiệp đối với CS. Tuy vẫn không ngừng tố cáo CS xâm lăng nam VN, người Mỹ đã cho thấy vấn đề chống Cộng không còn là mối lưu tâm hàng đầu nữa. Sự phân tích về thực chất của MTGPMN được bỏ lơ lẫn và có nhiều dịp, các cơ quan thông tấn Mỹ còn «lầm lẫn» coi tổ chức này như một cá thể biệt lập đối với chế độ Hà nội. Trong năm 1967 và nhất là mấy tháng đầu năm 1968, các nguồn tin Mỹ đã rêu rao là có sự rạn nứt lớn về chủ trương giữa Hà nội và MTGPMN. Theo các nguồn tin này, các phần tử lãnh đạo MTGPMN đã tỏ ra bất bình sâu cay với nhóm lãnh tụ Hà nội vì các mưu vọng khuynh loát MTGPMN của nhóm lãnh tụ trên. Chỉ nhìn thoáng qua, người ta có thể nghĩ đây là một loại tin có tính cách tuyên truyền ly gián hàng ngũ đối phương, nhưng đừng lại lâu hơn, người ta không thể nghĩ giản dị như thế. Bởi vì trong nhiều năm trước đó, người Mỹ cũng đã tích cực không kém trong việc tuyên truyền rằng MTGPMN chỉ là một thứ công cụ của Cộng Sản BV. Vậy khi biến một bộ phận công cụ thành một tổ chức song song với

## TỪ CÁC KẾ HOẠCH HÒA BÌNH LIÊN CỘNG – DUNG CỘNG ĐẾN GIẢI PHÁP «PHÁI ĐOÀN THỨ NĂM» NGỖ CÔNG ĐỨC



## MỘT TRÒ ẢO THUẬT MỚI CỦA GÁNH XIỆC HÒA BÌNH MỸ

BÚT THÉP

tổ chức Cộng Sản Bắc Việt hẳn phải có những lý do sâu xa hơn là đưa ra một thủ đoạn tuyên truyền ly gián. Lý do sâu xa này đã được giải thích bằng luận điệu của một số chính khách Mỹ chủ trương MTGPMN vẫn gồm một số quan trọng các phần tử quốc gia không Cộng Sản. Nói trắng ra thì kể từ năm 1967, người Mỹ đã khởi sự một trò chơi mới là trò chơi tô vẽ cho MTGPMN một màu sắc khác với màu sắc mà trước đó họ đã từng mô tả. Mục đích của trò chơi này cũng đã được chứng tỏ bằng thực tế là để làm dễ dàng phần nào những dự tính của Mỹ cho phép MTGPMN có mặt trên chính trường miền Nam.

Sau hai năm tích cực chống cộng người Mỹ đã đưa ra một bước đi khá ngoạn mục là chia tay cho Cộng Sản bắt và hô lớn rằng Cộng Sản (MTGPMN) thực ra không phải là Cộng Sản. Các quan sát viên muốn bênh vực lập trường của Mỹ đã lập luận rằng đây là giải pháp chót mà Mỹ tìm thấy trong

ước muốn vẫn hồi hòa bình cho Việt Nam.

Ở đây, ta chúng không nói về những lý do quyết định giải pháp này, nhưng phải nhắc tới sự kiện trên để ghi dấu một khúc quanh đặc biệt đã khiến nảy sinh trong chính trường VN những khuynh hướng chính trị không phải là không đáng ngạc nhiên.

### Dân tộc chứ không ý thức hệ

Khuynh hướng đáng được kể quan trọng hơn hết có lẽ là khuynh hướng mệnh danh là dân tộc. Bám vào hai tiếng dân tộc, các chính trị gia chủ trương khuynh hướng này cho rằng ý thức hệ không thể coi là lý do quan trọng của bất kỳ phong trào tranh đấu nào. Lý do quan trọng bao giờ cũng chỉ là dân tộc và chỉ có thể là dân tộc mà thôi. Vì thế, các chính trị gia chủ trương gạt bỏ hẳn vấn đề ý thức hệ trong các kế hoạch giải quyết chiến tranh Việt Nam. Diễn tả một cách khác thì một số người đã cho rằng chống Cộng không còn là điều cần thiết

nữa. Điều cần thiết đối với Việt nam trong lúc này chỉ là vấn đề vẫn hồi hòa bình. Vậy, nếu cần phải ngưng chống Cộng để có hòa bình thì miền Nam VN nên sẵn sàng ngưng ngay, trên lý thuyết, lập luận theo cách trên hẳn là không quỵn rũ. Bởi vì sau gần ba mươi năm đầy đọa bởi chiến tranh không 1 người VN nào lại không tha thiết muốn hòa bình. Nhưng mấu chốt của vấn đề là sự việc sau: làm thế nào để có thể đặt nhẹ vấn đề ý thức hệ khi đối phương của VNCH vẫn hãnh diện về lý tưởng CS của họ? Người ta thấy có nhiều dấu hiệu chứng tỏ rằng trong mấy năm qua người Mỹ đã hết sức cố gắng đủ mọi cách để thuyết phục phe CS nhượng bộ một phần nào. Có thể vào thời gian hiện nay, Mỹ đã nhận được những lời hứa nhượng bộ và cả hình vốc của các sự nhượng bộ nữa. Cho nên, đã có một luận điệu tương đối khác về Cộng sản xuất hiện và chủ trương gạt bỏ ý thức hệ là một hành vi đáp ứng. Nhưng nhìn như



thể thì chủ trương này tuy được đề ra bởi các chính trị gia VN lại cần được xét lại về xuất xứ. Và có lẽ, chúng ta cũng không lầm lẫn khi cần phải tuyên bố rằng những khuynh hướng tương đối lạ trong chính trường miền Nam VN hiện nay chẳng qua cũng chỉ là « một trò chơi » của Mỹ mà thôi. Trên lý thuyết, trò chơi này được gắn liền vào sứ mạng văn hóa hòa bình cho Việt Nam, nhưng trên thực tế, nó dính vào đầu lại là vấn đề chưa thể trả lời một cách khúc triết được. Nhưng điều quan trọng là trò chơi này có lẽ vẫn chưa đủ hấp dẫn, cho nên, đã có sự kiện các giới chính thức Việt Mỹ phải nhiều lần nói tới các kế hoạch hòa bình có ý nghĩa hoặc liên hiệp, hoặc dung dưỡng Cộng Sản.

### Tiếp tục cuộc chơi

Về những kế hoạch sau này tuy không có những dữ kiện cụ thể để minh chứng, nhưng người ta đã có thể đoán quyết với nhiều phần tự tin là hầu như đã được tất cả mọi phe chấp nhận trên nguyên tắc. Sở dĩ cho tới giờ này sáng vẫn còn mờ, chiến tranh chưa chịu ngừng lại chỉ vì một vấn đề lớn lao như thế hẳn phải có những tiểu tiết gai góc. Chính những tiểu tiết gai góc này nhiều khi khó hiểu khác. Vào kỳ bầu cử tháng 8 vừa qua, 1 trong những sự việc có vẻ khó hiểu đã được ghi nhận là thái độ chính trị hoàn toàn mới mẻ của khối Ấn Quang. Khối này đang đứng ở thế không chấp nhận chế độ hiện hữu tại VNCH bỗng cử người ra tranh ghế trong Thượng viện. Điều đáng lưu ý là trong suốt nhiều năm nay, khối trên đã không ngừng cổ vũ cho kế hoạch hòa bình ngoài các ý thức hệ, tức là kế hoạch có thể đã được cả Mỹ lẫn Cộng Sản đồng ý trên nguyên tắc. Khi khối Ấn Quang cử người ra tranh cử, chúng tôi đã có dịp ghi nhận rằng có thể kế hoạch trên cũng đã được chính quyền Sài Gòn gật đầu rồi. Bởi chỉ như thế thì mới có thể giải thích nổi sự thay đổi trong thái độ của khối Ấn Quang, nhất là trước đó không khi hòa đàm Ba Lê đã bắt ngờ trở nên lạc quan một cách hiển nhiên. Không khí lạc quan này hầu như chưa giảm kể cho tới hôm nay,

nhưng sau những lời tuyên bố mới đây của các đại diện Cộng Sản người ta có cảm tưởng là vẫn còn một vấn đề không dễ giải quyết: đó là vấn đề liên hệ tới vai trò của các nhà lãnh đạo VNCH hiện nay.

Nếu Nguyễn Hữu Thọ với số phận một con cờ trong tay Cộng Sản có thể phải ngậm miệng lại vào bóng tối cùng với sự tàn lụi của cuộc chiến thì những nhân vật lãnh đạo Nhà Nước miền Nam hiện nay lại hoàn toàn khác hẳn.

Đành rằng các nhân vật trên vẫn khó tránh khỏi bị các ảnh hưởng khác chen ép, tuy nhiên với cái thế đứng nhân dân mà Nhà Nước VNCH còn được quyền nhân danh, không phải các áp lực dễ dàng thành công khi có sự phản ứng ngược lại.

Có lẽ vì thế một trò ảo thuật mới lại phải được đưa ra để phòng ngừa tai biến. Tác dụng của trò ảo thuật này là chặn ngang những ý định có thể có của các nhân vật lãnh đạo VNCH hiện nay, nhằm lật ngược lại thế cờ. Và tất nhiên, sự chặn ngang hay nhất vẫn chỉ là tìm cách chứng tỏ rằng không phải chính quyền VNCH hiện hữu là chính quyền đại diện cho đa số dân chúng Việt nam. Và kẻ được chọn đóng một vai trong trò ảo thuật này có lẽ không ai tốt hơn là một người có tư cách dân cử. Phải chăng, đó là lý do khiến một tên tuổi hạng xoàng như Ngô Công Đức đã trở thành một cái tên nổi như cồn chỉ trong một sớm một chiều?

### Về một trò ảo thuật

Như mọi người đều biết, cũng một lúc với thời gian khai diễn phiên họp 84 tại Ba Lê, Ngô công Đức đã lên tiếng cổ vũ việc thành lập một chính phủ hòa giải. Thành phần chánh phủ này theo chủ trương của Ngô công Đức, không khác gì thành phần do Nguyễn thị Bình, Trưởng phái đoàn GPMN đưa ra. Vì thế, nhiều dấu hỏi đã được viết lên sau khi Ngô công Đức tuyên bố. Nhưng những dấu hỏi trên chưa kịp được giáng giải thì trong khi xuất hiện tại Ba Lê cùng một vài DB cùng nhóm, Ngô công Đức lại công khai cổ vũ việc gạt bỏ chính phủ VNCH hiện nay và đòi mở rộng hòa đàm Ba Lê cho một phái đoàn thứ năm tham dự. Ngô

Công Đức mệnh danh phái đoàn này là phái đoàn đại diện cho đa số dân chúng Việt Nam thăm lạng. Với tư cách cá nhân Ngô Công Đức, dù là cá nhân một dân biểu, người ta có thể coi những lời tuyên bố trên chỉ là những lời quảng cáo vô ý thức mà thôi. Nhưng phản ứng rộng lớn của Nhà Nước đã khiến vấn đề được suy luận theo cách khác. Người ta đã thấy rõ mờ ở phía sau Ngô Công Đức một hình vóc ảnh hưởng đáng kể và dường như ảnh hưởng này đang muốn mượn cái miệng Ngô Công Đức để nói lên một ý định sẽ tiến tới. Ý định đó chính là ý định sẽ hạ giá chính quyền VNCH hiện nay xuống thành đại diện của một phe trong số nhiều phe khác nhau. Tất nhiên đây chỉ là một sự phỏng đoán. Và theo sự phỏng đoán nay thì sự chấp nhận trên nguyên tắc kế hoạch hòa bình đã nói sẽ chỉ trở thành một thỏa thuận trong thực tế nếu vai trò hiện nay của chính quyền VNCH được bóp bé lại. Chúng ta chưa thể ước lượng được tầm mức nhỏ bé của người ta muốn chính quyền VNCH phải có, nhưng chắc chắn tầm mức đó không đáng vui bao nhiêu.

### Tranh đấu và âm binh

Đầu sao thì tất cả những điều nêu trên vẫn chỉ là những giả dụ dựa trên một số các sự việc. Tuy nhiên, trong chính trị quốc tế hiện nay, thì nạn nhân của những sự việc đáng buồn bao giờ cũng chỉ là các quốc gia nhược tiểu. Vì nhược tiểu nên phải nhờ cậy nhiều vào các thế lực cường quốc và dễ bị khai thác, lợi dụng vào những cuộc đối chác hoàn toàn không có lợi gì cho bản thân mình. Điều đáng buồn đó, các quốc gia nhược tiểu có lẽ phải coi là mệnh số của mình cho nên cũng không còn là điều đáng buồn thực sự nữa. Điều đáng buồn thực sự có lẽ chỉ là sự trạng sa đọa tới cùng cực của một lớp người, tự mệnh danh là tranh đấu. Những người này trong khi lớn tiếng huênh hoang vì nước vì dân đã lại hèn dốt tự biến mình làm một thứ âm binh cho phù thủy. Ngô Công Đức là một cái tên trong số hàng trăm ngàn kẻ sa đọa đó.



**ĐỜI**

**đời**

• LỮ HỒ •

### KHÓ NHỤC KẾ

Trước khi lên đường bay qua chốc lỗ rốn dân Mỹ, ông râu kẽm lên máy hình nói mấy lời tuyệt mệnh với đồng bào. Quả nhiên, Kinh Kha đã làm xúc động lòng người. Rất tiếc là lời than của Kinh Kha râu kẽm đã thiếu mất tiếng sáo nào lòng của Cao tiệp Ly! Kề ví von như thế thì cũng hơi quá vì ông râu kẽm đâu có lãnh nhiệm vụ của tri kỷ Thái tử Đan đề sang Tần giả vờ dâng đầu Phán Ố Kỳ Ngô công Đức mà ám sát Tần chúa Nít-xông đâu? Đây là lúc ông râu kẽm đóng vai chính phủ « chỉ ngang ngọn giáo vào ngàn hang beo ». Câu nói: « Dù tôi có mệnh hệ nào thì cũng chỉ thiệt thân tôi thôi, còn cái lợi hân nghiêng về cho Tổ quốc » nghe rất được và buồn quá, thê thảm quá, cô đơn quá! Rồi ông nhắc tới cái số « Có mong cũng không được, có chạy cũng không thoát ». Xem ra, bước qua khỏi cái tuổi « tứ thập nhi bất hoặc », ông Canh Ngo xem ra đã có « tri thiên mệnh » đôi chút!

Kề ra, làm việc nước mà có biết qua được vận số cũng là điều hay. Việc hưng cát ở đời ầu cũng là tiên định. Cờ nhân đã dạy: « Nhất âm, nhất trắc, giai do tiên định ». Do đó, ông râu kẽm sau khi đã hết tin vào tri kỷ, hết tin vào đồng minh, hết tin vào đám cận thần, hết tin tất cả mọi quy niêm tin của mình vào số mệnh. Hẳn nhiên, khi Không Minh giữa mặt lên trời mà than « Hoạch tội ư thiên vô số đảo đã ». Than ôi! Có lỗi với trời chạy đâu cho thoát! thì lòng ông đã chán chường, bi phẫn lắm.

Sau khi nghe ông râu kẽm than thở, Ngược Đời có hỏi ông thầy bói Ấn Độ « Rim » ở đường Hai Bà Trưng thử xem hậu vận của ông ra sao. Ông thầy bói chà và bảo: « — Tai nạn ông Kỳ qua lâu rồi. Ông ta sẽ sống tới 79 tuổi ». Trời ơi! Ngay

ông râu kẽm đời chất sớm, Ngược Đời cũng thấy thương. Nay nghe ông thầy bói nói ông sống tới ngang tuổi Hồ chí Minh lại đâm ngán quá! Ngán là ngán dùm cho ông ta! Bất quá ông chỉ làm phó vua, làm vua ba, sáu, chín năm là cùng, còn quãng đời sót lại ông sẽ làm gì? Chẳng lẽ, lại mở trại nuôi gà?

Suy ra, cái số của ông rất tốt. Năm 35 tuổi đã làm tới tướng quốc. Ba mươi chín tuổi làm tới phó vương. Sự phát đạt đến thế là cực độ. Có một điều, tin vào số mệnh có điều hay là giúp cho con người thêm khiêm cung, bớt tự đắc nhưng lại có cái hại là mất đức tự tin. Cho nên, tin gì thì tin chứ cái « Tâm » thì không bao giờ bỏ được.

«Hữu Tâm vô Tướng

Tướng tự Tâm sinh

Hữu Tướng vô Tâm

Tướng tùng Tâm diệt ».

Có Tâm mà xấu tướng, tướng tốt sẽ do Tâm sinh ra. Có Tướng mà vô Tâm thì Tướng ấy cũng theo Tâm mà mất. Cái tướng râu kẽm xem ra quá thước nhưng lại thiếu về đôn hậu. Cái quốc thước chỉ đem lại cái oai nhất thời. Cái tâm đôn hậu mới lâu dài bền vững.

Ngược Đời suy nghĩ chuyển đi của ông râu kẽm kỳ này không có gì nguy hiểm vì nó ở trong sách lược của Nít-xông. Chẳng lẽ, đầu tháng này cái Hội nghị Tôn giáo Hòa Bình sắp họp ở Nhật dù sao cũng là cái cơ cho phe chủ hòa tấn công chính phủ Mỹ. Vậy, muốn đánh bại cái đó, việc trước nhất, anh Cabot Lodge năn nỉ Đức Giáo Hoàng tung nhiều đại diện Thiên Chúa vào Đại hội để dành lấy tiếng nói của phe thân Cộng. Va, tại quốc nội các phong trào phản chiến phải bị lôi cuốn vào một cái đích nào? Cái đích ấy chính là sự xuất hiện của ông râu kẽm. Đừng tưởng người Mỹ rước đón ông ta rầm rộ mà mừng. Họ sẽ vận động ngầm làm sao cho toàn thể nước Mỹ, kể cả Thượng viện, Hạ viện, Đối lập, phản chiến, tất cả đều ứa vào đá kích ông râu kẽm. Các phần tử ấy đâu có hay rằng: Khi họ đổ xô vào chơi ông râu kẽm một cách tích cực thì phía bên kia bờ Thái bình dương, vấn đề Hòa Bình tức khắc cho Việt Nam sẽ bị bỏ quên theo đúng kế sách dương đông kích tây cổ hủ của Tổng thống họ Nít. Và cũng để hỗ trợ cho kế hoạch này, Nít-xông lách sang Âu châu, Pháo Át Niu cũng giả vờ hờ hững với Phó râu kẽm. Cả hai phe chủ chiến, chủ hòa đều nhắm vào việc mạ lỵ, khùng bỏ một người. Đó là chuyện lạ lùng và một đòn lạ chưa từng có trong các ngón đòn phép chính trị của anh không lỗ phôi bỏ Mỹ.

Ngược Đời tin rằng: ông râu kẽm sẽ đủ sức chịu đựng và nhờ cái « khó nhục kế » này sẽ làm cho hai ông lãnh đạo nhà mình xích lại gần hơn. Việc nước là việc chung, mỗi người gánh một vai, tay nào diễn xuất khá sẽ được toàn dân ghi ơn muốn thưởng.





BÚT THÉP

# TÍNH SỐ ĐÒI

## Thêm một phiên họp

Sau phiên họp 84 có phần khá ồn ào, phiên họp 85 tại hòa đàm Ba Lê cũng đã diễn ra. Tin tức đầu tiên về phiên họp tuy không đem về những mới lạ lạc quan, nhưng cũng không cho thấy có những dấu hiệu bi quan. Điểm đặc biệt nhất là trong phiên họp này, phe Cộng Sản đã nói khá nhiều tới vấn đề tù binh Mỹ. Theo một số quan sát viên thì Cộng Sản có vẻ muốn xử dụng tù binh Mỹ làm một thứ con tin để đòi hỏi Mỹ nhượng bộ thêm những đòi hỏi của Cộng Sản. Nhưng tất cả những lời lẽ được hai phe phát biểu trong hội nghị lại không được kể là quan trọng nếu so với những biến chuyển ở xung quanh hội nghị. Các nguồn tin cuối tuần cho hay rằng trong khi 2 cố vấn cao cấp của ông Nixon tới viếng Saigon thì một cố vấn quan trọng khác là giáo sư Kissinger đã ghé Ba Lê. Mục đích chuyến đi của Kissinger được kể là chuẩn bị ý kiến cho cuộc gặp gỡ giữa Nixon và các đại sứ Bruce, Habib vào ngày 4-10. Đồng thời, các nguồn tin khác cho biết Cộng Sản đã tỏ ra sẵn sàng nghiêm chỉnh trong các cuộc mật đàm riêng với Mỹ. Tin này được tung ra sau khi Xuân Thủy cho biết sẵn sàng gặp riêng đại sứ Bruce và ông này cũng đại sứ Phạm Đăng Lâm tuyên bố sẽ nghiên cứu kỹ lưỡng lập trường Cộng sản xuyên qua lời tuyên bố của Nguyễn Thị Bình trong phiên họp thứ 84.

## Vụ án phản quốc mới

Do lời tuyên bố của Nguyễn Thị Bình một vụ án chính trị lại đang nhen nhúm một cách khá ồn ào tại Saigon. Vì lời tuyên bố của Nguyễn Thị Bình đã mang nhiều điểm trùng hợp với lời tuyên bố của dân biểu Ngô Công Đức đưa ra trước khi lên đường đi Ba Lê. Suốt hơn một tuần qua, dư luận đã công kích Ngô Công Đức dữ dội, kết án ông DB này phản bội dân tộc, phạm pháp quả tang vì hùa theo CS đòi lật đổ chế độ hiện hữu. Nhiều nguồn tin cho biết có thể DB Ngô công Đức sẽ không trở về VN nữa. Hiện rất nhiều DB đã lên tiếng đòi đuổi Ngô công Đức khỏi Hạ viện và đồng ý cho Hành pháp bắt giữ nếu Ngô công Đức trở về. Một số đồng chí của DB Ngô công Đức lúc đầu đã lên tiếng bênh vực Ngô công Đức, nhưng về sau lại im lặng. Vào ngày thứ năm 24-9-70, hãng Reuter cho

biết là tại Ba Lê, Ngô công Đức vẫn tỏ ra bất chấp dư luận trong nước, lên tiếng đòi Mỹ đơn phương rút quân, triệt bỏ căn cứ quân sự và chấm dứt ủng hộ chính phủ VNCH hiện nay. Văn phòng Phủ Tổng thống đã ra thông cáo kết án nặng nề DB Đức, tuy nhiên, trong ngày 25-9, khi tiếp xúc với đại diện báo chí tại Di An, Thủ tướng Khiêm lại tuyên bố rằng vụ Ngô công Đức thuộc thẩm quyền Hạ viện. Có lẽ vụ án này sẽ còn kéo dài ít nhất là vài tuần lễ nữa.

## Ấn Quang — Ngô công Đức và Nguyễn thị Bình

Trước sự trạng có nhiều dư luận tới tập tẩn công Ngô công Đức, khối PG Ấn Quang đã có làm một việc ngược lại. Một số nhà tu lãnh tụ khối này đã cho rằng DB Ngô công Đức có quyền phát biểu lập trường chính trị của mình. Trong khi đó, ông Vũ Văn Mẫu, thủ ủy liên danh Hoa Sen lên tiếng cho biết sẽ bênh hộ cho Ngô công Đức nếu ông này bị đưa ra xét xử trước Tòa. Ông Mẫu trước đó đã công bố cuộc chiến hiện nay tại VN hoàn toàn chỉ là một cuộc nội chiến. Lời tuyên bố của ông Vũ v. Mẫu đã bị Nghị sĩ Nguyễn Văn Chức chỉ trích nặng nề cùng các lời tuyên bố của ông Ngô công Đức. Sáng 25-9, khi tiếp xúc với ký giả. Nghị sĩ Chức đã chê ông Vũ văn Mẫu là một kẻ xu thời. Tưởng cũng nên nhắc lại rằng ô. Vũ văn Mẫu đã ra tranh cử với tư cách người của khối Ấn Quang và khối này vẫn chủ trương tiến tới liên hiệp với CS để chấm dứt chiến tranh. Theo tin của hãng thông tấn AFP thì ngày 23-9 vừa qua, một nhóm «Sinh viên Phật tử VN tại Âu châu» đã ra thông cáo long trọng ủng hộ Nguyễn thị Bình. Người ta chưa rõ nhóm sinh viên này có liên hệ như thế nào với khối Ấn Quang và nhất là với nhóm đại diện hải ngoại của khối Ấn Quang là nhóm Nhất Hạnh. Tuy nhiên, bản thông cáo của nhóm sinh viên kể trên đã nhắc tới khối Ấn Quang (được danh hiệu PGVNTN) như một tổ chức chỉ đạo của họ.

Về nội bộ của khối Ấn Quang thì sự rạn nứt giữa nhóm Thiện Hoa và nhóm Huyền Quang-Thiện Minh đã trở nên rõ rệt. Mặc dầu đã về Saigon và không có bệnh hoạn gì, T.T Thiện Hoa vẫn rời Ấn Quang vào năm đường sức tại Viện Sung Chính. Các nhà báo đến chùa Ấn Quang tìm

hiều về cái vụ trên đã bị đuổi ra và bị cấm cửa. Người đại diện của khối Ấn Quang để làm việc này là nhà sư Nhật Thường.

## Phó TT Kỳ rời Sài Gòn

Cùng với những biến cố trên, việc Phó Tổng thống Kỳ lên đường sang Mỹ cũng được kể là một biến cố lớn. Phó Tổng Thống Kỳ rời Sài Gòn ngày 22-9 đi Đông Kinh, rồi ghé Ba Lê trước khi sang Mỹ. Tuy nhiên, phe chủ hòa Mỹ đã tuyên bố nhiều lời mạt sát ông và kết án ông như một tội phạm chiến tranh. Phe này đã công khai đe sẽ bắt giữ hoặc bắn hạ ông, nếu ông sang Mỹ để tham dự phong trào March to Victory. Các giới chức trong chính quyền Mỹ hiện vẫn tìm mọi cách để khuyên Phó TT Kỳ bỏ ý định sang Mỹ. Theo chương trình dự trù trước thì Phó Tổng Thống Kỳ sẽ rời Ba Lê sang Mỹ ngày 1-10 và sẽ đọc một diễn văn trong ngày 3-10 trước cuộc mít tinh của lối 500 ngàn người Mỹ chủ trương đánh bại Cộng Sản để văn hồi hòa bình cho Việt Nam. Thời gian Phó Tổng Thống Kỳ có mặt tại Mỹ cũng là thời gian mà Tổng Thống Mỹ khởi sự cuộc Âu du.

Trước khi lên đường rời Việt Nam, Phó Tổng Thống Kỳ đã trình bày về chuyến đi của ông qua màn ảnh vô tuyến truyền hình Việt Nam với lời tuyên bố rằng ông không bỏ câu, không phải điều hâu mà chỉ là một người Việt Nam muốn nói lên tiếng nói trung thực của nhân dân Việt Nam. Cũng trong buổi nói chuyện trên, ông cho biết không có ý xen vào nội bộ của Mỹ, nhưng tại Hoa Thịnh Đốn, mọi người đều nghĩ rằng sự hiện diện của Phó Tổng Thống Kỳ tại Mỹ sẽ gây nhiều khó khăn cho ông Nixon.

## Việc làng

Về những vận động quốc tế cho hòa bình VN, người ta ghi nhận những hoạt động có vẻ mỗi lúc một tích cực hơn của Nhật Bản. Theo tin của hãng thông tấn Tass thì Quốc Trưởng Nga Podgorny đã đánh giá rất cao các nỗ lực của Nhật trong ý hướng duy trì nền hòa bình thế giới. Nguồn tin trên được đưa ra sau khi Ngoại Trưởng Nhật Bản lên tiếng kêu gọi Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc giúp Đông Dương tái lập hòa bình. Ngoại trưởng Nhật Bản đã kêu gọi LHQ tham dự công cuộc kể cả bằng cách giám sát ngưng bắn.

Trong khi đó, phái đoàn đảng Xã Hội Nhật đã được tiếp đón khá long trọng tại Bắc Việt. Ngày 24-9, thành viên của phái đoàn này đã được Chủ tịch Quốc Hội Bắc Việt Trường Chinh tiếp kiến.

Cho tới nay không có một nguồn tin nào tiết lộ về hoạt động của phái đoàn Nhật Bản tại BV, nhưng người ta nhớ rằng ngày 14-9 vừa qua, trước khi lên đường rời Đông Kinh, Trưởng phái đoàn Nhật Bản Narita đã tuyên bố rằng phái đoàn của ông sẽ thảo luận với BV về các phương pháp chấm dứt chiến tranh Đông Dương. Song song với hoạt động của Nhật Bản là hoạt động của nhiều quốc gia khác như Thái Lan, Úc đại Lợi, Nga Sô và Ấn Độ. Ngày 24-9, Tổng thống Ấn trong khi viếng thăm Nga Sô đã tuyên bố rằng Nga Sô và Ấn Độ đồng ý Đông Dương hóa

hòa bình để các nước trong vùng tìm lấy giải pháp. Thủ tướng Tân gia Ba cũng viếng Nga Sô trong thời gian trên đã ký tên trong một thông cáo chung với Nga Sô xác nhận rằng cần phải có một giải pháp chính trị cho chiến cuộc Đông Dương. Trong khi đó, Ngoại trưởng Úc lên tiếng trách Liên hiệp Quốc không chịu nhận trách nhiệm giải quyết chiến tranh VN, đồng thời ngoại trưởng Thái Lan cũng đưa ra đề nghị mời Nga, Pháp, Anh tham gia hòa đàm Ba Lê để tất cả cùng góp sức vào những nỗ lực chấm dứt chiến tranh.

## Từ Vạn Tượng qua Jordanie

Hai vấn đề quốc tế liên hệ nhiều tới chiến cuộc Đông Dương cũng đang trải qua một cơn xáo trộn khá mạnh. Tại Ai Lao, nhiều dấu hiệu cho thấy chiến tranh có thể bùng phát trở lại một cách dữ dội trong khi cuộc hòa đàm đã phải tạm ngưng. Lãnh tụ Pathet Lào Souphanouvong đã gửi thư cho Phouma báo tin rút đặc sứ của ông về. Lý do được nêu ra là Thủ tướng Phouma xuất ngoại quá lâu. Trong khi đó, tình hình Trung Đông có mỗi trở nên khá trầm trọng. Mặc dầu thời hạn ngưng bắn 90 ngày vẫn còn hiệu lực, nhưng các quốc gia đều ở trong tình trạng sẵn sàng động binh vì cơn nội biến tại Jordanie. Cơn nội biến này đột nhiên đã trở thành một cơn lốc xoáy dữ dội cuốn hút nhiều quốc gia khi Syrie bất ngờ xua quân vào lãnh thổ Jordanie để hỗ trợ cho các toán du kích Palestine chống lại Quốc vương Hussein. Hành động của Syrie khiến dư luận Mỹ sôi nổi. Nhiều người muốn Tổng thống Nixon xử dụng binh bị để đuổi quân Syrie về nước. Hiện Nga Sô đang lãnh trách nhiệm làm áp lực với Syrie trong khi Do Thái dồn quân về biên giới Jordanie và tuyên bố sẵn sàng giúp đỡ quốc gia này chống lại Syrie. Đối với các quan sát viên thì tình thế sôi bỏng một cách bất ngờ trên có thể chỉ là một lý do để bàn cờ Trung Đông được bày lại cho đúng với ý của 2 siêu cường quốc Nga Mỹ. Tuy thế, tình hình đã cho thấy chưa dễ gì giải quyết gấp rút được các mối mâu thuẫn tại vùng đất này.

## Hà Thúc Nhon

Tin tức cũng được chờ đợi nhiều nhất là việc chính quyền trung ương Saigon bày tỏ thái độ đối với vụ Hà Thúc Nhon. Ngày 22-9 vừa qua, lần đầu tiên Bộ Quốc Phòng chính thức ra thông cáo về trường hợp đại úy y sĩ Hà Thúc Nhon nổi loạn và bị giết tại Nha Trang. Bản thông cáo cho rằng Bộ Quốc Phòng vẫn đang theo dõi cuộc điều tra và mặc dầu đã có lời khai của nhiều nhân chứng nhưng chưa thể kết luận về hai vấn đề : một là thủ phạm giết Thiếu tá Hiền và hai là đại úy y sĩ Nhon bị giết vô tình hay cố ý. Bản thông cáo nhấn mạnh Bộ Quốc Phòng vẫn tiếp tục điều tra về các vấn đề trên và về cả tầm mức quan trọng của tệ nạn tham nhũng tại Quân Y Viện Nguyễn Huệ nữa.





## KHA TRẦN ÁC

### Một quá rồi

Phải nhận rằng Nguyễn thị Bình một điều đình lắm rồi: đang từ giải pháp 8 điều, mụ tụt thang xuống còn một điểm duy nhất là chỉ cần gạt ra ngoài chánh quyền miền Nam ba ông Thiệu, Kỳ, Khiêm thì mọi việc sẽ êm ru, muốn thương lượng thỏa hiệp gì cũng được. Mụ Bình quả là ba que, số lá, vì cái điều kiện duy nhất mụ đưa ra là 1 đơn ly gián rất đều, đưa ông Nixon vào thế kẹt, không chấp thuận thì dân chúng Mỹ sẽ chất vấn rằng điều kiện mụ đưa ra rất hấp dẫn: chỉ cần bỏ rơi ba người để đánh đổi lấy hơn một ngàn phi công Mỹ tại sao không chấp thuận, mà chấp thuận thì ăn làm sao nói làm sao với ba nhà lãnh tụ miền Nam, nhất là đối với ông Thiệu là người đã giúp ông Nixon đắc cử Tổng thống.

Đề gở rồi cho ông Nixon Đầu Gối góp ý kiến là ông Nixon nên đưa ra một phản đề nghị đại khái như sau:

Đồng ý là Hoa Kỳ sẽ rút sự ủng hộ ba ông Thiệu — Kỳ — Khiêm, tìm cách cho ba ông «re» nhưng đồng thời Nguyễn hữu Thọ cũng sẽ phải rút lui. Người thay thế Nguyễn hữu Thọ sẽ là... Chu Tử, vì theo tài liệu của Nha Tổng Giám Đốc Cảnh Sát, Chu Tử là một tay thân Cộng hạng nặng, đã từng vào mặt khu VC ở Củ Chi để xem triển lãm vũ khí, nếu HK đưa đề nghị cho Chu Tử làm Chủ tịch MTGP thì chắc VC sẽ hoan nghênh hết mình.

### Đấu lý

Phong trào tổ khổ dân biểu Ngô công Đức đang lên cao. Trong số

những người lên án Ngô công Đức, có ông nghị Nhữ văn Ủy. Nhữ văn Ủy và Ngô công Đức có hai điểm tương đồng: Nhữ văn Ủy và Ngô công Đức đều làm nghề viết báo. Nhữ văn Ủy là chủ nhiệm tuần báo Muối Saigon, Ngô công Đức là chủ nhiệm Tin Sáng. Hai người đều là đại diện của dân. Nhữ văn Ủy là nghị viên tỉnh Gia định, Ngô công Đức là dân biểu Hạ Viện. Nhữ văn Ủy vừa gửi cho ông Chủ tịch Hạ Viện một viên đạn đồng để mướn tặng Ngô công Đức. Đầu Gối cho rằng Nhữ văn Ủy làm như vừa là hơi nóng. Hai người đều là người cầm bút, đều là người to mồm, phải chơi nhau bằng mồm, bằng ngòi bút hơn là bằng súng đạn. Do đó, Đầu Gối đề nghị báo Đới sẽ đứng ra tổ chức một cuộc «đấu lý» giữa hai người tại tòa soạn báo Đới, sẽ mời một số bạn đọc đến dự thính và làm trọng tài cho cuộc đấu.

Cuộc đấu lý sẽ được thu băng, sẽ đăng tải nguyên văn trên báo Đới để bạn đọc phân xét. Đầu Gối nghĩ hai ông Ủy và Đức không thể viện lý do gì để từ chối, không tham dự. Chỉ tiếc là lúc này, ông Ngô công Đức còn xuất ngoại chưa về. Nếu ông Đức đi vắng một người nào trong nhóm ông Đức có thể thay thế, hoặc ông Hồ ngọc Nhuận ông Dương văn Ba, ông Tư Trời Biển, Linh Mục Nguyễn ngọc Lan v.v.. Cuộc đấu lý hứa hẹn sẽ rất sôi nổi. Báo Đới sẽ cử đặc phái viên đi tiếp xúc với đại diện hai phe để thỏa thuận về mọi chi tiết của cuộc đấu. Bạn đọc nào muốn dự thính đồng vai trọng tài vô tư

xin biên thư về cho Đầu Gối. Nén đông quá sẽ phải rút thăm vì số người dự thính sẽ rất hạn chế.

Trong vụ Ngô công Đức, Đầu Gối tự hỏi tại sao hành pháp và lập pháp làm rùm beng dữ dội, tổ chức biểu tình và thảo kiến nghị nghị lung tung. Nếu Ngô công Đức quả tang phạm pháp vì công khai đòi lật đổ chế độ thì cứ tóm luôn, cho vào tù cần gì phải làm rùm beng. Nhận xét về trường hợp Ngô công Đức, nghị sĩ Nguyễn văn Chức tuyên bố: « Có người cho rằng ông Ngô công Đức là thuộc cấp của Trung ương tình báo Mỹ. Có người cho rằng ông Ngô công Đức ít học vấn, lại muốn nổi tiếng quá sớm cho nên đã làm bậy». Đầu Gối không dám chê ông Đức là ít học vấn, nhưng chắc chắn ông còn trẻ thiếu kinh nghiệm, chưa hiểu thực chất của Cộng Sản, nên hàng tiết vịt. Con cái giả thuyết ông Đức là thuộc hạ của Tình báo Mỹ không biết đúng hay sai, nhưng cái giả thuyết này có thể cắt nghĩa tại sao chính quyền làm rùm beng vụ Ngô công Đức. Rất có thể CIA mượn Ngô công Đức đưa ra một kế hoạch hòa bình có vẻ thân cộng để làm quạ bóng thăm dò. Chính quyền biết vậy, nên làm to chuyện, các đoàn thể, các cơ quan phản đối rùm beng để chứng tỏ cho CIA thấy phản ứng quyết liệt của nhân dân!

### Bắn thiu nhất

Một nhân vật có uy thế trong chánh quyền tiết lộ cho Đầu Gối biết rằng chủ trương của Chánh quyền trong giai đoạn sắp tới là tìm cách đóng cửa hầu hết các báo

chỉ để lại tối đa là năm tờ. Bộ Nội Vụ sẽ tìm cách tịch thu các báo. truy tố các báo ra tòa, gây áp lực ngầm với tòa án để tòa án tuyên án đóng cửa các báo. Đầu Gối vốn là đứa ích kỷ, ghen ghét, thấy báo Sống không được phép tục bản trong khi các báo khác, do những vị chủ nhiệm ma bần nhất đứng tên, lại được chính quyền cho phép xuất bản, nên rất hoan nghênh biện pháp này. Đầu Gối cho rằng chủ trương hạn chế số báo xuống 5 tờ vẫn là quá ư rộng rãi. Đầu Gối đề nghị nên đóng cửa tất cả các báo cho công bằng. Không có báo có chết ai đâu. Nhiều báo quá, các báo không có độc giả, các ông chủ báo dù muốn dù không, đều phải đi tổng tiền như ông chủ nhật báo Th.Đ. tổng tiền ông chủ nhà hàng Arc en Ciel, bị C.Sát bắt giữ. Người ta nói không gì cao quý, đẹp đẽ bằng nghề viết báo. Nhưng người ta

cũng có thể nói không gì bẩn thỉu bằng nghề viết báo. Và hiện nay thì làng báo Việt Nam bẩn thỉu hơn là cao quý, vì nó là cơn đê của thời đại này, thời đại mà ông nghị Chức mô tả rằng: « thời đại Nguyễn văn Thiệu là thời đại tham nhũng nhất, bẩn thỉu nhất ».

Chuyện làm báo ở Việt Nam nó kỳ cục lắm. Người ta nói « trong bụng mỗi người Việt Nam, có một ông quan ». Đúng ra thì người ta phải nói « trong bụng mỗi người Việt Nam có một ông chủ báo ». Người Việt Nam nào càng dốt, càng không biết viết báo, thì lại càng mê say làm báo. Trừ trừu nhất là hầu hết những ông Chủ nhiệm không biết viết, không biết nghề, lại là những ông thanh công nhất trong nghề. Cho nên đóng cửa tất cả các báo là biện pháp hợp tình hợp lý nhất mà Đầu Gối hoan nghênh hết mình.

### Tin Đông Kinh

Đầu Gối có một người con gái nuôi Nhật Bản, tên là Yoshino, là một nữ kỹ giả, một nữ sinh viên tốt nghiệp Đại học nhiếp ảnh, đã từng viếng thăm Việt Nam hai lần, biết nói lỏm bẻm tiếng Việt. Khi TT Thiện Minh sang Nhật Bản, Đầu Gối viết thư cho Yoshino, dặn theo dõi mọi hành tung của TT và gửi thư báo cáo về cho Đầu Gối biết. Hôm qua, Đầu Gối nhận được «báo cáo» đầu tiên của Yoshino. Báo cáo rằng Yoshino đã bắt gặp Thượng Tọa Thiện Minh vận bộ «feutre» che cái đầu trọc lóc, vô tiệm thuốc, mua thuốc ngừa thai thuộc đủ các loại. Chắc là để mang về tặng các nữ đệ tử mần đê. Đây là một tin vui, Đầu Gối loan cái tin này để các nữ đệ tử mần đê của T.T mừng.



### MỘT GIẢI PHÁP HÒA BÌNH

Thấy «trận chiến» kéo dài một quá  
Tú bèn kêu bà xã nghị hòa  
Này em ơi, ngưng chiến đừng cho «qua»  
Ngủ một giấc sáng mai làm việc  
Nhưng vợ Tú xem chừng còn luyến tiếc  
Hình như nàng muốn «đánh» lâu thêm  
Thôi hỏng rồi chắc chắn không êm  
Đánh năn nỉ, em ơi đừng hiêu chiến  
Hòa bình nhé, dĩ nhiên trong điều kiện  
Điều kiện nào em hãy phát ngôn?  
Vợ Tú giương to cặp mắt bí trợn:

Được muốn vậy ta cùng thương lượng  
Điều trước hết, vì anh muốn sống  
Nên đem quân, đem tướng vào đây  
Muốn hòa bình, anh phải «rút» ngay  
Rút nhất loạt, rút nhanh toàn thể...

— Kìa vợ quý, sao em nóng thế  
Chính là em, em đã «trêu» anh  
Vay mà còn tìm cách chối quanh  
Đồng ý rút nhưng hai ta cùng rút  
— Ở hay chửa, cái anh này «nói gút»  
Em không vào sao lại rút ra  
Tổ sư anh, cái miệng anh già  
Được muốn thế, em trường kỳ kháng chiến

— Này cô ả, chính cô nguy biện  
Cô thấy không tôi đang rút từ từ  
Còn phần cô, cô đã gác ngư  
Đừng gắng gượng kéo dài thêm nữa l...

— Hừ, rõ chán, cái anh này thối chửa  
Lỗi về anh, anh phải rút ngay  
Nếu chần chừ em nhất quyết ra tay  
Trừng trị nặng, xin anh đừng «trách»...

—Vay tốt nhất anh đưa giải pháp  
Cứ thế này cùng ngủ là xong  
Giải pháp Da Beo, em có bằng lòng  
Cho quân đội chúng mình đầu ở đó.

TÚ KẾU





## Một giải pháp hòa bình cho Việt Nam

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Phải nói ngay rằng : Chúng tôi chỉ bàn về một giải pháp Hòa bình hợp lý cho VN, chứ đây không phải là chủ trương của chúng tôi. Vì thật là ngây thơ không tưởng, khi một người, một nhóm người lại đưa ra một chủ trương để rồi đi vận động cho một giải pháp hòa bình nào đó, mà biết chắc là vẫn đề ngoài tầm tay của mình.

Lý do nữa là : phải đứng trong một thế nào đó mới nên nói đến vấn đề chủ trương về một giải pháp này nọ. Đàng này chúng tôi là những người viết, chỉ nhận xét về một giải pháp mà có thể hợp lý đối với tình hình hiện nay.

Chính vì cuộc chiến VN này quá nhiều phức tạp, có sự tham dự của nhiều chủ trương, nên vấn đề Hòa bình cũng có vô số chủ trương, tất nhiên các chủ trương như vậy, đều đem lợi lại cho phe của mình. Lợi cho mình thì không lợi cho người, người đâu chịu. Không chịu thì tiếp tục đánh cho tới khi một phe phải gục.

Nhưng, khi các phe đã dẫn nhau tới bàn họp, tức là mặc nhiên xác nhận rằng, cuộc chiến này không thể có thắng bại về mặt quân sự. Bởi đây các phe cứ việc đưa ra chủ trương, nhưng nếu muốn chấm dứt chiến tranh thì các phe phải tương nhượng.

Từ những gay go buổi đầu, tới nay thái độ của các phe đã tỏ ra hòa nhã, tuy nhiên chủ trương thì vẫn xa nhau một trời một vực. Phe Cộng thì đòi phải đánh đổ chính phủ Saigon để lập một chính phủ Liên hiệp, từ Liên hiệp cộng sản đang trụt xuống danh từ Chính phủ Lâm thời.

Việt nam Cộng Hòa thì chủ trương không Liên hiệp với Cộng sản, và nhất định không chịu biến đổi để cho một Chính Phủ Lâm thời kiểu Cộng sản đòi xuất hiện. Thêm vào đó đàng sau văn bài Hòa bình này, còn biết bao chủ trương khác nữa. Chủ trương của Tàu Cộng, chủ trương của Nga Cộng, chủ trương của Hoa kỳ, chủ trương của Anh, của Pháp. Mỗi chủ trương đều đầy rẫy nhưng điều trái ngược nhau, mà thế lực của các nước đó đều mạnh cả.

Bằng ấy thứ chủ trương, đã đủ làm cho cuộc chiến này kéo dài không biết tới ngày nào, giờ đây mỗi người mỗi đoàn thể tại Việt Nam đều thi nhau

đưa ra giải pháp nữa thì nguy quá. Dân tộc này đến lúc tiêu diệt hoàn toàn mới mong thấy có được Hòa bình.

Chắc có người hỏi, vậy dân chúng Việt nam, nạn nhân đích thực của cuộc chiến này không có chủ trương nào về nền Hòa bình của mình sao ? Chúng tôi xin trả lời ngay rằng : Có chứ. Nhưng có mà chẳng bao giờ thực hiện được, tuy điều đó rất giản dị là : « Xin để chúng tôi yên thân. »

Đến đây chúng tôi tự cảm nhận được rằng, chúng tôi không còn chủ quan trong khi bàn tới giải pháp hòa bình, dù giải pháp đó cho Việt nam, cho chính chúng tôi. Chúng tôi bàn mà không chủ trương. Bàn về những điều phải tới, nếu các phe lâm chiến trực tiếp hay gián tiếp thấy đã đến lúc cần phải chấm dứt cuộc chiến Việt nam ngang đây.

### THẾ NÀO LÀ MỘT GIẢI PHÁP HỢP LÝ ?

Một giải pháp hợp lý là : các phe có thể chấp nhận được. Và các phe đều hy vọng rằng : họ có điều kiện để thắng nhau trong thời bình. Có nghĩa là thắng nhau trong cuộc đấu tranh chính trị lâu dài tại VN. Các thế lực Quốc tế không thấy mình mất phần trong vấn đề VN và liên hệ.

#### I— Ngưng chiến có kiểm soát quốc tế

Ngưng chiến tại chỗ, quân lực bên nào đóng công khai ở nơi mình hiện diện. Quân đội Ngoại quốc rút khỏi VN. Lực lượng Kiểm soát quốc tế được các phe thừa nhận đến hoạt động.

Trong điều kiện này, VNCH chịu phần thiệt : một lãnh thổ của mình bị bên kia trú đóng. Không thể kiểm soát được đâu là quân lực của CS miền Nam và đâu là quân đội BV. Nền dân chủ chỉ để cho họ mặc nhiên có mặt trong quân lực bên kia.

Về phía bên kia, thất lợi về tuyên truyền. Khi còn chiến tranh phe bên kia có thể lẫn trong dân chúng. Khi phải công khai trú đóng, họ không thể ra từng nhóm nhỏ mà phải tập hợp lại với nhau. Họ chỉ có thể đề cán bộ lại trong dân chúng mà thôi. Cán bộ không có quân đội yểm trợ, khó có thể khống chế nổi tình thần dân chúng như từ trước tới nay nữa.

### 2— Phân chia ảnh hưởng dân chúng

Khi các cứ địa quân sự đôi bên an định, dân chúng được quyền tự do lựa chọn, người nào thích tự do thì ở lại với Cộng hòa.

Người nào thích Cộng sản thì về vùng có quân đội cộng sản mà sống.

### 3— Tuyền cử tử do

Một ủy ban tuyền cử được thành lập do cả hai bên chấp thuận, đứng ra tổ chức một cuộc tuyền cử tự do.

Một chính quyền dân cử kết quả của cuộc bầu cử này sẽ có giá trị tuyệt đối. Tất cả các quân lực của hai bên đều phải giải giới, chỉ chính quyền dân cử mới có quân lực mà thôi.

Đây là một thách thức cho cả hai bên. Được dân sẽ được tất cả, mất dân sẽ coi như bại trận.

### 4— Thống nhất Việt Nam

Chiến tranh sẽ có cơ hội tái phát, nếu 2 miền Nam, Bắc VN mãi mãi trong tư thế thù địch.

Vậy việc thống nhất phải được đặt ra. Nhưng sẽ chia làm hai giai đoạn.

— Thành lập tại VN một thể chế Liên bang. Hai miền vẫn giữ sắc thái xã hội khác nhau. Dân chúng thích chế độ nào thì được quyền tự do lựa chọn nơi mình sống.

— Thống nhất Dân tộc, khi tính cách xã hội của hai miền đã thuần, hận thù vơi đi lúc đó mới là lúc thống nhất trọn vẹn VN.

### 5— Cam kết quốc tế

Các thế lực quốc tế đang trực tiếp liên hệ tới cuộc chiến VN, phải thỏa thuận với nhau, không dùng VN như một áp lực chính trị đối với nhau nữa. Không khai thác những mâu thuẫn nội bộ của VN, để dùng hình thức này hình thức khác buộc VN phải chấp nhận ảnh hưởng của mình. Tất cả phải do người Việt nam quyết định.

### NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA GIẢI PHÁP TRÊN

Nếu tất cả các phe tham chiến, đều tôn trọng quyết định của dân chúng Việt nam, thì giải pháp trên đây là điều hợp lý. Nhưng thực tế, thì dù cho các phe luôn luôn đề cao danh nghĩa dân chúng VN, nhưng bên trong đặt quyền lợi của mình lên trên sinh mạng của dân chúng. Bởi đây những điều hợp lý trên trở thành vô nghĩa đối với họ.

Đích ra, từ lâu rồi chúng ta đều hiểu, đối với các phe lâm chiến, nhất là đối với các thế lực quốc tế. Dân chúng Việt nam này vắng mặt trong những bài toán của họ. Nói là giải phóng dân chúng, nhưng mục đích thì là để đoạt quyền thống trị dân chúng.

Bởi đây, chúng ta không nên xét tới quyền lợi của dân chúng Việt nam trong văn bài hòa bình này. Mà chỉ xét tới thế có thể hòa nổi hay không mà thôi.

Hòa bình bất cứ với điều kiện và giải pháp nào, thì những người đương quyền tại Nam Việt Nam cũng phải thiệt thòi. Chỉ trừ giải pháp thắng trận.

Bởi đây, nhưng chúng tôi đã trình bày nhiều lần, nếu phải có hòa bình hiện nay cho VN là do thế của Hoa kỳ nhiều hơn.

Hoa kỳ, muốn chứng nghiệm cuộc lui quân ra khỏi Á Châu để làm một cuộc thử thách hòa bình với Trung Cộng. Nhất là vào dịp bầu cử bán phần Quốc hội Mỹ tháng 11 này. Tức là nhất cử lưỡng tiện cho Mỹ và cho đảng đang cầm quyền tại Mỹ.

Nhưng nếu từ giờ đến tháng 11-70, phe bên kia không chịu đáp ứng thiện chí của chính phủ Mỹ, cũng có nghĩa rằng Trung cộng chưa chịu sống hòa bình với Mỹ tại Á châu, thì chiến tranh Việt nam sẽ có nhiều biến chuyển trọng đại.

Tất cả đều biết rằng từ 2 năm nay, Hoa kỳ đã tỏ ra nhượng bộ rất nhiều đối với phe bên kia. Chương trình lui quân vẫn thực hiện đều đặn, điều đó chứng tỏ cho dân chúng và thế giới biết rằng Mỹ quyết tâm muốn có Hòa bình tại Việt nam.

Với người Hoa kỳ, một nước siêu cường, sự chịu đựng nhẫn nhục của người dân chỉ có hạn. Nếu thiện chí hòa bình của chính phủ Mỹ đã đến mức tối đa, mà không được phe bên kia đáp ứng, thì những người đang phản chiến hiện nay, rất có thể trở thành những người hiếu chiến hơn ai hết.

Với phản ứng đột biến như vậy, chính phủ Hoa kỳ rất dễ đi đến việc chấp nhận thêm chiến tranh nữa với Cộng sản. Dù binh đội họ có rút hết khỏi Việt nam, thì họ có thừa đủ lý do để hỗ trợ về mặt quân sự và kinh tế cho VNCH tiếp tục chiến đấu tới thắng.

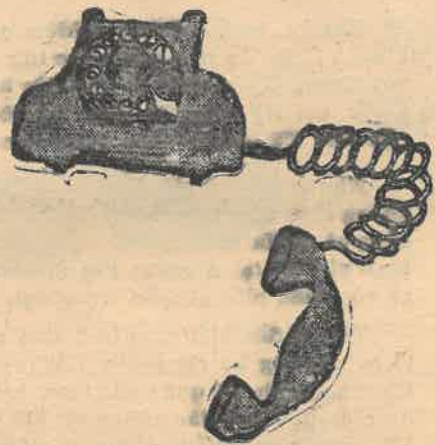
Đến lúc đó chiến tranh Việt nam chỉ còn lại hai đối thủ là hai phe người Việt. Với một triệu binh sĩ được Hoa kỳ hết mình tài trợ. Nếu chính quyền Việt nam biết vận dụng thiện cảm của dân chúng nữa thì các chương trình cải tạo xã hội sẽ thành tựu, và thế chiến thắng về hai mặt quân sự và tâm lý phải nghiêng về Việt nam Cộng hòa.

Nếu Trung Cộng thực sự bước vào cuộc chiến Việt nam, tức là hy vọng sống chung giữa Hoa kỳ và Trung Cộng đã dứt, thì ông Nixon cũng sẽ có hành động tương tự như ông Johnson trong kỳ bầu cử Mỹ vừa qua. Nghĩa là nhân danh quyền lợi của Mỹ để quảng chiếu ghế Tổng Thống đi. Đến như vậy, thì không phải Mỹ chỉ có hành động oanh tạc Bắc Việt mà thôi. Mỹ dám đánh một văn bài mạnh hơn nữa đối với Bắc Việt và Trung Cộng.

Với viễn tượng đó, chắc Bắc Việt cũng phải hiểu là rất nguy hiểm. Nhưng còn Trung Cộng và Nga thì sao ? Đó mới là then chốt của hòa bình Việt Nam. Chẳng nào ba nước Mỹ — Nga — Tàu thỏa thuận được một giải pháp Hòa bình nào đấy cho Việt nam, thì hẳn nhiên giải pháp ấy phải thành tựu, vấn đề còn lại chỉ là hình thức sao cho đẹp mắt mà thôi.



## DÂN BIỂU HỒ NGỌC NHUẬN NÓI VỀ :



# GIẢI PHÁP HÒA BÌNH NGÔ CÔNG ĐỨC

LÊ ĐÌNH THÔNG

**ĐÔI :** Ngai 15-9 vừa qua, Dân biểu Ngô công Đức có đưa ra bản tuyên ngôn về một giải pháp hòa bình của nhiều đoàn thể, dân biểu, nhân sĩ v.v... Với tư cách một chiến hữu của DB. Đức, ông Dân biểu có thể cho biết rõ hơn về lý do và nhất là về những thành phần tác giả của bản tuyên ngôn này?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Trước hết, tôi xin cảm ơn câu hỏi của ông rất chính xác. Tôi sẽ giải thích sau đây với tư cách một chiến hữu của DB. Ngô công Đức. Hôm nọ, trong cuộc tiếp xúc với báo chí, tôi có nói tác giả của bản tuyên ngôn là một số đồng đảng Dân biểu, Nghị sĩ v.v... là hội họp, thảo luận và đưa ra đề nghị hòa bình đó. Còn về thành phần, gồm những ai, anh Ngô công Đức khi lên đường đi Âu Châu nói chưa tiện tiết lộ. Tôi chỉ là thân hữu nên không phải chỗ của tôi để công bố. Tuy nhiên, tôi có thể nói chắc một số đoàn thể và các vị dân biểu nghị sĩ đã tham gia đưa ra giải pháp. Mấy bữa rày, những phản ứng của một số giới làm chúng tôi

nghĩ rằng việc công bố những cá nhân... có thể gây phiền nhiễu cho các đương sự. Do đó, tôi nghĩ rằng chính anh Đức và các đoàn thể sẽ quyết định sự công bố.

**ĐÔI :** Điểm 1 trong giải pháp toàn bộ 4 điểm do DB Ngô công Đức công bố có ghi : «xuống thang chiến tranh và rút tất cả quân đội ngoại nhập để tổ thiện chí». Theo quan điểm của ông Dân biểu, danh từ «Quân đội ngoại nhập» bao gồm những lực lượng quân sự nào?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Giải pháp gồm tất cả 4 điểm. Anh cũng vừa nói một điều chính xác nữa là một giải pháp toàn bộ là vì người ta có khuynh hướng tách rời một vài điểm trong giải pháp toàn bộ được đề nghị để kết án anh Ngô công Đức. Tôi thấy điều đó không đứng đắn. Trong bản nhận định có nói giải pháp toàn bộ đề nghị cả hai bên. Do đó một bên không chấp nhận không thành. Điểm 1, anh Thông cũng biết quân đội ngoại nhập là những quân đội không phải của miền Nam phải rút ra.

**ĐÔI :** Ông Dân biểu có thể liệt kê một cách chính xác hơn bằng hiệu của những quân đội ngoại nhập đó?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** (suy nghĩ) Tôi nghĩ anh cũng thấy điều tôi nói khá rõ, quân đội ngoại nhập là những quân đội không phải của miền Nam. Tôi xin dừng lại ở đó. Trong lúc này, tôi chỉ xin nói một cách tổng quát để mỗi phía tự hiểu.

**ĐÔI :** Điểm thứ nhì của giải pháp đề nghị thành lập một chánh phủ lâm thời được cả hai bên chấp nhận. Chủ trương này phải chăng nhằm xóa bỏ nền hiến chế hiện tại?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Về câu hỏi này, tôi nghĩ phải đợi ông Đức về. Tuy nhiên tôi nghĩ quan niệm của ông Đức không khác quan niệm của tôi. Chính phủ lâm thời không phải là yếu tố xóa bỏ chế độ này với những lý do sau đây :

Vì chính phủ đó là một chánh phủ đã được đề nghị với các phe lâm chiến chấp nhận, mà được chấp nhận là có sự đồng tình của chế độ. Vậy ở căn bản, muốn có chính phủ lâm thời phải có chế độ. Nói tóm na là khi mà các phe đã đồng ý thảo luận với nhau và thấy không bên nào loại bên nào, đó là một sự kiện rất hiển nhiên. Khi tiếp xúc với báo chí có hỏi liệu giải pháp này có được ông Tổng thống chấp thuận không? Chúng tôi có nói rằng giải pháp nếu được Tổng thống chấp nhận mà bên kia không chấp nhận thì giải pháp cũng không thành.

Người ta có thể ngộ nhận, cho rằng có người của phe này và phe kia là chính phủ liên hiệp. Tôi xác nhận là anh Ngô công Đức chủ trương rõ rệt là không thể chấp nhận liên hiệp vì sẽ gây ra tình trạng chia ghe, chia người vì các phe sẽ chia nhau các Bộ, mà các Bộ không quan trọng ngang nhau nên sẽ có sự tranh dành. Lập chính phủ liên hiệp như thế không những không hòa giải mà còn tạo mầm mống tranh chấp trong tương lai.

Vậy Chính phủ lâm thời là chính phủ hoàn toàn của người quốc gia không chấp nhận Cộng sản mà cũng không lệ thuộc Mỹ.

**ĐÔI :** Theo quan niệm của ông Dân biểu, chánh phủ lâm thời này được thành lập theo những tiêu chuẩn nào?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Người mà dự luận cho là tác giả thực sự của « Giải pháp Hòa Bình Ngô công Đức » đã dành cho tuần báo Đồi một cuộc phỏng vấn lâu chừng 1 tiếng rưỡi đồng hồ tại văn phòng của ông ở Công trường Lam Sơn Saigon vào sáng 24-9 vừa qua.

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Năm nay 35 tuổi, sinh quán ở Mỹ Tho, từng hoạt động sinh viên Công giáo trong Phong trào Thanh Sinh Công (JEC). Ông là một trong những sáng lập viên của Kế Hoạch Xây Đời Mới, và đã có lần giữ chức Phụ tá Ủy viên Thanh Niên trong Nội Các Chiến tranh của Thiếu tướng Kỳ. Hiện nay ông là Chủ tịch Ủy Ban Xây Dựng Nông Thôn Hạ Viện, đồng thời là Giám đốc Chánh trị nhật báo Tin Sang.

Dưới đây là nội dung cuộc phỏng vấn :

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Có những điều kiện cho chính phủ này. Đây là hình phủ lý tưởng của những người quốc gia chưa bị chày, không bị lệ thuộc ngoại bang nhưng đồng thời không chấp nhận Cộng sản. Anh Đức không mong gì hơn là các phe tranh chấp sẽ nhượng bộ nhau vì chính họ cũng ý thức rõ rằng cái thế tranh chấp giữa họ hiện nay đã bế tắc và cạn, phải để cho những người quốc gia khác có cơ hội trách nhiệm hòa giải dân tộc, cũng như chấm dứt chiến tranh, đem lại hòa bình.

**ĐÔI :** Chủ trương « những người quốc gia không Cộng Sản, không theo ngoại bang » trong khi quốc gia rất nghèo nàn những điều kiện tự chủ xét về mặt kinh tế phải chăng giải pháp mang nặng tính cách lý thuyết?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Có người nói giải pháp là không tưởng, những người quốc gia không Cộng Sản, không theo ngoại bang là những ai? Tôi nghĩ rằng anh Ngô công Đức cũng ý thức thấy rõ rằng giải pháp đưa ra chỉ là một nguyên tắc hòa giải. Còn về thành phần thì chúng tôi đã nói từ đầu là phải có sự đồng ý của các phe. Các người đề nghị không thể đưa ra một thành phần vì như vậy là dọn đường cho một phe phái. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là có những người quốc gia như vậy hay không? Tôi nghĩ là không lẽ trong thành phần đồng đảng của miền Nam này lại không có một số người góp phần việc giải quyết vận mạng đất nước?

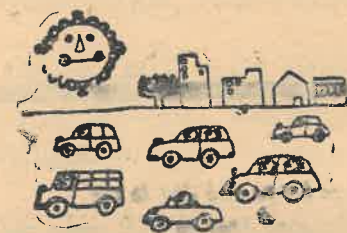
**ĐÔI :** Về đề nghị của DB Đức đòi một phái đoàn thứ 5 tham dự Hòa đàm Ba Lê, ông Dân biểu có thể cho biết lý do?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Người cầm quyền hiện tại chỉ là thiểu số trong hàng

ngũ quốc gia. Chính ông TT Thiệu trong bữa cơm do Hội Tổng Thư Ký các nhật báo trước đây đã gián tiếp công nhận rằng chỉ được bầu với một thiểu số và đưa ý kiến nên tổ chức bầu cử Tổng thống năm 1971 làm 2 vòng để tổng thống đắc cử có đa số tín nhiệm. Đồng thời, phía Việt cộng cũng là thiểu số. Vậy đề nghị cũng như giải pháp hòa bình là dựa vào đa số những người quốc gia.

**ĐÔI :** Liệu giải pháp hòa bình của các ông có được sự chấp nhận của các phe?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Đương nhiên trong thế mặc cả từ trước tới nay và hiện giờ, người ta ngó thấy các phe vẫn khư khư lập trường của mình. Chính họ đang ý thức rằng họ đang ở trong vòng bế tắc. Vậy giải pháp có hy vọng được thành tựu hay không tùy thuộc hai yếu tố :



Thứ nhất : Hai phe ý thức sự bế tắc của mình và vì quyền lợi của dân tộc quyết định nhượng bộ.

Thứ hai : Những người quốc gia yêu nước còn lại đa số phải đóng góp tích cực cho giải pháp được hoàn tất.

Trong thế mặc cả hiện nay, các phe cố chấp và giữ giải pháp của mình nên vẫn bế tắc. Chúng tôi mong rằng họ sẽ ý thức rõ và sẽ nhượng bộ. Thêm vào đó, các phe cần có sự tích cực hơn nữa.

**ĐÔI :** Ông có thể cho biết lý do

nào các ông đã chọn thời gian hiện tại để công bố giải pháp? Theo ý ông, hòa bình sẽ đến trong một tương lai xa hay gần?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Đương nhiên là trong hy vọng tha thiết đối với hòa bình đất nước, chúng tôi mong rằng hòa bình sẽ đến sớm ngày nào hay ngày ấy. Và lại, ước mong của tôi trùng hợp với ước mong của đại đa số và những người có trách nhiệm. Tùy theo diễn biến của tình hình, từ đây đến năm 1971.

**ĐÔI :** Điểm thứ 3 của giải pháp liên quan đến một cuộc tuyển cử tự do. Khi đưa ra một nguyên tắc tổng quát như vậy, ông có nghĩ tới các chi tiết liên hệ? Ông có thể cho biết những điểm đặc biệt trong số những chi tiết đó?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Thực sự khi nói tuyển cử tự do chỉ là nguyên tắc; Nguyên tắc này tùy thuộc những điểm ở trên rất nhiều, và nhất là tùy thuộc quyết định của các phe tranh chấp. Bầu cử chỉ là mức đến cuối cùng, do thiện chí của các phe tranh chấp. Khi nói chi tiết phải đặt ra nhiều giả thuyết các điều trên được hình thành ra sao.

**ĐÔI :** Theo lời tuyên bố của ông với báo chí trước đây, DB. Ngô công Đức công bố giải pháp này với tư cách một người Công giáo. Sự thực như vậy sao, thưa ông DB?

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Trước hết với tư cách công dân, với tư cách DB và với tư cách một người Công giáo.

**ĐÔI :** Như vậy, các thành phần tác giả của giải pháp đều là người Công giáo.

**DB. HỒ NGỌC NHUẬN :** Không, theo tôi biết, không phải tất cả là Công giáo.

**ĐÔI :** Giải pháp này có phản ánh được ý nguyện của dân chúng?



**DB. NHUẬN :** Khi nói một giải pháp nào, ngay TT Thiệu hay bất cứ người có thiện chí nào, cũng không phản ảnh được tất cả nguyện vọng của dân chúng. Nhưng có thể nói giải pháp này đã phản ảnh được phần lớn ý nguyện dân chúng.

**ĐÔI :** Đã có một sự suy luận chủ quan cho rằng giải pháp Ngô công Đức là giải pháp của Vatican. Chống lại giải pháp này là chống lại Vatican, ông Dân biểu có thể xác nhận là giải pháp này có phải của Tòa thánh Vatican ?

**DB. NHUẬN :** Tùy ý của mỗi người. Nhưng theo tôi, nói rằng giải pháp Ngô công Đức là giải pháp Vatican là quá lớn. Không có giải pháp Vatican, vì giải pháp có thể đúng và sai, và Vatican đứng trên. Nhưng là một giáo dân, tôi có thể nói được rằng giải pháp này đã phản ảnh lập trường của Tòa Thánh.

**ĐÔI :** Mời đây, GS Vũ Văn Mẫu đã nhận định cuộc chiến này là một cuộc nội chiến. Ông Dân biểu có thể cho biết theo nhận định của ông Dân biểu, bản chất của cuộc chiến tranh này là nội chiến hay một cuộc chiến tranh do Cộng sản xâm lược ?

**DB. NHUẬN :** Nói về bản chất của cuộc chiến, có nhiều nhận định tùy theo thành phần, quyền lợi, nhận thức lịch sử của mỗi giới. Do

đó, nếu bản chất của cuộc chiến để nói trong một câu thì tại sao làm cho bao người đổ máu ? Cho nên không thể nói bản chất một cách nhanh gọn, đơn giản trước một thực tại quá phức tạp cuộc chiến. Tôi không thể nói được trong một câu. Nhưng dù thế nào, nói tới cùng cũng vẫn là những người Việt chết với nhau và dân tộc bị hăm dọa diệt gốc.

**ĐÔI :** Hai ngày sau khi DB. Đức đưa ra giải pháp hòa bình, tại phiên họp thứ 84 của hòa đàm Ba Lê về VN, Nguyễn thị Bình cũng đưa ra một kế hoạch 8 điểm có những điểm giống với giải pháp của DB. Ngô công Đức. Ông DB có ý kiến gì về sự tương đồng này không ?

**DB. NHUẬN :** Tôi cho rằng đó chỉ là sự ngẫu nhiên. Tại sao người Mỹ, sinh viên Mỹ v.v... đều có quyền đưa ra giải pháp. Tại sao phe kia cũng đưa ra giải pháp mà người quốc gia không có quyền đưa ra. Trên đời, có trăm ngàn những việc ngẫu nhiên trùng hợp với nhau.

**ĐÔI :** TT Thiệu đã nhận định là «nhóm Dân biểu gọi là nhóm Ngô công Đức có những luận điệu phản bội chính nghĩa quốc gia». Ông Dân biểu nghĩ sao về nhận định này ?

**DB. NHUẬN :** (suy nghĩ) Trước hết, đó là ý kiến của Tổng Thống được phát ngôn qua ông Tham vụ

Báo chí. Tôi cho nhận định đó là quá sớm khi mà ông Tổng Thống chưa gặp ông Ngô công Đức. Theo thể chế dân chủ, ông Tổng Thống là nhà lãnh đạo quốc gia do dân cử. Ông Ngô công Đức cũng do dân cử. Tôi nghĩ rằng đây chỉ phản ảnh ý kiến của Tổng Thống qua người khác. Trước đây cũng có nhiều chính khách đưa ra những ý kiến như vậy mà không có phản ứng mạnh mẽ như phản ứng đối với Ngô công Đức bây giờ. Đó là một điều lạ. Hơn nữa, không thể cho rằng cứ nói đến hòa bình là phản lại dân tộc, vì toàn dân đều muốn hòa bình, kể cả ông Tổng thống.

**ĐÔI :** Trước những phản ứng như vậy, theo sự hiểu biết của ông DB, ông Ngô công Đức sẽ trở về nước không ?

**DB. NHUẬN :** Anh Đức sẽ về.

**ĐÔI :** Chúng tôi xin hỏi một câu chốt. Ông Dân biểu có thể xác nhận những quan điểm chính trị trên đây nhằm giải thích giải pháp hòa bình của DB Đức được phát biểu là ý kiến cá nhân của ông, hay ý kiến của ông Ngô công Đức, hay là chủ trương của nhóm các ông ?

**DB. NHUẬN :** Tất cả những gì này giờ là quan điểm của anh Ngô công Đức được tôi giải thích. Mong rằng khi anh Đức về, chúng tôi sẽ có dịp nói rõ hơn nữa.

THƠ THƠ



CUÔNG CÀ

trời sinh voi dĩ nhiên trời sinh cỏ  
có nổi nào ta vẫn sống nhẩn đây  
nhớ ai kia có phần nhiều đắng này  
dầu có nặng cũng cần no cái đã.

chưa phải sống nếu chưa từng đói là  
miếng cơm chiên vừa một sau hè  
gáo nước lạnh thơm mùi phong thổ  
ta uống tình người sao mát lạnh ta.

có bức bối ta như đời là thế  
có tức còng hông ta vuốt ngực chặn

mình phải cố yêu đời bạn nhé  
chớ thật tình ai chả thấy đau.

không nói dối nhưng mà hơi nói láo  
ta lạc quan ghê lắm với đời  
ta sẽ chạy khắp phố phường huyện

chưa chút điều vừa nói đó người ơi.

ta tung tăng như chim trên đồng cỏ  
ta nhón nhơ như cá dưới vực đầy

ta lẳng đàng như mây trôi đây đó  
ta dật dờ như bụi lá lùm cây.

ta sung sướng hơn cả người sung  
sướng

ta hân hoan hơn cả kẻ vui mừng  
tình cảnh ấy nhé đừng cứ tưởng  
ta điên khùng rồi nhảy cẫng tung.

mai một đây trên thị thành loe loét  
có gặp ai đi đứng chẳng bình thường  
đừng ngạc nhiên hãy đến gần bạn nhé  
thiếu ngọt ngào ta san sẻ bớt yêu  
thương.

ĐỖ PHAN XUÂN

## BẠN ĐỌC CHỜ ĐỢI :

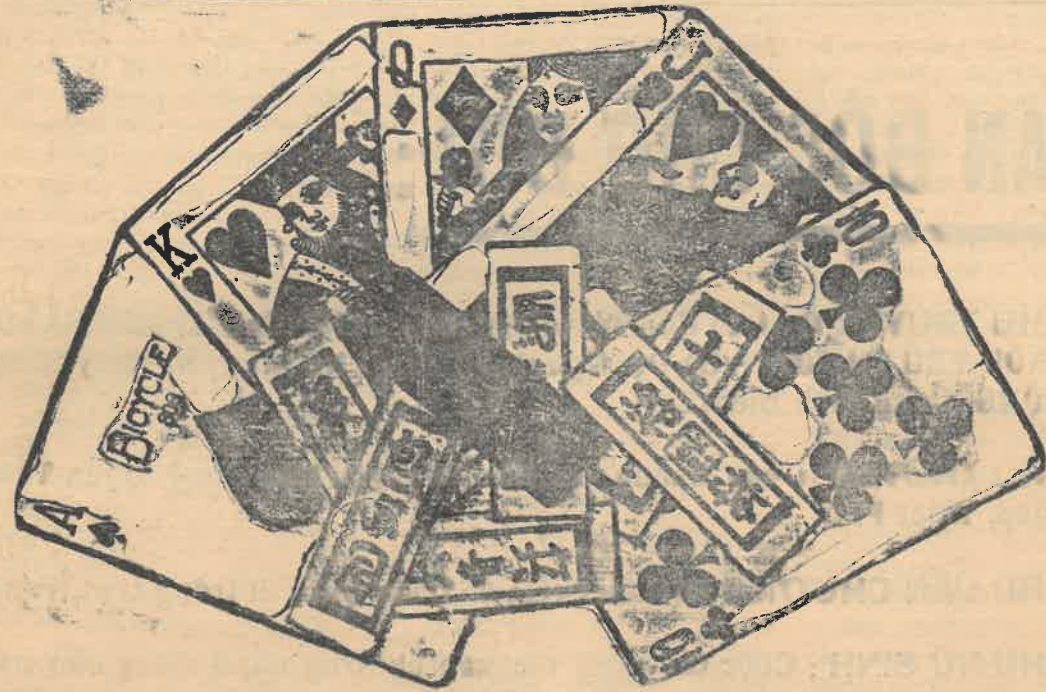
- **KHU TRUYỆN DÀI** do Chu Tử tuyển chọn : **KIM** (Chu Tử) **TỰ SÁT** (Lữ Hồ) **TRẦN YÊU THƯƠNG** (Lý Đại Nguyên) **CUÔNG NỘ** (Nguyễn Thụy Long) **CƠN MỘNG** (Cung Tích Biền)
- **KHU THỜI SỰ** : của Hoàng văn Đức, Nguyễn hữu Đông, Uyên Thao, Bút Thép, Thiết Phủ.
- **KHU VĂN CHƯƠNG NHI ĐỒNG** : do Doãn Quốc Sĩ trồng trọt, vun xới.
- **KHU NỮ SINH** : Cuộc thi sáng tác văn chương dành riêng cho nữ sinh toàn quốc.
- **KHU PHÓNG SỰ** : do Lão Tôn, Nhất Sơn và các **SINH VIÊN CỬ NHÂN BÁO CHÍ Đ.H.V.H.** vạch rõ mọi tệ đoan xã hội.
- **KHU TRÀO PHÚNG** do tập đoàn **THỢ HOẠN, ĐỘC NHƠN, ĐẠO CÂY** chuyên Thiến Đế bọn dơ bẩn, quét dọn xã hội, chờ đón hòa bình.
- **KHU THƠ, VĂN, NHẠC, KỊCH** do : Hoàng Tế Philip **HÀ THƯỢNG NHÂN, ĐỖ KIM BẢNG, ĐỖ QUÝ TOÀN, THẾ PHONG** (GIAI THOẠI LÀNG VĂN)
- **KHU LÍNH SỐNG, LÍNH QUÈ, LÍNH CHẾT** : do đủ thứ linh phụ trách. Còn nhiều mục khác, do một lực lượng hùng hậu thừa sức làm một đại nhật báo được cô đọng vào :

tuần báo **QUYẾT SỐNG**

Chủ trương biên tập : **LỮ HỒ**

**RA MẮT 10-10-1970**





## NGHĨ LẠM CẢM VỀ HÒA BÌNH

Thấy ngài chủ bút nêu cái chủ đề cho tuần này : «Giải pháp mới về hòa bình của báo Đời» tôi bỗng rợn tóc gáy. Tếu hay thiệt ? Đã có lần Đời đề cập về Peace Now rồi thôi. Mà nhóm Đời có phải là những kiện tướng, những chuyên viên nghiên cứu chính trị hay những đấng làm le làm lãnh tự nay mai không ? Ô kìa, có hay không sao không trả lời lại cứ chơi cái lối nửa nạc nửa mỡ cười hèn hèn thủ kia ? Định mần trò gì hóm chàng ? khó quá.

Hòa bình ! Hòa bình ! Con chim nhỏ trong trắng đó đã bay vút biệt tăm khỏi khung trời Việt Nam từ lâu lắm rồi. Người ta đã khản tiếng kêu gọi nó về. Người ta tìm đủ thứ loại mồi ngon, thơm để nhử nó. Nhưng vô ích, nào nó có chịu về cho. Bao nhiêu nỗ lực, bao nhiêu giải pháp hay ho, cụ thể có mà không trông cũng có, cả thiện chí lẫn ngoan cố, của các vị tai to mặt lớn quốc nội cũng như quốc tế đã dốc ra hết để chấm dứt chiến cuộc tại phần đất nhỏ bé nghèo khổ này. Rồi cuộc cũng chưa đi hay chẳng đi đến đâu cả.

Đức Giáo Hoàng Phao lô VI đã nhiều lần bày tỏ niềm đau xót cho những con người Việt Nam khổ khổ. Ngài ước ao những tiếng nói của Ngài có thể mang lại 1 chút nào hy vọng cho chúng ta, những người đang đau khổ, những người nghèo khổ và cùng túng, những con người đang gào khóc và thêm khát hòa bình.

Mục sư Martin Luther King khi còn sinh tiền ông cũng đã nhiều lần lên tiếng phản đối quyết liệt riêng về phía người Hoa Kỳ, đồng bào ông : «Tôi phản đối cuộc chiến tranh tại Việt Nam là vì tôi yêu quê hương Hoa Kỳ của tôi. Tôi nói phản đối, không phải nói với sự giận dữ nhưng với niềm âu lo và bồn bả tự thâm tâm, và trên hết thấy, tôi nói với niềm khát vọng cuồng nhiệt để làm sao thấy quê hương yêu quý của chúng ta có thể được coi như tấm gương đạo đức đối với thế giới. Chúng ta phải kết hợp những nỗ lực của phong trào nhân quyền và phong trào hòa bình lại với nhau. Chúng ta phải biểu dương, phải giảng, phải dạy cho tới khi nào những nền tảng đích thực của quốc gia chúng ta lay chuyển...» Mục sư King đã ra người thiên cổ và chính phủ Hoa Kỳ đã lay chuyển quan niệm về chiến tranh. Nhưng đối phương đã có dấu hiệu lay chuyển nào chưa ?

Tổng Thống John F. Kennedy lúc còn sống cũng đã sợ chiến tranh Việt Nam có thể là ngôi nổ của cuộc đại thế chiến 3 nên trong 1 bài diễn văn ông đã cả tiếng tuyên bố «Nhân loại hãy kết liễu chiến tranh nếu không chiến tranh sẽ kết liễu nhân loại» Vì hữ lời đầy ham xúc này cũng đã được đức ông G. K. G. Hoàng m. r. để nhạc lại trong bài diễm của Ngài đọc tại hội đồng Liên hiệp quốc. Nhưng quả ?

Trong số những người có công chạy chọt ngược xuôi để tìm kiếm hòa bình cho VN ta không thể quên được 1 khuôn mặt lớn nữa : Ông U Thant, tổng thư ký Liên hiệp quốc. Ông đã tiếp xúc với các nhà lãnh đạo trên thế giới mà ông tin rằng họ có đủ uy tín, quyền lực, ảnh hưởng để chấm dứt chiến tranh. Nhưng bao nhiêu thiện chí và nỗ lực của ông đều trở thành công dã tràng khiến ông chán nản, buồn bực và dăm hoài nghi mọi cái.

Lại còn phải kể đến cái tòa án tượng trưng do Bertrand Russell, 1 triết gia Anh đề xướng và J.P. Sartre nối đuôi để phán quyết kẻ đã gây ra chiến tranh. Cái được gọi là tòa án này cũng nhằm một ý hướng tìm hòa bình, dù những người sáng tạo ra nó hẳn thừa biết đây chỉ là một vang vọng ồm ồm, tiêu cực. Tuy vậy vẫn phải coi đó như một đóng góp, một nỗ lực.

Rồi những cuộc biểu tình ở bên Hoa Kỳ mang những khẩu hiệu mô phỏng tư tưởng của Kennedy «End war or war ends you» hoặc những khẩu hiệu bằng tiếng Việt trích trong 1 bài ca của Phạm Duy : «Kẻ thù ta đâu có phải là người, giết người đi thì ta ở với ai». Tiếp theo là phong trào Hippies «MAKE LOVE — NOT WAR» và hiện nay là tụi Peaceniks thứ Hippies chính hiệu.

### THIỆN CĂN

Những nhân vật đó, những tổ chức đó đã nhân danh «hòa bình cho VN» mà kêu gọi, mà hành động.

Hãy cứ giả sử những việc làm như thế là tốt đẹp mà không cần phải tìm hiểu xa hơn về những chuyện thiếu thực tế, phiến diện, tiêu cực, thiên vị... gì cả. Nhưng có 1 điều chúng ta thấy ngay là những vị đó, những tổ chức đó chỉ kêu gọi, chỉ đòi hỏi hòa bình chứ không nói — hoặc không nói rõ — phải hòa bình theo đường lối nào. Hãy cứ hòa bình cái đã, còn giải pháp hòa bình hậu xét. Thật là mâu thuẫn và ngược chiều. Có giải pháp hòa bình, có thực hiện đường lối giải pháp đó mới tiến tới được tình trạng hòa bình. Vấn đề thật rõ ràng.

Người ngoài nói về hòa bình với chiến tranh. Người trong nhà chúng ta cũng đua nhau cất tiếng ộp ộp từ đáy giếng để nói về chiến tranh với hòa bình. Đã tốn bao nhiêu giấy mực tìm óc vì những chuyện đó rồi. Chỉ đọc những tên sách cũng đủ thấm mệt. Mà cái nhan đề nào cũng kêu như chuông, không cần nhìn tới nội dung mà vẫn thấy cảm động ngay. Hết «Đối thoại cánh cửa hòa bình», «Hòa bình nghĩ gì, làm gì», «Hòa bình cho con người» lại đến những «Tiếng kêu trăm trâm thống trước sự tàn phá con người», «Chiến tranh và hòa bình», «Chiến tranh và cách mạng», «Cách mạng và chủ nghĩa», «Đấu tranh cho hòa bình» «Việt Nam, ôi quê hương đau thương?» Thận phận quê hương và tôi», «Vực thẳm và hy vọng» «Ba năm xáo trộn» v.v... Ở đây là chưa kể một núi sách nữa xía tới chuyện chiến tranh, chuyện hòa bình nhưng mang những

tên khiến ta khó nhận ra. Mà tác giả toàn những «khuôn mặt nhơn» cả. Văn sĩ kỳ tài, sư, cổ làm tiếng, tướng tá nổi danh biên soạn. Chỉ thiếu các nàng tiên bán bar, không thi đủ lệ bộ «Tiên, sư, cha, tướng».

Đó là mới chỉ bàn suông về hòa bình. Còn giải pháp nữa. Nhiều người đã nghĩ để dài — xin đừng có ấn tượng xấu mà vội cho họ là uông càn — rằng chỉ cần về phía Hoa Kỳ rút hết quân là tự nhiên miền Nam có hòa bình. Cứ kể như đó là 1 giải pháp đi. Còn nhiều giải pháp khác nữa. Giải pháp De Gaulle về toàn bộ Đông dương. Giải pháp Vĩnh San. Giải pháp Bảo Đại. Giải pháp mặt trận liên minh quân sự của Thái lan. Giải pháp Thái bình dương của bác sĩ Hoàng văn Đức. Giải pháp mặt trận thống nhất nhân dân Đông dương do Trung cộng mớm cho Phạm văn Đồng. Giải pháp 10 điểm của MTGP MN. Giải pháp 6 điểm của Nguyễn văn Thiệu. Lại cả bao nhiêu giải pháp của số đông các nhà soạn sách vừa kể trên nữa. Rồi mấy ông dân biểu mắng to bổng đứng buồn sừng ngựa nọc cũng bày vẽ ra vài ba giải pháp nhăng nhô.

Chủ bút Chu Tử nhà ta không hiểu vì cay cú gì hay chỉ vì lòng ghen tị nhỏ nhen khi thấy nhiều người có giải pháp này giải pháp nọ mà mình không có đâm tức nên vội hăng tiết vọt tung ra giải pháp «T Group». Tuyên ngôn của họ Chu là những người thù hận nhau không cần gì phải chém giết nhau hoặc bàn cãi lý thuyết cao xa viễn vông mất thì giờ, hãy ngồi sát bên nhau—ngồi bên hay ngồi lên ? Nằm có được không ? — rồi vuốt ve, sờ soạng bắt cứ nơi nào trên thân xác nhau (giới hạn đến chuyện sờ là cùng chứ không được đi quá) đồng thời thổ lộ hết tâm sự cho nhau nghe, Thế là hôn cầm có thể xóa tan, ngăn cách có thể lấp bằng. Sướng không ! Bù tai không !

(CÒN TIẾP)

- Đã đọc CẢI TÁNG để ngấm những đời đời nghịch thường của những kẻ sinh ra không bằng thiên chức làm người...
- Đã đọc THẮNG NGƯỜI để tìm biết thân phận mình, những người sinh ra, chết và sống sót trong chiến tranh...

PHẢI TÌM ĐỌC :

### Phù Sinh

- Truyện dài PHẠM QUỐC HÙNG
- Đề quên thuế kiếm ước
- Đề cười cho chính mình, bạn bè, quê hương một lần.
- Tác phẩm thứ 4 của nhà Khai Phóng Phát hành trung tuần tháng 9-70





## Những giai thoại về Văn Nghệ Sĩ tiền chiến của Hà Nội hôm nay

KIM NHẬT

(tiếp theo đợt số 51)

**LTS :** Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc có người sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Trụ trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như: Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giết thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

K.N.

### Lấy nhau vì « cái hom gió ».

Vậy là một « âm mưu » bắt đầu. Nguyễn đình Thi được lệnh đi công tác xuống Hải Dương. Ba hôm sau thì Nguyễn đình Thi về Hà Nội. Anh em trong Hội Nhà văn hỏi Thi đi làm công tác gì ở Hải Dương? Chuyển đi có gì lạ không? Thi chỉ mỉm cười không nói rõ, chỉ bảo giải quyết vài vấn đề riêng tư. Rồi nói.

Mãi đến 1960. Xuân Diệu được Huy Cận tiết lộ cho biết, Xuân Diệu liên « bỏ bỏ cái mồm » cho bạn bè cùng biết. Theo lời Xuân Diệu thì đầu đuôi như sau:

Sau khi « nghiên cứu » hồ sơ, lý lịch cán bộ thông tin văn hóa Vũ thị Thường của Ty Hải Dương, Bộ Văn hóa liền gọi Nguyễn đình Thi đến « hội » và chỉ thị đảng ủy Hội Nhà Văn xác tiến kế hoạch

« Vũ thị Thường thành bà Chế Lan Viên ». Huy Cận, thứ trưởng Bộ Văn Hóa, đại diện Đảng ủy Bộ Văn hóa trực tiếp theo dõi đôn đốc, góp ý kiến và giúp đỡ cho Đảng ủy Hội Nhà Văn trong mọi khó khăn.

Thông thường, trong những vụ « xây dựng hôn nhân » cho cán bộ hay lãnh tụ mà đảng đã thực hiện trước đây, việc vận động, làm áp lực đều nhằm về phía nữ. Bởi cán bộ hay lãnh tụ yếu « ác ôn » lắm. Ông nào ông nấy già khòm đi yêu những cô con gái sắc nước hương trời, nổi tiếng hoa khôi ong bướm đập diu, đáng tuổi con cháu mình. Dĩ nhiên mấy cô đâu có chịu. Không chịu nên Đảng mới phải ra tay, vừa vận động, vừa làm áp lực, bắt buộc các cô phải chịu.

Đang này, trong vụ xây dựng hôn nhân cho Chế Lan Viên, Đảng

lại nhắm vào đối tượng là Chế Lan Viên nhiều hơn Vũ thị Thường. Kể cũng ngược đời. Vì rằng, Đảng e Chế Lan Viên không chịu có bé lợ lem « bản cổ nông thứ thiệt » dù cô bé đang tuổi em, cháu Chế Lan Viên.

Đầu tiên, Nguyễn đình Thi đi công tác xuống Hải Dương để gặp Vũ thị Thường và « các đồng chí » ở Ty Thông Tin Văn Hóa Hải Dương « nghiên cứu » tại chỗ. Kết quả cho biết, Vũ thị Thường mê chàng Văn lắm nhưng không ngờ đó là bút hiệu của Chế Lan Viên, tướng của một anh chàng nhà văn nào khác. Khi biết chàng Văn là Chế Lan Viên, chưa vợ. Vũ thị Thường càng mê kịch liệt hơn. Tuy vậy, nàng vẫn mang mặc cảm là mình xấu xí quá, mong gì được nhà thơ nổi tiếng chú ý tới. Tình yêu, chỉ yêu trong âm thầm, đơn phương, tuyệt vọng, đầu đắm mớ đầu chuyện gối rơm kề cận gối tai báo.

Nàng không thổ lộ, Nguyễn đình Thi vẫn « đọc » được tâm sự này rõ mồn một. Được Nguyễn đình Thi cho biết sẽ mối lái, thu xếp để Chế Lan Viên trở thành « ông Vũ thị Thường » nàng cảm động, chết sống vì sung sướng. Muốn được vậy, Nguyễn đình Thi yêu cầu nàng phải theo kế hoạch do Thi đề ra. Nàng ưng thuận liền.

Vấn đề được xem như xong quá nửa phần.

Về Hà nội, Thi lo tổ chức một cuộc « thi truyện ngắn », để tại chỉ định nhắm vào việc làm an tâm

thể, phát triển hợp tác xã. Những tác phẩm được chọn sẽ có giải thưởng, được đăng cho xuất bản v.v... Điều kiện dự thi rất dễ dãi. Ai dự cũng được, kể cả những nhà văn nổi tiếng. Nếu là những mầm non, những người không phải là nhà văn, khi có tác phẩm trung giải sẽ được Hội Nhà Văn công nhận là nhà văn chính thức, được làm hội viên của Hội và Đảng sẽ nâng đỡ, khuyến khích, tạo điều kiện để liên tục phục vụ trong mặt trận văn hóa nói chung.

Thế là cái đám « mầm non », đám sinh viên, học sinh, « văn nghệ nghiệp dư » ở các cơ quan, đoàn thể, địa phương tham gia thật đông đảo. Ai ai cũng muốn mình được công nhận là một nhà văn. Hấp dẫn biết bao nhiêu.

Như kế hoạch đã định, Vũ thị Thường viết một chuyện ngắn, vào phong bì niêm kín, thay vì gửi về báo Văn Học, nàng để gửi thẳng cho Nguyễn đình Thi. Ngoài phong bì, cần thận hơn Thường còn viết thêm hai chữ: Thư Riêng. Nhan đề truyện ngắn này tên là gì không được rõ. Nhận được truyện ngắn, Nguyễn đình Thi ra công sửa chữa, thêm thắt, góp ý kiến chi tiết và gửi trả lại Vũ thị Thường. Nguyễn đình Thi làm nhiệm vụ « gà vẩn ». Thi còn đề nghị đổi nhan đề « cho nó mới »: Cái Hom Gió.

Sau khi được Nguyễn đình Thi sửa chữa, nhuận sắc, Thường nắn nót viết lại bản thảo sạch sẽ, rồi gửi về Báo Văn Học.

Dĩ nhiên truyện ngắn mà được qua tay ông trùm Hội Nhà Văn Nguyễn đình Thi « xào nấu » lại, diêm chuyết, vẽ vời thì không những cái đám mầm non, văn nghệ lai tử mà cho đến những nhà văn tiền chiến nổi tiếng chắc gì đã ăn nổi? Cho nên Hội đồng giám khảo (trong đó có Nguyễn đình Thi, Chế Lan Viên) đương nhiên phải chọn CÁI HOM GIÓ đứng giải nhất.

Từ trước, Chế Lan Viên chưa hề biết mặt mũi Vũ thị Thường chỉ « quen nhau » hàng tuần qua văn thơ. Bây giờ, Chế Lan Viên nghĩ, Vũ thị Thường đoạt được giải nhất truyện ngắn do Hội Nhà Văn tổ chức, ấy là nhờ công mình đào luyện, hướng dẫn, « dạy dỗ lâu nay » Nàng mà được công nhận là một

nhà văn, đều do mình « sáng tạo » nên. Không cần phải nói, Chế Lan Viên khoái vô tả, hãnh diện với bạn bè tuyên bố om lên, chính mình là người đã đưa Vũ thị Thường từ một cô bé vô danh tiến đến địa vị một nhà văn. Chế Lan Viên không ngớt lời khen:

— CÁI HOM GIÓ tuyệt thật. Nó vượt xa những truyện giải nhì, giải ba. Chính anh Nguyễn đình Thi còn phải phục Vũ thị Thường, và cho là CÁI HOM GIÓ phải đứng hàng danh dự mới xứng.

Trong lúc Chế Lan Viên bỏ bỏ cái miệng khoác lác thì Nguyễn đình Thi thầm mỉm cười ruồi! Sự bố anh! Nguyễn đình Thi viết mà Nguyễn đình Thi chả ca tụng còn ca tụng ai. Chỉ có anh là ngốc. Người ta âm mưu với nhau, tạo ra « CÁI HOM GIÓ » để cho anh... kệt hom mà anh đếch biết gì hết. Cứ khen ngạo xị lên.



Kết quả công bố thật rình rang trên báo chí, đài phát thanh, được mấy hôm, Nguyễn đình Thi nhân trong buổi họp mặt có nhiều anh em, nửa đùa nửa thật bảo Chế Lan Viên:

— Đề phen này tôi trở tài làm mai dong kết hợp chị Vũ thị Thường vào với anh mới được. Tuổi chị ấy mới 20 ngoài, lại chưa lập gia đình... Nhà văn phải lấy nhà thơ mới hợp lý. Anh Chế Lan Viên đồng ý chứ?

Chế Lan Viên trầm ngâm một lúc:

— Tôi... thấy khó quá!

— Khó thế nào anh?

— Khó...

Nguyễn đình Thi cười:

— Nhưng chính yếu là anh có bằng lòng không đã?

— Tôi ấy à? Chỉ sợ người ta không bằng lòng chứ tôi thì... cảm cái hom gió cũng nên.

Nguyễn đình Thi vỗ tay đánh đét một cái:

— Vậy thì mai dong có thể được một bữa nhậu rồi đây. Khó thì... chắc là khó rồi (cười) nhưng... tôi sẽ dùng hết cách thuyết phục.

— Chắc gì anh! Chế Lan Viên cũng cười.

— Đề rồi anh xem! Tôi dám cuộc với anh đó. Minh phải nâng cao khí thế của mình lên và hạ uy thế của đối phương xuống chứ! Mà này, anh đã gặp chị Thường lần nào chưa?

— Chưa! Chỉ quen biết, giao dịch qua văn thơ thôi.

— Tôi cũng chưa biết chưa gặp chị ấy lần nào. Vậy thì để tôi đi xem mặt cho. Vạn nhất nếu dung nhan người đẹp có gì không được xứng ý đi nữa thì anh cũng không được chạy lòng, đồ vấy cho tôi đấy nhé!

Chế Lan Viên cười gật đầu, tưởng bạn nói chơi cho vui miệng. Ai ngờ (còn ngờ gì nữa, người ta « âm mưu » từ đầu rồi mà!) mấy hôm sau Nguyễn đình Thi báo tin cho Chế Lan Viên biết là tác giả « cái hom gió » đã thuận lấy chàng Văn. Đồng thời, Nguyễn đình Thi còn loan báo cho anh em trong Hội Nhà Văn biết tin mừng và mời anh em tham dự một buổi tiệc gặp mặt Vũ thị Thường tại trụ sở Hội Nhà Văn.

Chế Lan Viên chừng đó mới tá hỏa tam tinh. Sau cuộc gặp mặt, Chế Lan Viên chỉ có thở dài. « Một lời nói ra 4 ngựa khó theo ». Huống hồ Nguyễn đình Thi kèm sát, lấy tư cách Đảng ra ghép Chế Lan Viên vào khuôn khổ kỷ luật.

Thế là, một ngày cuối năm 1959, « Lễ tuyên bố » đơn giản được tổ chức tại Hải Dương. Vũ thị Thường trở thành bà Chế Lan Viên. và từ đó « hai đồng chí » đó là một đôi vợ chồng nhà văn mà sự gán ghép không sao ai ngờ được. Ngày nay, nhờ chồng, nhờ « số đỏ » tên tuổi của Vũ thị Thường xuất hiện đều đều trên các báo.

Để kết luận mối tình bất đắc dĩ này, Xuân Diệu đã « phê » như sau:

— Vụ này đúng là « tác phẩm đời » của anh Huy Cận. Anh Huy Cận chơi Chế Lan Viên mà Chế Lan Viên đâu có hay. Một vở đầu đuôi nghìn năm nữa vẫn chưa hết. Thảm thật!

(CÒN NỮA)



### Dân biểu ngây thơ

Ông Dân biểu Nguyễn văn Chính bị bắt quả tang mang 800 ngàn tiền VN định chuẩn đi Hồng Kông. Đó là cái số ông sui tận mạng. Mọi khi Dân biểu xuất ngoại có ai khám xét chỉ đâu. Chẳng may vì ông đi không coi ngày, gặp cùng 1 chuyến máy bay với phó TT Kỳ. Người ta phải khám kỹ hành lý của các hành khách, sợ có gian phi đặt chất nổ. Chất nổ chẳng thấy, chỉ thấy tiền lậu.

Nhưng cũng hên cho ông Dân biểu Nguyễn văn Chính. Nếu không có vụ bạc lậu này thì cả nước chả ai thêm biết đến tên ông, kể cả những cử tri ở đơn vị ông. Ba năm qua ông cứ kín như bưng, làm ăn khéo léo quá, đến nỗi chẳng bao giờ lộ mặt lộ tên trên báo. Tưởng ông chỉ là 1 tay mơ, không biết làm chi hơn là gục gặc cái đầu lãnh thuốc OPV. Không ngờ ông cũng là một thứ tay tổ làm ăn lớn, dám mang bạc triệu lậu xuất ngoại bán cho Tàu Cộng và Việt Cộng. Không có vụ khám phá này thì bà con cả nước quên mất tên tuổi một vị dân biểu lớn. Phi sa nhân tài đi.

Mà đồ bà con biết ông Nguyễn văn Chính là dân biểu ở tỉnh nào?

Khó có ai đoán ra được, Ông chính là đại diện cho dân tỉnh Phú Bồn, một tỉnh có rất nhiều rừng rú và đồng bào Thuợng.

Sau vụ ông Chính, nhiều DB lên tiếng phản nân. Ông Tổng thư ký Phạm duy Tuệ than rằng ông Chính làm cho dân chúng có cảm tưởng xấu về các chuyến công du sau này của quý vị DB.

Phải nói rằng ông DB Tuệ là người ngây thơ nhất nước. Phải là người hết sức ngây thơ ông Tuệ mới nghĩ rằng các chuyến công du của quý vị DB khác đều trong sạch cả. Nghĩa là dân chúng hoàn toàn tin tưởng quý vị ra đi đều vì dân vì nước, bảo toàn danh dự quốc gia, trả thù cho dân tộc cả. Còn những cái si líp, lịch lữa thuê, thuốc đại hưng hoàng v.v. do quý vị mang về đều là lễ đương nhiên, phẩm DB xuất ngoại ai cũng phải làm như vậy để thay mặt dân.

Nghĩa là bây giờ trở đi dân chúng mới có quyền nghĩ xấu về các ông DB. Trước kia nghĩ xấu là vô căn cứ, phải không ông Tổng thư ký?

### Tuồng mới hay hơn

Có giả thuyết nói rằng ông Chính đứng ra đang đóng vai liêu minh cứu chúa để Hành pháp dễ dàng trở tay tóm luôn Ngô công Đức một thể.

Ông Ngô công Đức đưa ra một chương trình hòa bình nhằm xóa bỏ chế độ, lập chánh phủ liên hiệp. Nhà nước không thể làm ngơ được rồi.

Coi bộ chuyển này so với hồi xảy ra vụ Trần Ngọc Châu, Nhà nước đã dàn trận để đối phó với Ngô công Đức rất kỹ.

Lần trước, ông Tổng Thống Thiệu ra Vũng Tàu tuyên bố 3 dân biểu Châu, Chúc, Hồ là 3 con chó. Sau đó mới có phong trào ồn ào đả đảo. Trần ngọc Châu, điển hình nhất là vụ Nhân dân tự vệ đồ thành tới đập phá quốc hội.



### ÔNG ĐẠO CẤY

Làm vậy hơi vụng, thứ nhất là Tổng Thống không nên kêu một dân biểu là chó. Dân biểu cũng là một chức vụ dân cử. Vậy các ông dân cử khác, như ông xã trưởng, ông nghị viên, v.v... thì sao?

Thứ hai là không nên để Tổng Thống hô trước rồi các phong trào ở dưới mà theo sau. Làm vậy mang tiếng chòm xóm đi.

Bây giờ vụ Ngô công Đức được diễn tiến rất khéo.

Trước hết là mấy nghị viên tỉnh Gia định lên tiếng đả kích tội thân cộng của Ngô công Đức. Mồm đã đảo rất đẹp mắt. Chỉ tiếc rằng có một nghị viên quá háng say, nổi máu Astroboy, rút súng bắn « pằng pằng » nó có vẻ làm phim quá. Cái đó, nếu ở trong phim, cũng phải chê là đạo diễn hơi dở. Ngoài ra lại còn 1 nghị viên đòi treo giải thưởng 1 triệu đồng cho ai lấy được đầu Ngô công Đức. Cái đó là luật rừng xanh mát rồi. Đạo Cấy cũng thêm 1 triệu đồng ghê Lm, nhưng dèch dám đi giết người, dù là giết một anh th n cộng.

Nước này mất mẹ nó hiến pháp với luật lệ rồi à? Ông Đức đã thành công trong việc xóa bỏ Hiến Pháp đâu? Hay là quý vị nghị viên cũng đồng ý với ông Đức là bỏ mẹ nó Hiến Pháp đi, chơi luật rừng cho đề?

Dẫn sao, đó cũng là phát súng đầu, do nhân dân, lại là dân tỉnh lý bản.

Sao đó tới lượt dân đô thiềng, ông Nghị Thập Loe, chủ tịch cái hội ái hữu dân cử, cũng lên tiếng buộc tội Ngô công Đức.

Rồi lên cao hơn là các dân biểu đả kích Ngô công Đức, cụ già Lương cũng đã kích theo cho đủ mặt, còn ghi tên hiện diện.

Tới bên Hành Pháp trước thì có ông Tổng Trưởng Thông Tin, sau thì có chính Tổng Thống, cũng lên tiếng buộc tội Ngô công Đức.

Kể đó là như xen chót của màn đầu rồi.

Bây giờ màn thứ hai, tất nhiên phải có phần công của phe Ngô công Đức thì tấn kiện mới lý kỳ chờ!

### Con cò thì

Hiện nay thì báo Tin Sáng của dân biểu Đức chưa có ở at phản công. Nhưng cũng có 1 vài bài.

Thi dụ bữa qua Đạo Cấy đọc thấy trong báo Tin Sáng lời tuyên bố của một dân biểu (Ông Hồ Hữu Tường thì phải) rằng chính quyền nên coi chừng đừng có đụng tới ông Ngô công Đức. Vì đụng tới ông Đức là đụng tới Giáo Hoàng đó chờ bộ!

Làm Giáo Hoàng cực thật. Ông Đức vô hệ kiến đức Giáo Hoàng một cái, thể là sau đó ông Đức đi họp họp báo, người ta bèn đồn ầm lên rằng kế hoạch huê binh của ông Đức được đức Giáo Hoàng dàn cho cái nhãn hiệu Tòa Thánh rồi.

Bây giờ người ta mới thấy có vị lấy danh nghĩa công giáo của ông Đức ra để bênh vực ông. Trước giờ người ta vẫn tưởng ông Đức là một nhân vật Án Quang chờ!

Lại nói chuyện chánh quyền.

Làm thế nào để tóm được Ngô công Đức một cách ngon lành, không cần phải có lễ nghi dân chào, không cần phải chạy chọt chữ ký?

Cách thứ nhất là đưa ra quốc hội lấy 3 phần 4 số phiếu chấp thuận để truất quyền dân biểu Đức.

Cách này không dễ dàng. Vì dân biểu đang lo công du (hì) hoặc ở nhà thì cũng đang lo chạy các cha các thầy đề sang năm ra lại, có mấy ai chịu đi họp?

Vậy còn cách thứ hai là truy tố theo điều 37 Hiến pháp, coi Ngô công Đức là quả tang phạm pháp.

Và như vậy, Hành Pháp có thêm con chốt thì Lê văn Chính ở bên cạnh. Lê văn Chính quả tang phạm pháp vì mang bạc lậu, Ngô công Đức quả tang phạm pháp vì đòi bỏ chế độ này đi, lập chánh phủ liên hiệp. Chánh quyền cứ ghép hai vụ đó lại, cùng quả tang phạm pháp. Dân chúng lướt đọc báo có khi cũng chẳng biết ông nào buồn bạc, ông nào liên hiệp.

Thì một ông DB Chính, Hành pháp có cơ hội bắt được con cá lớn Ngô công Đức.

Ngoài ra nếu định xin quốc hội truất quyền cả 2 ông 1 lượt, thì có điều một khó.

Đưa vụ ông Chính ra trước, tất nhiên cả quốc hội đều dơ tay tán thành truất quyền bất khả xâm phạm của Chính. Sau đó thuận tay truất luôn cả Đức. Nhưng nếu vậy thì khi đem vụ ông Đức ra bàn, ta thấy thiếu 1 bàn tay dơ lên tán thành. Đó là bàn tay tay của ông Chính vì vừa truất quyền xong.

Còn nếu đưa vụ Đức ra trước, vụ Chính ra sau, thì riêng vụ Đức sẽ gây nhiều bàn cãi lôi thôi lắm.

Nên thì con cò Chính trước. Thi quân chốt mà hốt quân xe vẫn hơn.

### Sọt rác

Đã có nhiều hình ảnh được mang ra để so sánh với Hạ viện. Có người gọi nó là chuồng gà, có người gọi nó là nhà hát, nhưng chưa có hình ảnh nào thể thâm bằng cái hình ảnh sọt rác cả.

Ông DB Hồ ngọc Nhuận vốn là người bình dân, ăn nói bình dân, không biết văn hoa. Khi nhìn cụ chủ tịch Hạ viện mần mề viên đạn (đây là viên đạn do các ông nghị viên Gia Định gọi tặng, chứ không phải viên đạn của cụ chủ tịch đâu, ông Hồ ngọc Nhuận hỏi rằng: « Nếu người ta gọi viên đạn tới cụ cũng nhận, rồi từ nay trở đi người ta gọi thần lắn, rắn mối, cóc chột hay lựu đạn tới cụ cũng nhận nữa, hóa ra Hạ Nghị Viện thành cái sọt rác à? »

Ông Dân biểu Hồ ngọc Nhuận sáng chế ra hình ảnh cái sọt rác. Như vậy lại gọi cảm hứng thêm cho ông nghị viên Nhữ văn Ủy.

Nhữ văn Ủy dùng đúng dụng văn Muỗi Sẻ gong để hỏi lại rằng: Nếu Hạ Viện đã có đủ thứ xấu xa như tượng chàm ăn cắp, lính cời truồng, đồ lậu, bạc lậu... thì cũng phải có đủ cả cóc chột, rắn lắn, rắn mối nữa chứ? Có sao đâu?

Và lại đâu có phải cần cóc chột, rắn mối, rắn lắn Hạ Viện mới biến thành cái sọt rác? Nhữ Văn Ủy nói: tôi tưởng nó đã biến thành cái sọt rác từ lâu rồi, từ khi có một số cận bã của xã hội ngồi lù lù trong đó để làm những chuyện làm bậy tã n b...»

Đọc câu « ngồi lù lù trong đó » người chột dạ nhất, có lẽ là cụ chủ tịch Nguyễn bá Lương. Vì các dân biểu còn có khi đứng dậy, đi đi lại lại, chứ cụ Lương thì thường phải ngồi lù lù một chỗ để chủ tọa!

Chính vì cái mặc cảm đó nên khi nghe ông Nhuận mang sọt rác ra đề, cụ Lương sợ liền, nghe theo gấp.

### Quạt khởi

Tuần trước có một ông bạn lâu năm là Tôn Thất Tuệ đến thăm Đạo Cấy. Tôn thất Tuệ cho bị t anh đang ở trong tình trạng đáng lo lắm.

Nguyên dân biểu Nguyễn Trọng Nho có xuất bản tờ báo Quạt Khởi. Trong các bài quang cáo tờ báo Quạt Khởi, tên Tôn thất Tuệ được nêu lên, trong số các người cộng tác. Tôn thất Tuệ viết thư cho Dê Húc Can than rằng bạn Nho không hỏi han một câu đã đề tên mình vào. Dê Húc Can nghĩ tình bạn cả 2 bên Nho, Tuệ, bèn viết 1 bài can khéo.

Không ngờ bài can khéo của D.H.C lại làm cho dân biểu Nho buồn.

(Xem tiếp trang 49)

THUỐC MỚI

VIÊN BỌC ĐƯỜNG

**midol**

*Lợi các chứng đau nhức*  
NHƯC ĐẦU NHƯC RĂNG  
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH  
Có bán tại các nhà thuốc Tây

PH. 1002 BYT/QCOP





# CHÌA KHÓA HÒA BÌNH CHO VIỆT NAM

HOÀNG VĂN ĐỨC  
TRẦN MINH TIẾT

## I. Muốn có chìa khóa hòa bình hãy tìm nguyên nhân của chiến tranh

Trước hết hãy tìm nguyên nhân của chiến tranh. Vì chiến tranh là nguồn gốc của sự không có hòa bình. Đây là câu chuyện chưa bệnh phải tìm đến gốc bệnh. Nếu không đặt vấn đề tận căn bản thì một mai khi hòa bình có đến thì thứ hòa bình đó cũng là một thứ hòa bình giả tạo, tạm thời và chắc chắn không bao lâu chiến tranh lại tái phát và cái vòng lẩn quẩn lại vẫn cứ diễn miên như thế.

A) Nguyên nhân xa: chính là « bản chất của văn minh Tây phương » của văn minh kỹ thuật và máy móc.

Ngược dòng lịch sử, người ta nhận thấy bắt đầu từ ngày mà văn minh Tây phương du nhập vào đất nước chúng ta mầm mống chiến tranh đã được đem tới để rồi mỗi ngày thêm bành trướng. Chính sự g a danh tiếng của Tây phương hiện đại là ông Arnold Toynbee cũng đã phải kết luận rằng: « Đặc tính

của Văn minh Tây phương là chiến tranh ».

Sản phẩm kết tinh của văn minh Tây phương là « chủ nghĩa tư bản » và « chủ nghĩa CS » và cả 2 thứ chủ nghĩa đó đã có những rễ bám chặt vào lòng đất Việt Nam và đã biến Việt Nam thành một nơi thử lửa để trang trải những mâu thuẫn của hai khối cường quốc đang chia nhau ngự trị thế giới ngày nay.

Những « người Việt Nam » rút cuộc chỉ là những con cờ thi trên bàn cờ thế cuộc, giết nhau vì người ngoài tất cả.

B) Nguyên nhân gần: là sự thiếu quân bình giữa các lượng quốc tế.

1/ Nga Xô với một vùng đất đai bao la cùng với những tài nguyên vô tận của miền Tây Bá Lợi Á (1/2 tài nguyên của thế giới) là một sự đe dọa thường xuyên đối với nền hòa bình chung của thế giới.

2/ Hoa Kỳ với nền văn minh kỹ thuật siêu đẳng cùng với những tài nguyên cũng vô cùng phong phú được sử dụng phục vụ cho chính

sách trước kỷ nguyên Nixon cũng là một sự đe dọa đối với nền hòa bình chung của thế giới

Bởi vì, cả Nga Xô lẫn Hoa Kỳ, mặt trái và mặt phải của văn minh Tây Phương, đều lấy khả năng và thế lực của họ để khiến cho thế giới phải lệ thuộc vào họ tất cả mọi phương diện: văn hóa, chính trị cũng như kinh tế.

## 2. Muốn chấm dứt chiến tranh để có hòa bình cần tạo lập thế quân bình mới cho thế giới.

Tình trạng căng thẳng đã phát sinh ra các cuộc cách mạng và các cuộc cách mạng trong thế kỷ thứ 20 này đã chi phối tất cả mọi sinh hoạt quốc gia. Tuy nhiên, sau khi các đế quốc cũ đã sụp đổ, các quốc gia mới vẫn không tái lập được hòa bình và cũng không thấy mình trở nên thịnh vượng hơn.

Lý do là, bên trên những cuộc cách mạng chính đảng để giành quyền độc lập và thắng tiến xã hội đã có thêm một cuộc cách mạng khác: cuộc cách mạng cộng sản.

Cách mạng cộng sản là một thứ hàng thời trang nhập cảng từ Mạc Tư Khoa: mục đích đích thực của mọi cuộc cách mạng cộng sản chính là để làm cho Nga Xô trở nên vĩ đại và chỉ là một phương tiện giúp cho Nga Xô có thế lực của một đế quốc mới nguy hiểm bội phần so sánh với các đế quốc tây phương khác.

Thế đế quốc của Nga Xô đã bắt buộc Hoa Kỳ phải tự vệ một cách tích cực và hữu hiệu. Vì phải tự vệ cho nên Hoa Kỳ mới đảm nhiệm đồng thời sự phòng thủ của các nước khác yếu thế hơn để cho chúng khỏi rơi vào trong lãnh vực của cộng sản. Và thế là trên thế giới đâu đâu cũng có những người làm chính trị theo Nga và theo Mỹ chủ trương những cuộc huynh đệ tương tàn bằng những khi giới của người ngoài.

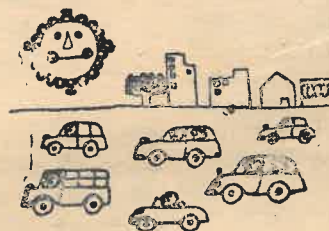
Có những nước như Bắc Cao và Bắc Việt Nam chủ trương cách mạng Mạc Tư Khoa như là một quốc giáo. Ở Việt Nam, Hồ chí Minh là người được Mạc Tư Khoa huấn luyện để đem về những bùa phép được coi là vạn năng để giải quyết tất cả mọi vấn đề của dân tộc bị áp bức và nhục tiếu. Thực ra họ Hồ chỉ làm có một công việc mà từ ngàn xưa lịch sử không ngớt phải nhờ là việc công ran cần gà nhà đem tư tưởng, chủ thuyết cùng khi giới của ngoại bang, về giết anh em ruột thịt trong nhà, gọi là để giải phóng dân tộc quê hương nhưng kỳ thực là để quảng bá chủ nghĩa cộng sản Xô viết và đem lại vinh quang cho Nga Xô mà thôi.

Sự bành trướng thế lực của Nga Xô đã khiến cho Trung cộng lo lắng và ly khai Nga Xô bằng những cuộc vận động lịch sử mà chúng ta đã biết. Trung cộng cũng dùng đến một chính sách xử dụng đệ tam nhân để làm binh phong giúp mình chống lại Nga Xô bằng cách cũng sáng chế ra tất cả mọi loại khi giới, kể cả khi giới nguyên tử và khi giới, để bảo vệ mình và để viện trợ cho Bắc Cao và Bắc Việt Nam với mục đích rõ rệt hùa giải uy tín và thế lực của Nga Xô tại Bắc Cao và Bắc Việt Nam.

Là hai thằng khổng lồ đang làm 'e sát hai nhau, cả Nga Xô lẫn Trung Cộng đều cùng sợ một môi họa tâm

phúc là Hoa Kỳ nhân cơ hội thủ lợi. Vì thế cho nên cả hai đều đồng thanh chửi bới lên án Hoa Kỳ là đế quốc mới và không ngớt tuyên truyền trên lập luận đó.

Với súng đạn và bom của Nga Xô và Trung Cộng những người Cộng sản Hà Nội và Bình Nhưỡng đã sát hại đồng bào của họ không ngừng tay từ hai mươi ba năm nay, cho nên những người quốc gia Bắc Cao và Bắc Việt Nam, là những người khước từ không để cho Kim Nhật Thành và Hồ Chí Minh được tự do bán tổ quốc của chúng cho bọn Xô viết, đã bị buộc phải nhờ đến sự trợ giúp của những cường quốc, đặc biệt là Hoa Kỳ, để kháng cự chống lại chúng. Lý do của sự can thiệp của Hoa Kỳ là ở nhu cầu được trợ giúp đó, và chúng ta đã biết rằng Cộng Sản đã



vin vào sự can thiệp đó mà tuyên truyền rằng là Hoa Kỳ là đế quốc xâm lăng. Sự tuyên truyền một phần nào đã được đại chúng nạn nhân của chiến tranh, của mọi sự xáo trộn xã hội do chiến tranh nghe lọt tai và một phần hưởng ứng, đương nhiên giúp cho chiến tranh kéo dài, được dung dưỡng và trong tâm trạng say đờn say máu chiến tranh, đại chúng đã không còn nhận thức được rằng anh em ruột thịt trong nhà đang giết nhau vì người ngoài và nhờ những dưỡng khí của người ngoài cung cấp cho. Người ngoài ở đây bao gồm cả Nga Xô, Trung Cộng và Hoa Kỳ. Chính họ mới là những đầu dây mối nhợ của chiến tranh, chính họ mới có quyền lợi trong chiến tranh.

Với sự viện trợ toàn diện, từ chủ nghĩa (mà họ gọi là lý tưởng) đến nhân sự và tiền bạc, khi giới, ngày nay Nga Xô và Trung Cộng đã thật sự là chủ nhân của Bắc Việt, còn Nam Việt, thì Nam Việt cũng đã lệ thuộc Hoa Kỳ trên thực tế. Chiến tranh đã thật sự do họ nhập cảng vào đất nước khốn khổ điêu linh của chúng ta, những người

Việt Nam như đã từng được nhập cảng vào dân tộc cùng hội cùng thuyền với chúng ta là Cao Ly, chiến tranh đã do họ gây ra ngoài ý muốn của dân tộc Cao Ly và Việt Nam thì hòa bình mà họ có đem đến cho Việt Nam cũng như họ đã đem đến cho Cao Ly cũng chỉ là một thứ hòa bình bất đắc dĩ, bất trắc và không một hứa hẹn tốt đẹp nào. Nếu chính người Việt Nam và Cao Ly không tự mình đặt lại vấn đề cho mình cho rõ ràng và đặt ba cường quốc chủ mưu chiến tranh và hòa bình vào cương vị đứng đầu của họ là cương vị của những kẻ có thực quyền vì có thực lực, và là những kẻ dùng quyền và lực của mình để tuyên truyền những điều nghe ra thấy tốt đẹp nhưng trong thực chất chỉ là để che dấu mục tiêu chiến lược của họ mà thôi, Nga Xô cũng như Trung Cộng không bao giờ có mục đích giải phóng cho ai hết, họ chỉ giải phóng cho chính họ mà thôi, và Hoa Kỳ cũng không thực sự bảo vệ tự do và chế độ dân chủ của chúng ta mà chỉ bảo vệ chính sự tự do dân chủ của nước họ, của người họ.

## Vấn đề hòa bình ở Việt Nam cũng như ở Cao Ly đích thực chỉ là vấn đề chủ quyền và vấn đề thống nhất lãnh thổ Quốc gia

Sẽ không bao giờ có hòa bình thực sự ở Việt Nam cũng như chưa có hòa bình ở Cao Ly (mới chỉ có ngưng chiến) nếu những người Việt Nam và Cao Ly không làm chủ được số phận của mình và để cho lãnh thổ của quốc gia mình vẫn còn ở nguyên trong tình trạng qua phân.

Chúng ta phải từ bỏ thái độ dễ dãi buông xuôi lý luận rằng chúng ta không làm gì được vì các thế lực quốc tế chi phối chúng ta quá mạnh mẽ và quá ghê gớm. Nếu chúng ta không làm gì thì thân phận nhục tiếu, là dụng cụ là tay sai của chúng ta bắt đầu từ bây giờ sẽ vĩnh viễn như thế và cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn của chúng ta kéo dài hàng bao nhiêu năm đã thực sự là vô ích và vô nghĩa. Và đây là trách nhiệm và bổn phận của những người ở cương vị lãnh đạo quốc gia và dân tộc.

(CÒN NỮA)



**T**HÁNG 8-1963 nhà xuất bản Đường Sống ở Saigon xuất bản cuốn tiểu thuyết Yêu của Chu Tử. Cuốn tiểu thuyết này lấy gia đình giáo sư Thúc làm bối cảnh chủ yếu. Thúc, giáo sư triết học, có 4 con gái, mỗi cô có một vẻ đẹp riêng: Uyên 22 tuổi, Diễm 20 tuổi, Huyền 18, Tuyết 16. Chuyện phản ánh những quan hệ tình yêu, tình bạn, xoay quanh 4 cô gái ấy và bố mẹ của các cô là giáo sư Thúc và bà Hòa.

Trong truyện có nhiều mối tình khác nhau: tình yêu giữa Thúc và Hằng, giữa Đạt và Diễm, giữa Huyền và Hường. Tác giả chú trọng thể hiện mối tình của Đạt và Diễm. Đó cũng là trung tâm của cuốn tiểu thuyết Diễm « yêu chú Đạt » từ ngày lên bảy tuổi. Hai người yêu nhau từ trong tiềm thức thương nhớ, đau khổ diễn ra tinh tế, phức tạp. Quá trình đó diễn ra trong thế giới nội tâm của hai người và phát triển, kéo dài cho tới khi Diễm lấy chồng, Đạt lấy vợ cho tới khi chồng Diễm chết, vợ Đạt ghen Đạt và Diễm đều đau khổ cô đơn.

Yêu của Chu Tử mang một chủ đề thường gặp trong văn học suy đồi phương Tây: tâm trạng cô đơn của con người trong quan hệ với những người khác cũng cô đơn, khi họ ở trong khuôn khổ của xã hội tư bản bóc lột, tràn đầy những cảnh xấu xa bẩn thỉu, những trò đùa giả tào nhảm mà họ cảm thấy chán ghét nhưng lại bất lực. Trong xã hội miền Nam do đế quốc Mỹ và lũ bù nhìn thối nát trị, một số người có tâm trạng như thế, ở đây trong cuốn sách của Chu Tử con người lần trốn cuộc sống. Họ trốn. Họ trốn vào tình yêu. Họ được trình bày như những con người vô tích sự, chỉ bận rộn về chuyện tình yêu. « Công danh sự nghiệp, tiền tài v.v đều là hư ảo và chung quy chỉ có tình yêu là thực. Chân lý cuối cùng ở đời vẫn chỉ là yêu » (lời nhân vật Đạt) Tình yêu là nơi trú ẩn cuối cùng của người đi trốn cuộc sống. Nhưng trong yêu đương họ vẫn cảm thấy cô đơn. Hằng trong khi yêu Thúc, Thoại sống với vợ con mà vẫn cô đơn « nếu trong hơn 20 năm nay Thoại vẫn âm thầm yêu ta và vẫn đầm ấm sống bên vợ con thì biết đâu trường hợp Thúc chẳng giống như trường hợp Thoại. Nếu vậy thì con người thật đáng thương và cô đơn biết bao! » (lời nhân vật Hòa vợ Thúc) Diễm vì bị một cảm giác cô đơn xâm chiếm, sau khi Đạt cưới Trang đã gây ra tai nạn xe hơi làm cho chồng bị chết. Cô đơn!

Cô đơn! cô đơn cả trong tình yêu « Hai người nhưng chẳng bớt bơ vơ chút nào! ». Ấy vì cuộc sống không thể tự đầy đủ với hai người, con người không thể sống ngoài xã hội được. Ấy vì cái tâm trạng bơ vơ cô đơn đó chính là con đẻ của chủ nghĩa cá nhân cực đoan.

Nhiều đoạn trong cuốn sách của Chu Tử đã bộc lộ một thái độ yếm thế tàn nhẫn, cho đời là giả dối, lừa bịp, hư hỏng, cho sự hèn hạ là bản năng của con người. Uyên ngủ với Tuấn vì biết Tuấn trúng số độc đắc. Tuấn khi chưa có tiền thì nói đùa không lấy Uyên cũng có thể cho Uyên mấy triệu, nếu có tiền, đến khi trúng số độc đắc thì đầu Uyên. Họ hoài nghi những giá trị luân lý cũ nhưng lại không thấy những tiêu chuẩn luân lý mới, Đạt thì cho mình cao thượng là ngốc. Đạt nói với Diễm: « Không ai yêu mà không ích kỷ. Cái cao thượng của coi người trí thức biết suy nghĩ, anh bắt đầu thấy chán ».

Nhiều khi tác giả an ủi con người bằng thuyết định mệnh. Đạt nói với Diễm « Tôi tin chúng ta lấy nhau hay không lấy nhau đều là do duyên kiếp ». Hoặc Hằng nói với Thúc « Tôi không phải là người khó tính nhưng tôi hiểu là mỗi người chúng ta có một số kiếp, mà số kiếp của tôi không phải là cái số

## VĂN NGHỆ MIỀN BẮC PHÊ SINH TÁC PHẨM CỦA CHU TỬ



### NHỮNG NỢC ĐỘC CỦA VĂN CHƯƠNG SUY ĐỒI PHƯƠNG TÂY TRONG CUỐN TIỂU THUYẾT « YÊU » CỦA CHU TỬ

**LỜI TÒA SOẠN:** Nhân vụ chính quyền miền Nam không cho phép Chu Tử tục bản nhật báo Sống, lấy cớ rằng Chu Tử thực hiện và tuyên truyền cho chủ nghĩa Cộng Sản. Đời thấy cần phải trích đăng một bài báo của tạp chí Văn Học ở Hà Nội phê bình tiểu thuyết Yêu của Chu Tử. Đề bạn đọc thấy rõ Chu Tử là đứa không có đất sống, không những bị cả « quốc gia » và « cộng sản » chê, mà còn bị quốc gia lẫn cộng sản coi như kẻ tử thù, cần tiêu diệt. Văn nghệ miền Bắc Chu Tử rất kỹ, vì bài phê bình dài tới 10 trang. Vì trang báo có hạn, Đời chỉ trích đăng lại của bài phê bình là đoạn chỉ trích, mật sát dư dội nhất. Ấu cũng là một danh dự cho Chu Tử. Chính quyền miền Bắc phải ngăn Chu Tử làm mới dành mười trang báo để hạ uy tín Chu Tử. Dưới đây nguyên văn đoạn đầu của bài « Những nọc độc... »

kiếp may mắn của những người có chồng con đang hoàng. Tư tưởng định mệnh cũ kỹ lạc hậu mang màu sắc triết lý suy đồi hiện đại quá là nặng nề trong tác phẩm của Chu Tử. Trong phần cuối sách, Chu Tử cố gắng đề ra một giải pháp: hãy gia hội bạn những người cùi... L'amour vaincra. Les morts sont tombées... (1) Đó là giải pháp thoát ly cơ sở xã hội, chỉ có thể là dấu hiệu của một thái độ giả dối bịp bợm ngày ngò.

Nhân vật của Chu Tử cũng đôi khi có sự phản ứng với hoàn cảnh. Như Trang giận đời đã đẩy mình vào cảnh ngộ, Trang xỉ vả Đạt: « Anh là một đứa đẻ hèn một kẻ khốn nạn, anh biết không? Anh cao thượng, anh đứng đắn, anh không dám hôn con khốn nạn, anh nhè tôi anh hôn, anh hôn đi ai hôn mà chả được!! Tôi ghê tởm cái đứng đắn cao thượng của anh! Tiên sư lũ đàn ông hèn nhát... Tiên sư bọn đàn bà đứng đắn, lương thiện! Tiên sư nhân loại... Tiên sư... tất cả!... Tiên sư... anh, tiên sư... tôi, tiên sư con Diễm... Thái độ phản ứng của Trang trong đó có cái chua xót của kẻ bị xã hội chà đạp và có cái đánh lá của một kẻ bất cần đời, là một thái độ phản ứng tiêu cực, vô vọng, bộc lộ một sự ngu ngốc, tự phủ nhận của chủ nghĩa cá nhân. Nguyên nhân cũ mà không thấy cái mới, thái độ phản ứng của Trang cũng là thái độ phản ứng của Uyên với quan tòa là những biểu hiện phản ứng yếu ớt thường gặp trong một số tiểu thuyết suy đồi phương Tây. Nhân vật trong truyện của Thanh Tâm Tuyền mang một bất mãn triền miên, ví dụ như nhân vật Tô trong truyện « nỗi chết không rời (2) anh ta không thích « Quốc gia » cũng không thích « Việt minh », sống cuộc sống chơ vơ, phá phách không cần biết đến tương lai. Họ trong truyện « bếp đồ lửa » cũng của Thanh Tâm Tuyền, vật ghét phong kiến, ghét thực dân nhưng lại sợ cách mạng, đó là một thứ phản ứng tự phát không được ý thức, hướng dẫn, là một thứ phản ứng yếu ớt vì không giao lưu quyền lợi của nhiều người, không quan hệ tới tập thể. Phải

như thế tất nhiên là dẫn đến thất vọng, bế tắc. Đối với những người có thiện chí từ lâu chờ đợi một sự phản ánh trung thực về những mâu thuẫn gay gắt trong xã hội miền Nam, về những vấn đề quan hệ tới vận mệnh tổ quốc, quyền sống của người dân bình thường, hay chờ đợi một lời tố cáo, một lời phán xét nghiêm chỉnh của người cầm bút thì cuốn sách của Chu Tử đã đem lại cho họ một thất vọng. Ngược lại những yếu tố suy đồi được « triển lãm » bừa bãi trong cuốn sách đã nói lên tai hại không thể chối cãi của nó. Cái chủ quan của Chu Tử trong sự phản ánh hiện thực và mô tả tính cách, cặp mắt cá nhân tiêu tư của Chu Tử trong cách nhìn nhận vấn đề và tất cả sự lúng túng bết bát của tác giả đều có nguồn gốc của nó trong triết học và văn chương suy đồi phương Tây, nhất là trong chủ nghĩa sinh tồn, một trào lưu triết học suy đồi mệnh danh là « triết học của tự do » một biến thể phản động của chủ nghĩa duy tâm trong triết học.

Hiện nay ở một vùng tạm bị chiếm miền Nam đang lưu hành ngày càng rộng một trò bịp lớn mang tên là « triết học hiện sinh » (tức là chủ nghĩa sinh tồn). Những người mệnh danh là « hiện sinh » thường rêu rao cái luận điệu này: đời là một bi kịch, con người là cô đơn. Họ lặp lại những luận điệu của J.P Sartre về sự bất lực của trí tuệ, sự mong manh của kiếp người, về sự phi lý của cuộc sống, sự cô đơn của con người... (3); những luận điệu của Camus thuyết cho rằng con người có lương tri và khi lương tri con người bị xúc phạm thì con người phải hành động chống đối, nhưng hành động mà không mang có kết quả (4), v.v... Tất cả những chất độc tư tưởng đó được Chu Tử đưa vào trong nội dung tiểu thuyết Yêu với những liều lượng không đồng đều, có pha chế đôi chút. Như những người sinh tồn chủ nghĩa, Chu Tử nhìn xã hội miền Nam như một bi kịch, con người miền Nam như một cô đơn, và... lại đối đầu với thái độ bất lực.

Vì sao nảy sinh tâm trạng cô đơn? Ai nảy đầu biết rằng lớp người trí thức tiểu tư sản là những người thường tỏ ra

rất nhạy cảm trước những biến động xã hội. Khi xã hội có biến động, những người đó nhìn thực tại như một hỗn độn khó hiểu, và khi phải chọn 1 trong 2 con đường, đi với cách mạng hay không đi với cách mạng, thì họ đâm ra lưỡng lự, bối rối. Trong nhiều trường hợp họ không có khả năng nhìn thấy triển vọng lịch sử. Không nhìn thấy triển vọng lịch sử, không dám đấu tranh cho cái mới mà chỉ thấy những đồ vô, người tiểu tư sản sẽ hoang mang dao động, hốt hoảng. Thế giới đối với họ trở thành thế giới của hỗn độn. Những mâu thuẫn xã hội đối với họ, là những bí ẩn không giải quyết được. Họ không phân biệt đâu là thiện đâu là ác, đâu là lực lượng tiến tiến, đâu là lực lượng lạc hậu. Thế giới đối với họ là « Định mệnh phi lý » (Định mệnh viết hoa cơ đấy) như con ốc sên chui vào vỏ ốc để tự bảo vệ, những người này quay vào trong cái tôi âm thầm nuôi dưỡng sự lạnh nhạt đối với mọi người, họ tưởng như thế là bảo vệ cá nhân, nhưng đó chỉ là một cách tự vệ tưởng tượng, một sự tự lừa dối. Con người do đó thành con người của cô đơn, thành mỗi của định mệnh. Những tư tưởng ấy tâm trạng ấy bộc lộ rất rõ trong thời kỳ xã hội có biến động lớn, chính là cơ sở xuất hiện của chủ nghĩa hiện đại (modernisme) trong văn triết học cũng như chủ nghĩa sinh tồn (existentialisme) (5) trong triết học và văn học. Chủ nghĩa sinh tồn phát triển khá mạnh trong thời kỳ có những biến động ở châu Âu trước và sau đại chiến thứ hai với sự tấn công của chủ nghĩa phát xít và sự đe dọa của bom nguyên tử.

Tác giả cuốn Yêu nói đến số phận cô đơn, tâm trạng bi đát của những con người trong xã hội miền Nam mà không xác định rõ vị trí của lớp người đó và không đặt họ trong quan hệ với những người khác, với những lực lượng xã hội khác, cũng không chỉ ra nguồn gốc của tình trạng bi đát đó lại càng không có cách gì giải quyết tình trạng đó. Đường nhiên, xã hội tồn tại và phát triển không phải nhờ những con người tiểu tư sản bất lực chán chường của Chu Tử mà nhờ những lực lượng giai cấp khác, những giai cấp tiên tiến trong xã hội. Giai cấp tiên tiến đó, nhìn thế giới không phải là một cái gì « bất khả tri » con người có khả năng khám phá những bí mật của thế giới chung quanh con người. Đối với họ, những mâu thuẫn xã hội đều có thể giải quyết được bằng nhiều biện pháp, mà biện pháp cao nhất là biện pháp cách mạng. Con người là con người có khả năng chiến thắng, có khả năng cải tạo, vươn lên mãi, chứ không phải là con người nằm bẹp đi trong một góc phòng và than khóc về sự cô đơn của mình. Con người trước hết là con người của hành động, hành động sản xuất làm ra của cải để nuôi mình và nuôi sống xã hội, hành động đấu tranh để phát triển cái tốt phá bỏ cái xấu, phát triển cái gì làm cho con người lớn lên và phá bỏ cái gì kìm hãm con người, hạ thấp con người. Sự mạng của nhà văn không phải là chỉ ra tình trạng cô đơn, bi đát của con người, nhất là không phải chỉ ra tình trạng đó với một thái độ chấp tay quỳ gối, mà phải bằng sự mô tả trung thực, tố cáo tình trạng đó, chỉ ra nguồn gốc và cách giải quyết tình trạng đó. Tất nhiên muốn đề ra được một giải pháp có hiệu quả, nhà văn cần có nhãn quan đứng đắn, thấy lực lượng xã hội nào là động lực phát triển của lịch sử, và dựa vào lực lượng đó, mà tìm ra con đường sống, con đường đi của quần chúng, của dân tộc, nếu cứ bó mình vào trong cái vỏ ốc tiểu tư sản với chủ nghĩa cá nhân cực đoan, yếm thế thì không làm sao thoát được cảnh ngộ bi đát, tâm trạng cô đơn bất lực của con người. Cuốn sách của Chu Tử là một sản phẩm ốm yếu bệnh hoạn, chính do tác giả là một người mang tư tưởng ốm yếu, bệnh hoạn.

(XEM TIẾP TRANG 48)





Khi thành lập Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục, quốc dân ta có mừng (tuy mừng một cách dè dặt) vì ít ra còn thấy một vài khuôn mặt nhân sĩ có thực tài: B.S. Trần ngọc Ninh, nhà văn Võ Phiến, Thượng tọa Thích minh Châu, Tiến sĩ Nguyễn Quý Bông, giáo sư Nghiêm Thâm... Chủ tịch Hội đồng này thì đương nhiên là người của chính quyền: ông Phó Tổng Thống Kỳ.

Nhưng khi họp bầu văn phòng thường trực thì đánh đưng một cái: ông Đỗ Văn Rõ đắc cử nhất phó chủ tịch đặc trách Văn Hóa. Thế là vòm trời văn hóa tối râm, sự đời dần đen như mồm chó mà khi đó cũng lẫn vào với bóng đêm văn hóa không nổi bật lên được như khi sáng 'trăng suông'.

Ông Đỗ Văn Rõ là ai vậy? Thừa ông là một vị thầy tuồng, hội trưởng hội khuyến lệ cổ ca, ngạch đốc phủ sự.

Khi cuộc bầu cử Văn phòng Thường trực tiếp tục có thêm một, ba vị nữa, thì ma nớp dôn phiêu cho nhau giữa 2 phe đã rõ. Màu sắc kỳ thị địa phương, màu sắc lũng đoạn tôn giáo lên ngôi lộ lộ, lần này

thì lộ lộ như hai cái « sự đời » cùng vén lên giữa ột đêm sáng trắng suông. Mấy danh sĩ bèn tự động rút tên ra khỏi danh sách ứng cử.

Cuộc bầu mà ma-nớp như vậy thì kết quả ma-bùn là cái chắc. Bởi vậy trong số 2 vị phó Chủ tịch, một vị Tổng thư ký và 9 vị trưởng ban được bầu người ta thoát chỉ thấy có một người dường như ngồi đúng chỗ một cách vô tư: ấy là Nguyễn Phụng, giám đốc âm nhạc viện quốc gia, được bầu làm trưởng ban Nghệ Thuật. Sau này khi ông già Trần văn Ngọc từ chức trưởng ban Bảo Tồn Di Tích, giáo sư Nghiêm Thâm mới được đề cử thay. Thời thì dù muộn cũng còn hơn không tuy rằng một hai con em cũng chẳng làm nổi mùa xuân nào.

### Lớp tuồng văn hóa vào «ở»

Lớp tuồng này mở màn từ mùng 5, tới 12 tháng 9 thì hạ màn, mang tên là « Khó Hạp Đặc Biệt ».

Thoạt các vị « nhận định » về hiện trạng văn hóa giáo dục ». Các vị có đề cập đến vấn đề « đại học tự trị ». Nghe các vị bàn ấm ở thấy mẹ!

Nhìn sang các nước Âu Mỹ nền

tự do đại học (academic freedom) gồm hai điểm:

— Tự do giảng dạy (freedom of teaching): Các giáo sư đại học không hề bị áp lực bởi chính quyền, hay bởi tôn giáo khi giảng dạy.

— Tự do học hỏi (freedom of learning): Các sinh viên được hoàn toàn tự do trong việc sưu tầm tìm hiểu mọi vấn đề học văn, không bị ngăn chặn bởi bất kỳ thế lực chính trị hay tôn giáo nào.

Tự do đại học đó chúng ta có. Chứng cứ chương trình Văn Khoa Viện Đại Học Vạn Hạnh không hề giống chương trình Đại Học Văn Khoa Saigon, nhưng cả hai đều hiện diện song hành bởi đều có sắc thái giá trị riêng.

Còn tự trị về tuyển lựa ban giảng huấn, tự trị trong việc xử dụng ngân khoản? Đại học của cả thế giới đều khôn ngoan trong việc xử dụng tương đối nền tự trị này. Khôn ngoan ở chỗ nào, tương đối ở chỗ nào? Đây. Đại học Mỹ chẳng hạn. Nếu là đại học công, tất nhiên có đại diện chính quyền trong ban quản trị. Nếu là đại học tư do

một nhóm tư bản đỡ đầu, họ có một Hội Đồng Quản Trị (board of trustees hay board of regents).

Hội Đồng Quản Trị đó dùng con mắt tinh đời tìm ra 1 vị Viện trưởng. Vị viện trưởng được đề cử đó có toàn quyền đi tìm các khoa trưởng, và các giáo sư. Giới tư bản Mỹ làm dĩ chín phương bao giờ cũng bớt 1 phương giáo dục đề... lấy chồng. Có gì đâu làm Mạnh thường Quân ở ngành giáo dục thì họ đỡ phải đóng thuế. Nền giáo dục của họ tiến vượt bậc chính vì họ luôn luôn biết trọng dụng những tài năng và đặt những tài năng đó rất đúng chỗ trong môi trường hoạt động.

Nền tự trị tuyệt đối mà mấy vị trong Hội Đồng Văn hóa Giáo dục đòi, người ta thấy hình như đó là loại tự trị để kết nạp nhau thành 1 bè phái học phiệt, thả dàn phong chức cho nhau và nhất là thả dàn phong lương cho nhau như các công ty công kỹ nghệ tư nhân.

Còn dư luận một số SV bên ngoài, thì quan niệm tự trị đại học là biến đại học thành một cơ sở bất khả xâm phạm để tiện bề hoạt động chánh trị.

Y như các đại học Nam Mỹ: Argentine, Chili, và nhất là Brésil. Tại các nước chậm tiến này đại học cũng nặng về nhân văn, nhan nhản những Luật Khoa, Văn Khoa sản xuất ra một đám lý thuyết gia tri thức thất nghiệp, y như nước nhà.

Điểm đáng buồn ghi lại đây là sĩ khí của mấy vị trong Hội đồng Văn hóa Giáo dục chỉ ồn ào đả kích đường lối văn hóa giáo dục của chính quyền trong những buổi họp mà vị chủ tịch (tức ông Phó Tổng Kỳ) vắng mặt. Khi có ông thì mấy kẻ sĩ to mồm đó bỗng lại im thin thít như gái ngồi phải cọc!

### Soạn thảo chính sách Văn Hóa Giáo Dục

Văn phòng thường trực còn có bổn phận soạn thảo một dự án chính sách văn hóa giáo dục đề kỳ tới sẽ mang ra đại hội đồng duyệt. Thế mới rầy! Người ta chỉ thích có mặt có tên trong văn phòng thường trực để: thứ nhất, bảo đảm sự có mặt cho phe nhóm, thứ nhì: lĩnh số tiền thù lao hàng tháng; thứ ba lấy lệ là con nhà văn hóa chính cống với bà con làng nước. Nay lại bắt đầu óc suy nghĩ soạn thảo chính

sách văn hóa giáo dục thì thực vừa phiền, vừa mệt, nhất là với vị đề nhất phó chủ tịch đặc trách văn hóa Đỗ Văn Rõ (xin ghi giữa hai dấu ngoặc: suốt khóa họp đặc biệt Đỗ đại nhân không hề một lần phát biểu ý kiến.)

Có vài vị trong văn phòng thường trực định đỡ trò (nuông dè nông) đề nghị thành lập một tiểu ban đặc biệt soạn thảo dự án chính sách văn hóa giáo dục. Như vậy là quý vị trong văn phòng thường trực chỉ phải lĩnh lương, mà lại đỡ trách nhiệm theo đúng tinh thần thượng cấp của nước Cộng huê Giao chỉ. Nhưng các vị đó quên rằng đây là hội đồng văn hóa, nên đỡ trò ăn không đó ra coi bộ khó qua mặt được các nhà văn hóa khác. Có vị hội viên đã nhắc khéo rằng các vị trong văn phòng thường trực lĩnh tiền thù lao hàng tháng, lại có quyền xin biệt phái về hội đồng, các vị trốn đầu cho thoát trách vụ kia.

Giả như khi bầu cử, bỏ tình thần phe phái đi chọn đúng những người tài năng đặt họ vào đúng môi trường hoạt động, thì đâu đến nỗi cảnh khạc chẳng ra nuốt chẳng vào như thế này, hỡi quý vị trong văn phòng thường trực, trừ hai ông Nghiêm Thâm và Nguyễn Phụng.

Sở dĩ Các Sĩ trừ hai ông này vì:

— Ông Nghiêm Thâm, giáo sư Nhân chủng học Đại học Văn khoa kiêm giám đốc viện Bảo Tàng, mà nay được đề cử thay ông già Trần văn Ngọc làm trưởng ban Bảo Tồn Di Tích là được làm.

— Ông Nguyễn Phụng là người duy nhất xin biệt phái về làm việc cho Hội đồng mà lại không được. Ở Nguyễn Phụng đã có bản nhận định khá nặng của Ủy ban ông (Ủy ban Nghệ Thuật) về phủ Quốc Vụ Khanh đặc trách văn hóa của Mai Đại Nhân. Ông Nguyễn Phụng đã phát biểu ý kiến chê các cán bộ lãnh đạo Văn hóa vừa dốt vừa ngây ngô. Ở nước mình sự thật luôn luôn mất lòng, mà thuốc đắng lại không đã tật, vì tật kinh niên quá rồi, nó mo phú mọi thứ thuốc đắng.

Ba con rấn đợi 6 tháng nữa xem dưới quyền lãnh đạo của ông Đỗ Văn Rõ, văn phòng thường trực của Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục dự thảo ra sao một chính sách văn hóa giáo dục.

THO THO



### THÂM GỌI TUỔI XUÂN

Ta gọi mãi tuổi xuân trong dĩ vãng,  
Nghe đau thương kết nụ chính tron

Ta xa lạ với phố phường xa mã!  
Khi bên lưng thương tích mãi khôn

Ta nuốt tiếc những ngày trên đất đì,  
Tay nâng cao tuổi trẻ sống ngang tàn  
Giờ ôm mặt ta quay về phố thị  
Bạn bè giờ mỗi đứa học làm sang!

Đêm khắc khoải suy tư ta không ng  
Lòng phân vân chiêm nghiệm cổ cuô

Giờ chợt tỉnh bình minh lên tiếng g  
Ta mơ màng hạnh phúc vẫn mù kho

Trong nỗi nhớ giấc mơ không bền đ  
Đường tương lai thời mãi cứ hện h  
Trắng bàn tay — đời ta buồn biê

Ngày bị quan trên trí óc rã rời.

Ta lớn lên trên những bờ thối k  
Nổi ưu tư khóa kín cả cuộc đời  
Vùng lửa đạn cười vui trong sự ch  
Buổi đoàn viên hiện diện cũng xa v

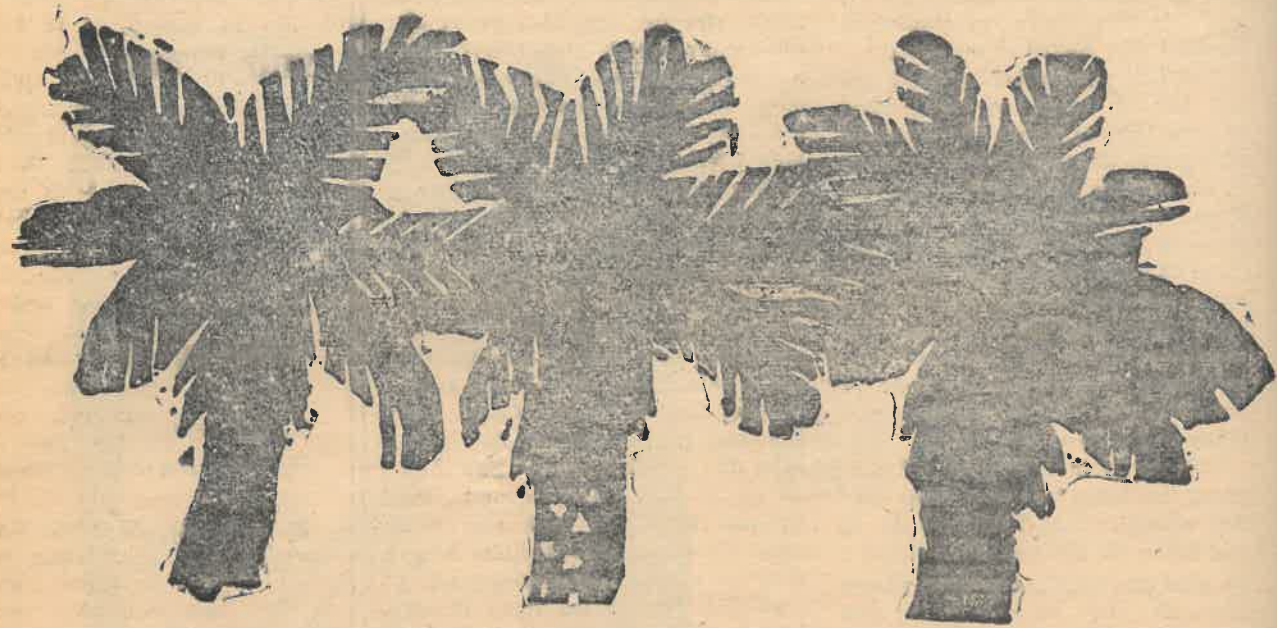
Khi họp mặt ganh đua thềm vật ch  
Nghe đăm mề oằn oại chuyện quan

Rồi một thoáng ta xuôi về nguê

Ngửa mặt trong đời đón nhận b

BUI VĂN XIÊM





# HÀ THÚC NHƠN

## TRONG HUYỀN THOẠI

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 51)

### Hà Thúc Nhơn chống tham nhũng

Vì bản tính ngay thẳng, Hà Thúc Nhơn rất khinh ghét những hành động khuất tất, vụ lợi và xảo trá. Khi còn là một võ sinh tại võ đường Watanabé, Hà Thúc Nhơn đã chứng tỏ rõ như thế với cuộc thách đấu tới chết với võ sư Phạm Lợi. Theo một y sĩ học cùng khóa với Hà Thúc Nhơn thì hồi đó võ sư Phạm Lợi dường như có tiền đề tiên bạc. Nhưng sự tố cáo của võ sư Phạm Lợi, vẫn theo lời y sĩ trên, chỉ nhằm đẩy tội cho võ sư Watanabé chứ sự thực xảy ra lại trái ngược hẳn.

### BÚT THÉP ghi

Nhơn lúc đó đang là học trò của võ sư Watanabé đã nổi nóng thách võ sư Phạm Lợi đấu tới chết, nhưng võ sư Phạm Lợi không nhận lời. Khi về Nha Trang làm việc, mặc dầu chỉ là đại úy, Hà Thúc Nhơn đã tới tận dinh Tỉnh Trưởng để gặp Tỉnh trưởng Khánh Hòa, lúc đó là Trung tá Khánh. Theo dư luận thì Trung tá Khánh có liên hệ trong vụ một Tỉnh Đoàn Trưởng XDNT ăn cắp tiền và xi măng đem bán. Người em của Hà Thúc Nhơn là Phương lúc đó là sĩ quan An Ninh Tiểu khu đã bắt gặp hành động trên. Trung tá Khánh bên ký

lệnh đòi Phương đi chỗ khác. Hà Thúc Nhơn được nghe kể lại tự sự đã đến thẳng dinh Tỉnh trưởng nói với Trung tá Khánh rằng: « Nếu chỉ vì chuyện đó mà Trung tá đòi tôi đi tôi sẽ đập Trung tá. Ông Chi Cục Trưởng Air VN tại Nha Trang đã lãnh một quả đấm của Hà Thúc Nhơn vào ngay giữa mặt, chỉ vì có người nói với Hà Thúc Nhơn rằng ông kia chuyên làm khó hành khách để bán vé chợ đen. Theo lời kể của một Thiếu tá, bạn của Hà Thúc Nhơn thì trong mấy ngày cuối cùng tại QYV Nguyễn Huệ, ông đã nóng giận tới mức độ hung bạo đối với ngay cả những bệnh binh đang cầm súng theo ông. Lý do của sự trạng này là ông phát giác ra sự kiện đã có 1 bệnh binh nhận hối lộ một trăm ngàn đồng để thả một Cảnh sát viên bị bắt làm con tin và đã có sự kiện mất mát đồ đạc trong kho Y được.

### Hà Thúc Nhơn du dương

Tại địa phương, sĩ quan cấp tá đã thuộc về loại được biệt đãi. Vì thế, một Trung tá đã to ra cáu kỉnh khi phải chờ đợi bác sĩ khám bệnh. Ông ngồi giữa phòng khách tại QYV Nguyễn Huệ với một giọng hách của kẻ cả: « Bác sĩ con... gì mà làm ào ào bệ bối vậy. ! » Lúc đó, Hà Thúc Nhơn đang đứng ngay sau lưng ông và mang đồ bệnh binh. Ông Trung Tá vừa dứt lời là Nhơn xắn lại năm vai áo kéo ông đứng lên, lời sèn sếch vào phòng khám. Vào trong, Nhơn chỉ mặt ông Trung Tá nói:

« Tại đây, tôi là thầy thuốc còn ông là con bệnh. Tôi ra lệnh cho ông há miệng ra ! » Điện bộ hung hăng của Hà Thúc Nhơn đã khiến ông Trung tá bách địch không dám cãi lại mà sợ hãi há miệng.

Năm 1965, khi mới từ Qui Nhơn đổi về Nha Trang, Hà Thúc Nhơn ở một căn nhà tại đường Huỳnh Thúc Kháng nên tới Cảnh Sát khai sở gia đình. Vì không biết rõ ông nên các nhân viên Cảnh Sát đã hạch hỏi nhiều thứ. Ông liền xé tờ khai, bỏ về.

Tối hôm đó, Cảnh sát hành quân ngay tại khu Huỳnh Thúc Kháng và kéo vào nhà ông lối gần hai chục mạng gồm cả Quân Cảnh.

Nhưng tốp người này vừa vào tới vườn thì Hà Thúc Nhơn đã mở cửa đi ra, tay súng, tay lựu đạn, lớn tiếng nạt nộ tại sao không vào cửa trước mà luôn cửa sau. Rồi một mặt ông cho người vào QYV lấy xe, một mặt uy hiếp đám Quân Cảnh và Cảnh Sát lên xe chờ vào giam tại QYV, sau khi tước hết khi giới.

Trước đó, ông đã buộc cả nhóm Quân Cảnh và Cảnh Sát trên phải chui qua một lỗ hổng ở phía sau để ra ngoài chứ không được đi cổng chính đang hoang.

Một lần, ông đi chơi cùng được sĩ Duệ tới ngang đường thấy một người đàn bà đang đứng khóc. Ông liền dừng xe lại hỏi tại sao. Người đàn bà chỉ người đàn ông đứng gần đó cho biết là chồng chị và giải thích chị bị chồng đánh. Hà Thúc Nhơn đi thẳng về phía người chồng nắm một nắm giữa mặt rồi lạng lẽ bỏ đi. Hôm sau, người đàn bà đó lại vào QYV khám bệnh và gặp Hà Thúc Nhơn. Ông thấy bà xưng tìm hết mặt mày, lại hỏi tại sao thì người đàn bà cho biết chồng bà đã đánh bà đêm trước. Được biết người chồng đang đứng chờ ngoài cổng QYV, ông liền đi ra tìm. Khi tìm thấy, ông cũng vẫn lặng lẽ như hôm trước, đánh người chồng té ngã.

Một thượng sĩ Quân Cảnh cũng bị ông chặn đánh một trận như tử vì quyết định bắt giữ ông. Hôm đó, Hà Thúc Nhơn giải phẫu xong cho một bệnh nhân thì phần ăn của ông bị người khác ăn mất. Ông lấy xe ra tiệm ăn Dân Thiên ngồi ăn. Vì xe không có tài xế cũng không có giấy tờ nên mặc dù mềm mỏng giải thích, ông vẫn bị Quân Cảnh đưa về giam tại Quan Trấn tới quá hai giờ sáng. Mấy ngày sau đó, ông gặp lại gã Thượng sĩ Quân Cảnh, hạ lệnh cho gã xuống xe và đánh túi bụi. Một mệnh phụ quyền thế của địa phương là phu nhân Chuẩn tướng Phú đã có lần bị xam mặt vì Hà Thúc Nhơn. Lần đó, Nhơn lái xe Jeep đi phố và không rõ vì vô tình hay cố ý đã húc vào sau xe của bà Phú. Bà này vì biết tiếng bác sĩ Nhơn nên chỉ lẳng lặng về than phiền với chồng. Và tướng Phú cũng đành phải nói với vợ: « Thôi, đừng có đụng với ông Nhơn làm gì ! »

### Hà Thúc Nhơn người nổi loạn

Theo một số người có mặt tại QYV Nguyễn Huệ vào sáng 26/8 thì việc bắt giữ Hà Thúc Nhơn được trao cho một toán Quân Cảnh. Nhưng toán Quân Cảnh này đã dừng lại ở phía ngoài QYV Nguyễn Huệ, chỉ có hai người vào gặp Hà Thúc Nhơn. Và

không biết bằng cách nào Hà Thúc Nhơn đã tước súng của họ, giữ làm con tin. Sau khi được tin đó, Trung tá Huấn, Ủy viên Chính Phủ tại Tòa Án Quân sự đã trốn sang nhà đại úy Oánh và cũng biến ngôi nhà này thành một pháo đài không khác pháo đài Quân Y Viện Nguyễn Huệ của Hà Thúc Nhơn. Nhưng từ hai pháo đài trên, các nhân vật chủ chốt vẫn liên lạc với nhau bằng điện thoại, Hà Thúc Nhơn gọi cho Trung tá Huấn, yêu cầu vào QYV Nguyễn Huệ gặp ông để giải quyết « chuyện rắc rối » giữa hai người. Trung tá Huấn từ chối và cũng không chịu rút lại lệnh bắt giữ Nhơn. Một Đại úy nhân chứng của buổi điện đàm này thuật lại rằng liền đó Hà Thúc Nhơn đã hét lớn: « Như vậy là không còn gì nữa. Hoặc mày hoặc tao, sẽ có một đứa phải chết. Nếu mày đủ can đảm thì đem súng tới đây. Tao sẽ để cho mày bắn trước 5 viên rồi tao mới bắn. Trong thời gian đó, Hà Thúc Nhơn không hoàn toàn chỉ bó gối trong QYV. Một số người kể rằng đã thấy ông xuất hiện ở quán số một bãi biển Nha Trang ăn nhậu cùng một số bệnh binh. Một số người khác cho biết ông đã ra khỏi QYV để đi dạo phố, mua báo và thuốc lá. Ông đã có mặt tại rạp ciné Tân Quang vào một buổi tối để giải thích với một số người quen về hành động của ông. Hôm đó, ông đã gặp đại úy T và bảo ông này rằng: « Mày có đạn chuyềnh thêm cho tao một mớ. Tao hiện chỉ có lối ba ngàn viên thì làm được cái gì »

Trước đó, khi được tin Minh Đen có mặt ở Nha Trang, ông đã ra lệnh cho một số đàn em: « Chúng mày đi kiếm cho bằng được thằng đó rồi thả vào trong QYV cho tao. Tao sẽ tiếp nó bằng bất cứ cách nào nó muốn. Đầu súng, đầu dao hay đánh tay không cho đến chết đều được hết ! »

Người theo sát ông trong thời gian ông chiếm QYV là đại úy Bình thuộc Lực lượng Đặc Biệt. Hà Thúc Nhơn đã chê Đại úy Bình là yếu vì không có cách nào để lôi chiếc xe của ông từ đồn Quân Cảnh về QYV. Ông nói với đại úy Bình: « Toa chỉ đưa khoảng 100 thằng lính tới đánh úp đồn Quân Cảnh là xong ngay mà ! »

Hà Th. Nhơn vốn là người khó ngủ, theo sự tiết lộ của các bạn ông. Mỗi đêm ông vẫn thường phải

(Xem tiếp trang 49)

### Giới thiệu sách mới

ĐỜI vừa nhận được:

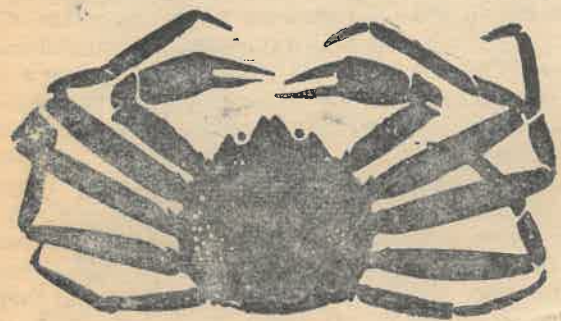
### BÓNG TỐI ĐI QUA tập 2

của Kim Nhật gửi tặng. Đời xin giới thiệu cùng bạn đọc.

KIM NHẬT, bạn đọc báo Đời tưởng không cần phải giới thiệu thêm. Thiểu sách của Kim Nhật trong nhà, quả là điều đáng tiếc cho các bạn.

ĐỜI





## ĐẾN VỚI DÒNG SÔNG

► Tùý bút  
của TÔN THẤT TUỆ

Tôi đến đây, dòng sông ấy vào một buổi chiều trời mưa nhẹ phơn phớt trên chiếc áo choàng. Cái phơn phớt nhẹ nhẹ ấy cũng như cái buồn của lòng tôi hôm ấy, cái buồn nhẹ nhẹ đi khắp thân thể. Nhờ đặc ân của người hướng dẫn tôi được bước lên cầu Bến Hải : gió lạnh thấm thía hơn và buồn hơn. Ấy thế tôi đã đến đó, dòng sông ấy vào một chiều mưa nhẹ nhẹ.

Tôi sẽ nói với bạn gì đây, nhân khi gọi lại chuyện đi này ? Những hận thù ư ? Những suy cảm đây chuyện qua các lãnh vực chẳng ? những giải pháp chẳng ? Tôi không thể biết được, nhưng chỉ biết rằng chiều nay mưa như chiều nọ nơi dòng sông ấy. Cảm quan của tôi dành cho nhịp cầu ấy, cho dòng sông ấy.

Tôi không thích hận thù, nhưng tôi lại thích cái điều bạn thích là cách mạng (đau khổ phải dùng một danh từ quá ư nhiều nghĩa). Tôi cũng không thích chủ nghĩa, ý thức hệ ; tôi cũng không thích kẻ nào tự nhận mình không phải là kẻ làm cách mạng bằng tình thương mà bằng hận thù, và bằng máu, và gát bó nhân tính. Tôi lại không thích những kẻ đã tự cho mình bảo vệ nhân tính bằng chủ thuyết này hay chủ thuyết nọ, hay tự vênh vang chỉ có phía mình mới biết nhân tính mà thôi. Ôi những nhà ý thức hệ hôm nay !

Những nhà ý thức hệ là những kẻ tự giam mình trong một nhân giới, trong sự thiếu hụt của ngôn từ, trong cách thức cấu tạo của mỗi ngôn ngữ. Và triết lý là phó

sản của danh từ mang sẵn tính cách cục diện, đã làm phân chia một cái gì không thể phân chia được, nơi không còn biên biệt, dị biệt hay cách biệt. Những biên biệt, dị biệt giả tạo ấy đã làm cho hai chủ nghĩa mỗi khi gặp nhau chẳng khác nào hai chiếc xe đụng nhau trên xa lộ, chết người, bẽ kinh, móp xe... Trong lúc đó, một con bướm bướm có thể đem hai cái biên biệt trên hai cánh hoa về nhau thành một kết quả. Những dòng sông dị biệt đã đưa nước về chung biển cả, móc nối với nhau thành một khối nước của nhau.

Tôi nói đến đây chắc bạn nghĩ rằng tôi đã đi vào con đường chống bạn, 1 người bạn đang đứng bên kia dòng sông. Nhưng chúng ta đang còn đối thoại. Những người trẻ như chúng ta luôn luôn muốn đi tìm sự thật, mà kẻ đã nói lên sự thật không bao giờ chống một ai mà đem sự thật ấy đến với mọi người. Tôi không thể và không muốn đưa ra những định nghĩa siêu hình và lý tưởng về sự thật ; vì lẽ có những sự thật rất gần gũi với ta nhưng đã quá xa với với ngôn ngữ và càng định nghĩa càng đi vào những ảo tưởng của danh từ. Ví dụ người ta nói nhiều về tình yêu, định nghĩa nó bằng sinh vật học, bằng tôn giáo đem cái « phải là » làm định nghĩa tình yêu, giải thích thế này thế nọ. Nhưng thật ra những luận điệu triết lý ấy chẳng đem ta gần đến tình yêu. Và có lẽ ai cũng đã bắt gặp tình yêu, mặc dù nó mang máng trong lòng mà thôi. Và Xuân Diệu đã đến gần với tình yêu hơn những nhà triết học khi thốt lên :

Làm sao định nghĩa được tình yêu

Có nghĩa gì đâu một buổi chiều ?  
Nó đến với ta bằng nắng nhạt  
Bằng mây dịu dịu, gió hiu hiu.

Cái cảm quan của Xuân Diệu nơi đây là một thị nhận trực tiếp một đối tượng tâm linh cũng như nhân vật Ivanoff trong Darness at Noon của Arthur Koestler cảm thấy cái bản lĩnh của mình. cái cá vị của mình không còn gì nữa và chữ « tôi » là một ảo tưởng vẩn phạm, Ivanoff đã tự thấy mình là một kẻ trầm luân của địa giới khi hắn bị giam vào ngục thất. Hắn gõ vào thành tường truyền qua phòng giam kia sự hiện diện của mình trong cái phủ nhận sự hiện diện này của nhà nước. với những khẩu hiệu to tát như tương lai của nhân loại, sự đoàn kết của thợ thuyền thế giới, một đại đồng lý tưởng... nhà nước đã phải mượn cái đầu của Ivanoff để truyền bá và chứng minh chủ thuyết của kẻ chấp chánh. Và khi được đề nghị như vậy, Ivanoff đã thấy sự hiện diện của mình thấm đầy ý nghĩa và chính hắn khi lớn lên vẫn tha thiết một cái gì đẹp như chúng ta tha thiết hôm nay. Hắn đã giống với những người đi theo con đường làm cách mạng bằng máu, của những người cho rằng chỉ có họ mới nắm được chân lý, phần còn lại là ngu dốt.

Một sự đơn giản hóa tối đa như vậy hủy bỏ mọi khía cạnh của cuộc sống vốn là một sự thể đa dạng. Có những lúc ta hăng say với lý trí mà cũng có những lúc ta bàng quơ vờ vẫn khi trời chiều, khi trầm trở

khen ngợi một bông cỏ rẽ mặt bên đường mà ai cũng sẵn sàng dẫm nát. Ta không thể lấy một khoảnh khắc của cuộc sống mà cho là cả cuộc sống rồi đi mãi trong con đường vô đoan ấy. Chính những ngộ nhận ấy đã gây rất nhiều tai hại, nhất là khi làm nòng cốt cho một chủ trương chính trị. Con người đã trở thành một danh số như chiếc xe đăng bộ. Chính vì vậy mà người ta đã làm một phép tính cộng về những điều không cộng được với nhau.

Ví dụ người tạo ra một ý thức gọi là ý thức quần chúng để xóa bỏ những ý thức của từng con người sống thực (mặc dầu ai cũng chấp nhận rằng đám đông có thể cho những phản ứng mà ta không có được khi riêng rẽ nhưng không thể có một ý thức tập thể.) Đi từ định đề đó nhà nước đã đòi hỏi mọi hy sinh như chàng Ivanoff của chúng ta phải hy sinh cái đầu.

Ta không thể nói rằng cái đau khổ của một người ít đau khổ hơn cái đau khổ của nhiều người. Thật vậy, những khuynh hướng hiện đại đã cố gắng chống lại sự trừu tượng hóa bằng cách xác định những cá vị hiện hữu như Malraux đã nói không có cái chết mà chỉ có những người chết. Sự mã số hóa cuộc sống đã gây cho ta những ảo tưởng như ảo tưởng thống kê. Người ta kêu rêu lợi tức đầu người là bao nhiêu rồi tuyên truyền mực sống cao v.v... Chỉ có thể chấp nhận mực sống cao khi kèm con số lợi tức phải có thêm sự yên ổn trong lòng người, một đêm ngủ không lo âu công an nhà nước, công an nhân dân đến gõ cửa đưa đi thủ tiêu hay vào trại tập trung. Người ta đã quên và cố tình quên những sự thật, một sự quá gần gũi với ta nhưng quá xa với các con số thống kê. Tôi đã nghe đài Bắc Kinh tường thuật một công trình kiến trúc vĩ đại mà theo họ nói là do nhân dân tạo nên. Tôi tin là do nhân dân làm vì nếu không thì ai đồ mồ hôi ra tay ; nhưng tôi không tin người dân Trung Hoa có đủ mức sống cao, với lợi tức thừa thãi tương xứng với công trình như vậy. Tôi muốn nói một nền chính trị thực sự vì dân phải nghĩ đến những nhu cầu khẩn thiết của con người và nhà lãnh đạo phải tự sống khác

khô, Nguyễn Đăng Thục khi nghiên cứu lịch sử VN đã hành diện nói rằng VN không có những công trình kiến trúc vĩ đại như điện Versailles của Pháp v.v... lý do biện minh của ông ta là các vua chúa nước mình không chú trọng đến những vật thể bên ngoài mà nhắm đến sự an lạc của dân chúng biểu hiện qua sự phân chia ruộng đất lối «tĩnh điền» và nền tự trị thôn ấp, nơi mà con người sống hòa hợp với những tiết độ của trời đất, không quên làm việc cũng không quá cảm đầu hy sinh vô tận cho những mục đích vô lý :

Tháng giêng là tháng ăn chơi

Tháng hai trồng đậu trồng khoai  
trồng cà...

Dĩ nhiên lịch sử nước mình không đen độ lý tưởng như giáo sư Thục đã vẽ ra nhưng ông cũng đã có lý trong nhận xét đó, ít ra cũng đưa ra một vài nét tinh anh trong tư tưởng chỉ đạo thời xưa. Biết tiên liệu nguy cơ Vương An Thạch sẽ đem nước Việt thí nghiệm chính sách cải tổ, nhà vua đã chấp thuận cho Lý Thường Kiệt áp dụng nguyên tắc chiến lược lấy công làm thủ bằng cách đánh vào Ung Thành. Kế hoạch này đã làm cho không ai nghe Vương An Thạch nữa và Trung Hoa vẫn đi theo con đường cũ. Một câu chuyện khác thường được trẻ học ở lớp tư, lớp ba là một vị vua. khi có người dâng chiếc áo lông cừu cho công chúa đã hỏi rằng tù nhân trong mùa lạnh này đã có chiếu nằm chưa.

Một câu chuyện tầm thường như vậy nhưng tôi xét thấy đó là nòng cốt của những cuộc cách mạng thực sự. Vì cách mạng là thể hiện một liên đới tình người, là chấp nhận người bên cạnh ta cũng có những rung cảm, những đau khổ, vì tất cả đều cùng chung một kiếp người, cùng mang vị mặn của máu. Cách mạng không phải là bố thí, ném tiền vào nón kẻ nghèo mà phải nói rằng người nghèo ấy cũng là người như ta. Phải rút gọn con người của ta để đến gần với mọi giới như thánh Gandhi đã nói : «Tôi tự giảm mình tôi đến số không».

Dòng sông hôm nay sẽ cho chúng ta một ý tưởng về cách mạng. Đó là nước chảy thuận chiều về nơi

thấp. Đem rải rác mọi đặc quyền, mọi quyền lợi cho mọi người. Người cách mạng không thể chấp thuận tình trạng ruộng dưới khô, ruộng trên đầy nước (thượng điền tích thủy hạ điền khan). Cảnh mạng không phải là dành độc quyền cho một giai cấp lãnh đạo, cho tầng lớp cán bộ.

Với những kỹ thuật tuyên truyền khoa học, nhà nước có thể biến con người thành những cá thể xung động theo một tiết nhịp mong muốn bằng cách tạo ra những căng thẳng, những cảm hờn, những khổ thù mới. Ta phải lý luận theo những danh từ ngắn gọn với những ý nghĩa đặc biệt nhất là không bao giờ cho ta một phút rảnh rang trong tinh thần.

Thật vậy, một phút rảnh rang sẽ cho ta suy nghĩ lại. Nhưng chả lẽ suốt cuộc đời không bao giờ ta có thể đến với những sự thật gần gũi hay sao. Chính những xung động giả tạo ấy sẽ làm cho con người phản tỉnh, sẽ có một lúc con người trong cơ chế dồn ép này sẽ làm công việc của nàng Kiều :

Giặt mình mình lại thương mình  
xót xa.

Chỉ có sự nhận chân về hiện hữu của ta mới giúp ta thoát khỏi những kim hầm tinh thần. Sự nhận chân này là thành trì kiên cố nhất để chống mọi đường lối phi nhân đang bao vây chúng ta, và cũng là lúc thất bại của những đường lối tuyên truyền bịp bợm. Và chính sự phản tỉnh này đã làm cho chúng ta gần nhau bên dòng sông này, nói chuyện với nhau trong cái mưa nhẹ nhẹ này.

Tôi chỉ mong mưa rửa tội cho con người như một câu hát của Phạm Duy. Phải chăng cái đau khổ hôm nay của chúng ta là tiếp tục và phát xuất từ cái đau khổ ngàn đời của con người và do con người tạo ra ? Dòng sông hôm nay của chúng ta vẫn còn đầy để ghi nhận một đoạn đường lịch sử.

Một mơ ước cuối cùng là làm sao cho dòng sông hôm nay không còn là một dòng sông không hữu hồn. Hãy đến với dòng sông.

TÔN THẤT TUỆ





Người ta đã mang bỏ câu xuống đường để đòi ngưng chiến, để đòi hòa bình. Những nhà lãnh đạo cũng đã tốn nhiều nước bọt để kêu gào hòa bình. Khắp địa cầu gần như chỉ có tiếng hòa bình và hòa bình. Hòa bình đêm hòa bình ngày... Hòa bình đỏ, hòa bình xanh, hòa bình lẹ, hòa bình công chính... Hòa bình trở thành một ám ảnh, một bệnh thần kinh cho toàn người ngợm.

Người ta đã phải bày đặt ra một hội nghị để tìm hòa bình cho Giao Chỉ mà khởi đi đã chẳng có 1 chất nào gọi là hòa bình: người ta đã cãi nhau om xòm chỉ vì hình thù của một cái bàn bằng gỗ để để gạt tàn thuốc lá, và hồ sơ xỉ vả nhau trên đó! Và bây giờ đã đến kỳ họp thứ 85 mà tất cả các thợ đấu, thợ đàm đều ngồi chơi xơi nước và biến thành những thợ chọi đăm Ba lè rất đúng đường lối, rất đúng chính sách, kể cả chính sách của đảng đã vạch ra.

Và chim hòa bình cho Giao chỉ vẫn biệt bóng! Nhưng có một thứ hòa bình, đích thực là hòa bình thì lại không được người ta xuống đường, không được các nhà lãnh đạo, lãnh đạo vật chất và lãnh đạo tinh thần vận động, kêu gọi, tìm kiếm... đó là thứ hòa bình cho chính cả nhân và gia đình.

Có thể nói một con người trung bình ở Giao Chỉ này chỉ được hưởng một phần nhỏ hòa bình, nếu còn gọi được là hòa bình. Hắn đã bị đủ thứ chiến tranh vây quanh từng phút, không kể thứ chiến tranh thực sự bằng chém giết, bằng súng đạn bằng hỏa tiễn, bằng bom.

Trong 24 giờ đồng hồ « nền hòa bình » của hắn bị đe dọa, bị xâm phạm trầm trọng.

Khi nạn ở trong nhà, hắn đóng kín cái thế giới bên ngoài hẳn cũng không duy trì nổi nền hòa bình của hắn!

Hắn có thể bị những tiếng la hét của tài tử cải lương là « tung màng nhĩ đúng lúc hắn « cần im lặng nghỉ ngơi » cần hòa bình của một giấc ngủ sau cuộc chiến tranh vì cơm vì bánh mì mệt mỏi.

Hắn có thể bị Cảnh sát đánh thức dậy trong đêm để hỏi giấy tờ xem hắn có trốn lính không, cũng như những tiếng súng bắn trong cơn mê ngủ của Nhân dân tự vệ!

Hắn có thể « bị thưởng thức » những thứ nhạc giết bản người của những điệu Rock, Go go, Soul từ bên hàng xóm vọng sang. Những âm thanh cuồng nộ của Akai, Sanyo... Stéreo.

Mái nhà tôn của hắn, giường của hắn cũng có thể lên cơn sốt rét khi những cuộc oanh tạc bằng bom giấy B.52 làm rung chuyển mặt đất trong đêm.

Hắn cũng có thể bị « thức giấc nửa khuya » khi những chiếc máy bay phản lực xé không khí ở trên hoặc rồ máy để cất cánh từ một phi trường.

Buổi sáng có thể hắn còn đang mơ giấc mơ hòa bình thì lại bị bà hàng xóm quá mộ đạo gõ mõ tụng kinh om xòm dựng hắn dậy đúng cái lúc mà hắn có quyền được hưởng cái hòa bình cuối cùng của hắn là giấc ngủ. Nhưng hắn chỉ dám chử thầm vì sợ đụng chạm đến tôn giáo!

Ra khỏi nhà, vào đường phố là lúc nền hòa bình của hắn tan ra mây khói. Thần kinh hắn bị căng thẳng đến cùng cực. Chỉ một cú lách không cần đúng, chỉ một cú thắng không ăn đời hắn sẽ tiêu ngay! Mắt hắn không thấy màu xanh của cỏ cây trong thành phố, mũi hắn không còn được ngửi mùi gió thoảng hương cau, lương lúa chín, tại hắn không còn được nghe tiếng chim hót, tiếng sáo diều đầy chất hòa bình.

Hắn đã chìm ngấm trong cái giòng người ngợm, giòng tiếng động ồn ã, quay cuồng, những thứ vũ khí phá hoại hòa bình khủng khiếp đó.

Dọc đường tới điểm tiếp sống của hắn, một sở làm, một văn phòng, một xưởng máy, v.v... hắn sẽ bị những chiếc đèn đỏ ngăn chặn đường hắn, và khi đã tới điểm kiểm sống được an toàn, đó đã là may mắn lắm rồi và kể từ phút đó nền hòa bình của hắn hoàn toàn tùy thuộc vào kẻ khác, nếu không muốn nói là hắn hoàn toàn bị tước đoạt cái quyền hưởng hòa bình.

Nếu hắn lại có gia đình thì nền hòa bình của hắn đúng là nền hòa bình của Việt Nam, nghĩa là hắn khó có thể hoặc không thể có hòa bình được!

Với số lương rất khiêm tốn của hắn, nền hòa bình bị đe dọa thường trực trong cái gọi là « mái ấm gia đình »! Căn nhà của hắn có thể là một thứ địa ngục trong đó nhất những tâm hồn cần cỏi, bất mãn, bất thường, nhất những chiếc bao tử rỗng hoặc chỉ chứa những chất liệu thiếu sinh tố. Một cuộc chiến tranh lạnh có thể kéo dài bất tận hoặc một cuộc chiến tranh nóng đưa đến đổ vỡ gia đình mà con cái hắn chỉ là những nạn nhân đáng thương!

Làm sao hắn có thể sống trong hòa bình với những điều kiện bị đặt đó.

Hắn hoàn toàn bất lực để cứu vãn hòa bình cho gia đình hắn. Ở bàn cơm hắn không còn gì để nói với vợ cũng như vợ hắn không còn gì để nói với hắn như những ngày đầu mới yêu nhau. Nếu có thường chỉ là những lời than vãn về nỗi khổ cùng.

Nếu hắn lại có con trai đến tuổi đi canh gác NDTV, đi lính thì hắn và cả vợ hắn nữa khó có thể tìm thấy một nền hòa bình tương đối thường trực. Làm sao có thể yên tâm, làm sao có thể nhem mắt khi nghĩ đến những đứa con nhỏ dại nằm ôm carbine trong đêm. Họ không sợ con họ bị VC tấn công mà sợ chính bạn của con họ rơi tái như trong nhiều trường hợp! Họ cũng lo ngại cho những đứa con trai ở xa đang lặn lội hoặc đóng đồn tận những nơi heo lánh nguy hiểm, một nơi nào đó ở khắp vùng chiến thuật, hay xa hơn nữa là Khe Sanh, Kampuchia vùng hỏa tuyến. Đa số những bà mẹ Việt nam vẫn còn phải nghe đại bác trong đêm.

Nếu hắn định quên những lời than vãn của bà vợ, lời than phiền của con cái bằng cách đọc báo thì ngay lúc đó hắn cũng chẳng thấy được một thứ hòa bình nào, dù là thứ hòa bình cho tâm hồn trong giây phút, bởi trong báo hắn toàn thấy loại tin hếp dâm, am sai, giết người, xuống đường, tham nhũng tương gại, kiếm rúc. Và tâm hồn hắn biến thành một hồ rác của chiến tranh, của bần hàn, của nhọc.



Có thể hắn sẽ cố tìm hòa bình trong má - chược, trong xì phé, trong nhậu nhẹt. Nhưng chính trong những phút tìm hòa bình đó hắn đã đang « im chiến tranh rồi ».

Cuối cùng chỉ còn trong giấc ngủ ngất đi là hắn thực sự có một chút gọi là hòa bình tương đối hoặc vào cầu tiêu với một liều thuốc (nếu nhà hắn có cầu tiêu gọi được là cầu tiêu!)

Nếu hắn là một quân nhân tác chiến thì hòa bình đối với hắn chỉ là một cái chết thật nhanh. Ngoài điều đó hắn khó có thể hưởng được hòa bình bởi hắn phải tương trực đối diện với chém giết, với chiến tranh rồi!

Tóm lại hắn không thể nào tìm được thứ hòa bình của người xưa: uống trà ngắm trăng, uống trà xem hoa quỳnh nở, ngắm cây kiểng, thả thuyền buồng cầu v.v..

Những điều viết ở trên có thể là bi đát đối với một số người, nhưng đối với đa số chắc chắn không phải là những điều quá đáng.

Nhưng ở một khía cạnh khác, những con người VN không có hòa bình đó sẽ trở thành một thứ người hùng, một mẫu người làm li, chịu đựng gian khổ, một mẫu người rất cần thiết cho tương lai dù hòa bình hay chiến tranh, nhất là nếu chiến tranh tiếp diễn.

## PHONG NGỬA

Gẻ chóc, lờ lỏi, gài tới đâu ăn lan tới đó

Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

**ÔNG TIÊN**  
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa - Việt (có bán lẻ)

**Nhà thuốc ÔNG TIÊN**

Phú Lâm - CHOLON - KBNBT số 3 - 9-5-63



# ĐỜI LÀ THẾ !



BỐ LÁO  
phụ trách

## COI CHỪNG BỊ «HỒ TÔ»

Mấy hôm nay, các đài Thông Tin của nhà nước ta hết râm trời về vụ Ngô công Đức với tập đoàn đòi lập chính phủ lâm thời tại miền Nara. Một vài nơi đã có biểu tình, kiểu nghị v.v... Tất cả những việc đó khiến thiên hạ nghĩ rằng một vụ Trần ngọc Châu thứ hai sắp được diễn ra. Mà sẽ còn vụ T.N Châu thứ ba, thứ tư... nữa sẽ được diễn liên tục cho mà coi. Một chuyện tào quái chào đón những kẻ đến gõ rung cây nhất khi...

Nhưng hãy coi chừng ! làm gì con chót đến Ngô công Đức mà các đoàn thể, các chính khách bực «Bác sĩ Hoàng cơ Bình»... rồi thêm nữa là một chiến dịch được mở màn lấy nông thôn vùng này làm căn bản như ở Phước Tuy một cuộc mít tinh do các «đoàn thể nhân dân» tổ chức. Coi chừng những người có trách nhiệm trong vụ này hồ lắm đó. Quảng cáo không công cho một công chức hạng bét ở tỉnh lỵ nhờ chỗ ngập phải ruid đầu được cái bằng Dân biểu rồi vùng vít đối cái tây khổ nhục kế của Ngô công Đức do quan thầy sắp xếp cho mà coi.

Có người nói buồn cho đất nước này là : - Cộng sản, cái Mặt trận giải phóng miền Nam, Mặt trận gì đó của Trịnh đình Thảo, Hà văn Bửu, Dương quỳnh Hoa Rồi tiếp đến nhóm đối lập văt mũi chĩa sạch Lý quý Chung, Nguyễn hữu Chung Ngô công Đức... và rồi đến cơ chống cộng om sòm Nguyễn gia Hiến... đều do một bàn tay phù thủy tạo ra.

## CÂU CHUYỆN SỐ 36

Tây Đô, ngày 28-8-1970

Kính thưa Bố Láo

Hôm nay con viết câu chuyện này đến Bố và mong rằng Bố sẽ cho đăng trên Tuần Báo Đời, trong mục «Đời Là Thế» do Bố phụ trách, trước là để giải tỏa được bớt sự «Đời» sau nữa là quý độc giả sẽ hiểu được rõ hơn «Đời Là Thế» trên trái đất này. Thành thật cảm ơn Bố.

Bắt đầu câu chuyện như thế này. Hiện giờ con đang ở cái đất Cần Thơ hay Tây Đô gì gì cũng thế, được mệnh danh là cái xứ «nắng bụi, mưa xin» đấy Bố ạ. Nhân một hôm đã lâu rồi con đi làm về nhà, thì có vợ chồng người bạn cũng ở gần đấy, qua nói chuyện với con về việc xin sổ cho cô em họ đang thất nghiệp. Lúc trước thì cô làm mụ vườn cho nên cũng biết chích thuốc chút đỉnh, hơn nữa chồng cô em họ tức cô H. bị bắt trong biến cố Tết Mậu Thân vì về thăm nhà mà không có giấy phép và bị đưa đi làm đào binh lao công chiến trường (mặc dầu đang là Trung Úy) và cô H. bắt đầu mắc nợ khá nhiều (có lẽ gia đình không được khá), con thì chả biết cô H. như thế nào nhưng thấy tình cảnh bi đát quá nên con thấy thương và nhận lời sẽ giúp đỡ. Bởi vì con thấy vợ chồng người bạn rất tốt và con nghĩ rằng chắc cô H. cũng không đến nỗi tệ như thế này bao giờ cả. Đây là những lời nói của vợ chồng người bạn mà con coi như

anh chị của mình vậy, vì gia đình con không có ở đây và khi con gặp cô H. thì cô ta cũng nói như thế, vài ngày sau thì con đem cô ta vào làm vì con là Y Tá Trưởng cho một cơ quan quân đội phối hợp Việt Mỹ. Trong khi họ cũng đang cần thêm những người Y tá nữa, tuy rằng con biết cô H. không có khả năng ngay ngày đầu, nhưng con nghĩ rằng «Người ta hoạn nạn, mình giúp được gì thì nên giúp» chứ con không bao giờ nghĩ đến việc họ sẽ trả ơn hoặc đền đáp chi cả. Thế mà đời chó mà thật, nó chả chiều lòng người tí nào cả Bố ạ.

Sau khi cô H. làm việc được 7 tháng, trong thời gian ấy, khả năng của cô H. chả được tiến bộ hơn, và cô bị đuổi (Bố cũng biết cái trò làm cho Mỹ chứ, nếu mình giỏi thì nó trọng mình lắm, còn mình dở là nó đuổi mình ngay không cần cho biết). Thế là cô ta oán hận con, làm đơn thưa đến Trung Tá Việt Nam và ban An ninh, bởi cô ta nói rằng trước khi con đưa cô ta vào làm được nơi đây con đã lấy một số tiền là 20.000\$ (hai chục ngàn) vì bây giờ kiếm có đủ để cô ta để đền người khác vào làm rồi lấy thêm một số tiền nữa. Như thế nghĩ cô chán cho sự đời không hở Bố. Nhưng thưa Bố ạ, dù rằng mình có bị đời phản phé việc này thì nó cũng giúp mình việc khác đấy Bố ạ. Con nghĩ rằng «Cây ngay chả sợ chết đứng» bao giờ cả.

Cô H. làm rất to chuyện và bầm

# TIẾNG THỞ DÀI CỦA NHỮNG TÂM HỒN BỊ ĐỀ NÉN

mười du đang đánh con nữa chứ, nhưng chuyện chả đi đến đâu cả, vì mọi người mà con giúp đỡ cho họ với lương tâm và ngay thật của mình, họ đều làm chứng cho con. Luôn cả Bác sĩ Mỹ cũng công nhận là con có nói giúp cho cô ấy được giữ lại nhưng Bác sĩ không chịu và con cũng có nói Bác sĩ hãy viết cho cô ta một cái giấy chứng nhận tốt để khi đi xin việc chỗ khác được dễ dàng. Nhưng cô H. là người thiện cận cho nên mới làm những việc ngu xuẩn như thế đấy làm Bác sĩ giận đã không viết

giấy cho. Theo con nghĩ câu «Giúp vật, vật trả ơn, giúp nhân, nhân trả oán» thật là đúng chớ sai lý ông cụ nào cả.

Con chỉ có bấy nhiêu gửi đến Bố thôi. Không biết bố có chịu đọc không ? Nhưng con cũng đã trút bớt được một phần ngàn của sự Đời rồi. Bây giờ con xin ngừng và chúc cho Bố được vạn sự may mắn và phục vụ đặc lực hơn trong mục «Đời Là Thế» của Bố đấy ạ.

Kính chào Bố

H-T-L

Tây-Đô

## CÂU CHUYỆN SỐ 37

Bình Dương, ngày 10-9-1970

Kính gửi bác Bố Láo

Tuy là độc giả «trung thành» của báo Đời, song ít khi cháu có ý định viết mẫu chuyện rác rưởi của cuộc đời ! Xin lỗi bác nhé ! Bác khôn tổ mẹ đi, bác tự đặt bác là «Bố» cho nó... oai (như các thầy, các cha), phải không Bác, mà chắc cháu cũng đáng con của... Bố rồi !

Thưa bác, câu chuyện cháu xin thưa đây, nó xảy ra hoàn toàn trong đời cháu, thật là bi đát, bất mãn bỏ mẹ đi !

Thế này, vì ngậm đắng, nuốt cay cho số phận hẩm hiu, cháu bị ao Bạt II nên phải ra... đời bằng cái khóa lên vai 1 người CB/T2 Vì cháu ốm yếu quá, nên thiên hạ tổng cháu về 1 cái làng nằm cạnh chiến khu D, ngoài công tác t hường xuyên, tối phải vô đồn ngủ mà không có 1... cây súng trong tay để tự vệ khi bị anh «Sáu» tấn công, cũng may mấy anh chỉ phảo kích sơ sơ thôi chớ nếu tấn công nữa thì chắc cháu... ốm zhau mà can cho nó vui. Thế là từ đó cháu thực sự sống như 1 người lính tiền đồn xa, và cháu phải có mặt thường xuyên. lâu lâu cháu nhậ về nghĩ xã hơi

cũng bị... net nữa. Ấy vậy mà khi đề nghị khen thưởng thì lại đề nghị CB làm ở vùng an ninh quen thân. Đâu chưa bác ? Thưa chưa đâu bác. Thế này mới là đan nê, bác à : Khi tuyên, cháu là CB áp nhưng anh CB xã tự ý nghĩ việc, nên ông Trưởng chỉ đề nghị cháu làm CB xã (dĩ nhiên có bản đề nghị đảng hoàng) ông Trưởng Ty chấp thuận. Và từ đó bất cứ công tác thông tin nào cháu phải làm trọn vẹn hết (CB xã kiêm CB 2 áp loại C!) thế mà cháu... đeo có sự vụ lệnh thiết thọ ! Dân lòng đời mãi 8,9 tháng trời để truy lãnh lương (mỗi tháng được 5 bỏ). Đùng một cái cháu được gọi nhập ngũ ; kể đó có hồi t hăm... thì....(khó diễn tả quá !)

Thời thì đành bỏ mẹ nó rồi 4500\$ cho rồi.

Vì vào lính ngày đây mai đó, hơi sức đâu khiêu nại tới khiêu nại lui mất công. Quê hương mình đồ nát, 4.500\$ của mình góp vào ngân quỹ quốc gia đang thiếu hụt cũng... đỡ, hơn nữa mình làm... rùm lên thì mất «tinh cảm» đi. Thế mới biết đời đây Bác.

Thưa Bác, từ khi cháu còn là

(Xem tiếp trang 48)

Chúng chỉ là những đứa ăn cơm chứa mửa tối ngày. Ăn thua gì mà «Chấn» phủ ? » phải mất công dùng đến kẻ tà phù hữu bật nhờ thế nhân dân mà làm. Hãy thẳng tay. Việc phải cứ làm Can chi mà phải đề đặt ! làm cho nhân dân mất tin tưởng.

Người có trách nhiệm trong lúc này, phải có cái nhìn bản giác quan thứ sáu. Như vậy xin đừng :

— Thấy hàng núi kiến nghị, hàng chục cuộc mít tinh suy tôn hoan hô đã đảo mà vợ mừng. Đừng tưởng những đứa bày ra các trò đó là bày tài lượng đồng thì e hối bất cập.

— Thấy kẻ chống đối vuay vít, vừa đánh vừa chạy làng mà đã vợ lo. Kệ xác chúng nó ! đồ anh hùng rơm, chân trong chân ngoài lúc nào cũng muốn dây máu an phần thì kẻ như đồ bô.

— Điều cần nhất ! phải có nhận xét chân thật đầu là bạn đầu là thù. Như nhóm Đời này. Chống cộng là chống cộng. Tôi chống cộng cho tôi cho cái lá da của tôi. Chứ tôi, địch chống cộng vì một đứa nào cả. Thế cho nên những kẻ chống cộng đích thực lúc nào cũng cô đơn khổ rách, mà còn bị cho tịch lúc nào không biết vì cái mũ thân cộng cho mà cơ ! — Họ chính thức là những chiến sĩ vô danh.



## HÃY XEM THỂ LỆ THI KẾ CHUYỆN ĐỜI Ở SỐ 27





Đứng trước Đại úy Nixon, Thiếu nữ băng khuâng khôn tả, vì Nixon làm nàng nhớ lại hình ảnh Kota cùng những người Mỹ nàng quen biết. Họ tới đây, tìm kiếm nàng từ một căn hầm hoang vu ngọt ngào. Ban đầu họ chính là kẻ thù của nàng, nhưng về sau họ là bạn. Một trong những người bạn kia đã cùng chung sống với nàng, có con với nàng.

Nixon nhìn Thiếu nữ, nói với giọng trầm buồn. Giọng nói của ông bằng lòng một niềm tin nấn xa xôi:

— Trong một thời gian gần đây chúng tôi sẽ rời khỏi Việt nam. Vị trí đầu cầu này được giao lại cho binh sĩ Việt nam. Họ phải tự gánh vác lấy cuộc chiến của họ. Điều đó nằm trong kế hoạch Việt nam hóa của Hoa thịnh Đôn.

Tôi biết, khi rút đi chúng tôi sẽ không mang gì theo được. Điều đó không có nghĩa là chúng tôi bỏ rơi cô. Hơn ai hết, cô tự biết rằng cô là một người Việt nam. Định mệnh cô là định mệnh Việt nam. Chúng tôi về nước nhưng cô phải ở lại đây.

— Thưa Đại úy, tôi bằng lòng ở lại đây, dù phải đương đầu với bao nhiêu là tai họa.

Đại úy Nixon nói:

— Nếu còn Kota, cô có thể sang Hoa kỳ cùng anh ta. Kota thương yêu cô lắm. Chính Kota nói với tôi điều đó. Bây giờ thì anh không còn, anh mang cả giấc mộng theo.

— Thưa Đại úy, nếu Kota còn sống tôi cũng không sang Hoa kỳ. Tôi chỉ ở lại đây.

Nixon ngạc nhiên:

— Tại sao thế?

— Vì đây là quê hương tôi. Dù thù ghét nhau nhưng trong dòng máu chúng tôi có một sự gì hòa hợp được. Trên thực tế đồ nát này còn một tiếng gọi nào thiêng liêng lắm, mà mọi người VN phải lắng nghe, để có ngày Tổ quốc tôi sống trong thống nhất và thịnh vượng.

Nixon mỉm cười, nhớ tới lá thư ông gửi về cho người vợ yêu dấu cách đây mấy hôm: Ông hỏi:

— Cô là một người tuổi trẻ yêu nước?

— Tôi không rõ lắm, về tôi. Tôi chỉ thấy thù hận chiến tranh, thù hận chủ nghĩa. Bởi những thứ đó đã cướp mất của tôi bao nhiêu người thân thuộc. Những người thân thuộc của tôi lần lượt lên đường, lần lượt chết, mãi mãi.

— Cô nhất định không sang Hoa kỳ? Nếu bây giờ tôi bảo đảm cho cô đi theo?

— Vâng.

— Ở Việt Nam chiến tranh tràn lan, thù hận, tù đầy, chia ly, đói khát, làm sao cô có thể chịu được.

— Quen rồi. Như một người quen với địa ngục, họ không bao giờ muốn ở thiên đường. Hơn nữa Mỹ quốc không phải là thiên đường.

— Nhưng ở Mỹ quốc có tự do, không có tiếng súng.

— Tôi không yêu chuộng cái thứ tự do ở Mỹ quốc. Nhiều thiếu nữ Việt Nam hiện nay đang bơ vơ tại đó, nước Mỹ vô tri.

Nixon cố gắng trắc nghiệm xem người thiếu nữ, ông ta hỏi:

— Theo tôi biết cô là một người trí thức, Cô thông thạo Anh ngữ trước khi cùng sống với chúng tôi. Cô có suy tư, cô không sợ người Việt nam hiểu lầm cô à.

— Thưa Đại úy, có gì để hiểu lầm. Mỗi một người Việt nam có một gắn liền với người Mỹ là họ phải đương đầu với dư luận Việt nam.

Người Mỹ xưa nay lắm lần. Các ông tưởng rằng một người Việt được quen với người Mỹ là hạnh diện lắm, là nhận được cảm tình của quần chúng.

Thưa Đại úy, một người Việt nam có liên hệ với người Mỹ là một người được kể như bỏ đi, không trên phương diện này cũng phương diện khác.

Người Việt nam chúng tôi tế nhị lắm. Họ linh cảm được cả những thực tế sẽ xảy tới. Họ so sánh cả tập thể được các ông điều động hôm nay với một tập thể đã từng cộng tác với người Pháp trước kia.

Nixon gặng hỏi:

— Nhưng chúng tôi không phải là một thứ đế quốc như người Pháp, trong quan niệm của người Việt nam.

Thiếu nữ bình tĩnh:

— Với danh nghĩa là một người «ngoại quốc» người Mỹ cũng thấy túi hồ tại đây, đừng nói tới hai danh từ «đế quốc». Quê hương tôi người chịu ơn nước Mỹ thì ít mà người bị tai họa do Mỹ tạo nên thì nhiều.

Đại úy đứng giết tôi, tôi sẽ nói cho nghe. Người Mỹ viện trợ cho một thiểu số lãnh đạo. Thiểu số lãnh đạo có đầy đủ phương tiện mà cai trị cả một tập thể quần chúng nghèo kém.

Lẽ ra người Mỹ tới đây phải nghĩ tới đám quần chúng chứ không phải người lãnh đạo. Nhưng chủ trương của người Mỹ là tạo nên một tập thể nhỏ lãnh đạo. Người Mỹ bỏ rơi quần chúng VN.

Khi một người VN nào đó muốn tập hợp đám quần chúng kia lại, chỉ vì quyền lợi của Hoa kỳ, người Mỹ lại tìm cách phân hóa các lực lượng kia ra. Vì thế, VN mỗi ngày một sa đọa trên con đường rách nát.

Thưa Đại úy, là một người con gái, làm sao tôi có quyền nói tới điều đó. Tôi chỉ có quyền sống âm thầm, chịu đựng những gì xảy ra và sẽ xảy ra. Tôi bằng lòng sống tại đây, như hàng triệu người con gái VN không may khác.

Nixon lại hỏi tiếp. Dường như ông thấy những điều lạ lùng trong cuộc tiếp xúc này:

— Cô có vẻ cay đắng người Mỹ. Cô có biết chính người Mỹ cứu sống cô, nuôi nấng cô, ít ra là trong một thời gian ngắn.

Thiếu nữ nói từ tốn, giọng nói như lẫn với tiếng khóc:

— Nói cay đắng thì tôi cay đắng ngay với chính loài người này. Tôi cay đắng ngay với cả định mệnh Việt Nam nữa. Tôi làm sao giải thích cho Đại úy hiểu nỗi lòng mình, một cô gái đau thương.

Người Việt Nam có một sự thâm lặng tưởng như tiền cực bình thường. Nhưng bên kia sự thâm lặng là cả một vũ trụ của suy tưởng, của tâm sự. Người Mỹ muốn hiểu người Á đông như muốn thấy rõ bao nhiêu những đường dây, những cơ phận trong một cái máy thì không được.

Người Mỹ làm việc bằng máy, tập thể hóa cá nhân lại như một bộ máy, người Mỹ cơ khí hoá cả đến những gì đáng ra phải suy nghiệm bằng tinh thần hay tôn giáo, đáng điều động bằng sức mạnh của niềm tin hay tâm linh.

Người Mỹ nuôi tôi, tôi đồng ý. Người Mỹ nuôi một phần lớn người Việt nam, tôi đồng ý. Nhưng người Mỹ nuôi chúng tôi như một con bò, lũ bò.

Có bao giờ người Mỹ quan niệm khác hơn việc nuôi dưỡng người Việt nam với việc nuôi dưỡng một bầy cừu tại Miền tây nước Mỹ. Hay chỉ là những con số. Những con số chi. Những con số thu. Xuất hiện dưới một bộ phận máy móc. Cuối cùng so sánh thu với chi, người Mỹ sẽ có một khoảng lợi.

Cái lợi về vật chất người Mỹ thấy đó nhưng cái lợi về tinh thần người Mỹ không bao giờ thấy được, hay có được.

Sau cuộc đối thoại, Nixon cảm ơn nàng. nói với nàng vài điều từ biệt. Ông ta còn nói:

— Dù sao cô cũng nên ở đây cho tới ngày chúng tôi dọn hẳn đi. Biết đâu người VN họ sẽ cho cô ở tiếp trong doanh trại này. Có à, có thật cô không còn một người bà con thân thích nào sao.



— Không. Rồi nơi đây là tôi đi bơ vơ. Ông biết trên mảnh đất này có bao nhiêu người bơ vơ không?

— Bao nhiêu?

— Mười bảy triệu người, dân số theo thống kê mới nhất.

Nixon lắc đầu:

— Tôi đau đầu lắm. Có đừng làm người Mỹ chúng tôi đau đầu.

Buổi cuối cùng Nixon lên máy bay về Mỹ, ông cho Thiếu nữ một trăm đơn. Ông nói người VN duy nhất mà ông ta thương mến chính là Thiếu nữ. Thiếu nữ như là một kỷ niệm ăn năn nhất ông có trong đời. Ông cho Thiếu nữ địa chỉ của ông ta, khi nào cần Thiếu nữ hãy gửi thư. Thiếu nữ tươi cười trả lời:

— Không có gì được hứa hẹn tại nơi đây cả. Biết đâu khi Đại úy về tới Hoa kỳ, bên này tôi đã về tới Diêm vương...

Vị trí đầu cầu được giao cho một đơn vị Việt Nam. Lực lượng dự trừ trấn đóng thay người Mỹ là một đại đội bộ binh. Khi giao nhận doanh trại xong, vị chỉ huy trưởng chưa cho lính tới ở ngay.

Ông còn nhiều việc phải làm... «tụi Mỹ nó ở bê bối quá mình chưa thể cho lính tới được, phải dọn dẹp cái đó». Đó là lời ông chỉ huy trưởng thường nói với mọi người.

Đầu tiên, khoảng ba mươi người lính, ngồi thừa thớt trên tám chiếc GMC. Toán lính được chỉ huy bởi một Trung úy. Anh Trung úy vào doanh trại cho lệnh tháo gỡ tất cả những gì có thể đem bán được ngoài chợ trời.

Những bàn ghế sắt trong văn phòng. Những máy chữ máy tính, những đèn bấm, những tủ sắt hai cánh. Những chiếc giường sắt. Những bóng đèn. Những hệ thống điện nước. Những vỉ sắt. Những tôn loại dày. Những lưới sắt bao quanh bộ chỉ huy. Những bàn ghế gỗ. Những gỗ thừa. Những máy đèn. Những dầu cặn. Những chiếc dù che. Những rác. Những đồng rác. Tất cả được thu dọn lên xe, thật là gọn gàng, mang đi.

Tám chuyến xe, chở trong hai ngày.

Xong đâu đấy, «dẹp hết những rác rưởi bê bối của tụi Mỹ xong xuôi» ông đơn vị trưởng, mới thừa lệnh ông tướng, cho lính tới trú đóng. Bộ chỉ huy còn tiếc rằng các con đường tráng nhựa trong doanh trại không thể tháo gỡ được. Nếu mà gỡ được họ sẵn sàng tháo gỡ các con đường nhựa đem bán rồi.

Người Mỹ làm nhà tiêu nhà tắm tốt quá, nếu mà mang được nguyên «cái» ra bán ngoài chợ trời thì sướng biết mấy. Tiếc rằng mang đi không được.

Cái gì của người Mỹ bỏ ra sao cũng thấy tốt, thấy «ăn» được cả trừ ra... cứt của chúng. Các bậc chỉ huy thường bàn luận với nhau như vậy trong những lúc trà dư tửu hậu. Mà tiền của đâu để trả dư tửu hậu nhỉ?

Một buổi mai âm đạm. Cảnh bùng biển hoang liêu. Nơi đầu cầu, Thiếu nữ ngồi ủ rũ trên một nóc lô cốt bỏ hoang. Nàng nhìn về hướng đoàn xe chạy tới, trong bụi mù.

Trên mui chiếc xe đầu của đoàn xe, nàng không thấy lá cờ Mỹ. Cũng chẳng thấy chiến xa hộ tống như mọi khi. Cũng chẳng thấy có đàn bà hay trẻ nít đứng ở đầu cầu chờ đợi.

Một trong những lính cảm bén nhạy nhất của trẻ nít hôm nay là: «người Mỹ sắp tới một nơi nào đó hay sắp bỏ một nơi nào đó».

Đoàn xe tiến dần về phía cầu. Tới cầu.

Ông Trung úy muốn đuổi thiếu nữ ra khỏi doanh trại nhưng nghe lời trần tình của thiếu nữ ông không nỡ. Và lại, khi đơn vị chưa tới, trong doanh trại với ông ta, có một thiếu nữ cũng chẳng sao. Nàng đâu phải là một thứ ma cô.

Xe dừng. Hàng trăm lính xồng xáo xuống. Họ được phân công từ bỏ chỉ huy, nên ai làm việc ấy. Mọi người lo thu xếp nơi ăn chốn ở của mình. Văn phòng Thiếu tá chỉ huy trưởng đặt ngay nơi Nixon ngày trước.

Các gian nhà tiền chế dành cho tụi diêm ngày trước bây giờ nghe đâu sẽ tháo dỡ đi. Tôn đó sẽ đem bán. Mỹ để lại doanh trại rộng quá, ở đâu hết.

Khi thiếu nữ ngồi trên nóc lô cốt, một anh Chuẩn úy tới. Anh ta khai hỏa:

— Em ngon lành thế này mà đi làm đi cho Mỹ à. Mỹ nó bỏ em lại đây à.

Thiếu nữ nhả nhẹn:

— Em không làm diêm. Em chỉ sống với một người Mỹ.

— Sống với một người Mỹ hay nửa người Mỹ cũng đều là diêm cả. Ngủ với Mỹ một lần cũng là diêm rồi.

— Anh đừng hiểu lầm như vậy tội nghiệp em. Thuở ban đầu em là con một gia đình lương thiện,

Anh Chuẩn úy định đưa đơn rồi đi luôn, nhưng thấy thiếu nữ nói như thế, anh dừng lại, nôi nóng:

— Thôi dẹp cái màn tả oán đi. Cô nào cũng dở cái giọng cha đó ra cả.

Anh Chuẩn úy bỗng quay lại. Lúc đó nàng đã đứng lên. Nhìn cái bụng tròn trĩnh, anh ta nói như đùa cợt:

— Có gan ăn cướp thì phải có gan chịu đòn. Làm đi cho Mỹ thì phải chịu hậu quả. Sao em

không đủ can đảm nhận mình là một con đi. Có xấu hổ gì đâu. Người yêu của anh cũng đã bỏ anh đi sống với một thằng Mỹ rồi... Đ.M chúng mày chỉ tổ ham tiền.

Lúc anh Chuẩn úy trẻ tuổi đi rồi, Thiếu nữ gục đầu khóc nức nở. Nàng nhìn ra cánh đồng xa, theo dòng nước biếc, nơi ngày xưa nàng được khám phá từ dưới một căn hầm.

Nàng đi xuống bên dưới. Lặng lẽ. Đám lính Việt nam tới, họ cũng lặng lẽ, bắt đầu một đời sống lẻ loi, như những người Dân Vệ xưa. Ngoài anh Chuẩn úy, cùng vài người lính đùa cợt không ai nói chuyện đứng đắn với Thiếu nữ cả.

Họ xem nàng như một thứ chó ghẻ. Một con lạt đang dấy dựa trên quê hương điêu tàn. Người ta không ghét nàng, nhưng không ai thương nàng được. Thiếu nữ có mặt như không có; y như một con sâu trên một cánh lá khô; chiếc lá không còn ý nghĩa, và con sâu đã an phận nó.

Thiếu nữ thấy không bao lâu bỗng rơi vào một thế giới lạnh ngắt, đầy nghi kỵ, ruồng bỏ. Nàng có đơn túi hồ. Người Việt nam, xa lạ với nàng hơn chính những người Mỹ vừa qua.

Buổi trưa, đám lính mới ăn cơm. Không ai mời nàng, không ai cho nàng một thứ gì cả. Nàng ngồi nhìn, như con chó với một thứ chủ mới.

Thiếu nữ đi quanh quất trong doanh trại, nhớ nơi này ngày trước, nhớ nơi kia đêm nọ, mọi hình ảnh chìm sau lưng thời gian, mọi kỷ niệm chỉ là dòng nước mắt rỉ ra trong tâm linh mơ hồ đau nhức.

Nàng thu dọn tất cả đồ đạc và quyết định ra đi.

Khi Thiếu nữ ôm cái xác ra tới bờ sông, nhìn lại lần cuối cùng những nơi nàng cùng Kota một vài đêm trăng xưa, một hạ sĩ quan đã nói với nàng:

— Đi dạo thám cái gì đó? Chờ làm nội tuyến hả.

Thiếu nữ không trả lời. Nàng đi thẳng lên văn phòng Thiếu tá chỉ huy trưởng. Khi đó trời đã ngã xé. Nàng vàng phẫn chiếu trên mặt sông một màu vàng lênh lảng.

Vừa thấy Thiếu nữ, vị Thiếu tá đã nói ngay:

— May quá, tôi định cho người mời cô lên đây thì cô đã tới.

— Thừa Thiếu tá, ông cần tôi điều gì?

— Tôi tin cho cô biết là cô không thể ở trong doanh trại này. Đây là cơ quan quân sự... tôi không hiểu tại sao từ mười ngày nay khi người Mỹ dọn đi cô vẫn lưu lại đây.

— Dạ thưa Thiếu tá, đó là nhờ lời gửi gắm của Đại úy Nixon với vị Trung úy tới tiếp nhận trại. Nhưng bây giờ, thưa Thiếu tá, tôi tự biết là tôi không thể ở nơi đây. Tôi đến để chào Thiếu tá.

Viên Thiếu tá mở lớn hai mắt, cho cái ống vớ vào mồm, nói trệu trạo; như nhai cho kỹ những tiếng nói cuối cùng:

— Khởi thừa gởi gì cả, cô có thể yên tâm ra đi. Chúng tôi không làm khó dễ gì cô đâu. À... làm sao cô có nhiều tiền đơn như thế.

— Dạ thưa Thiếu tá, ông Nixon cho tôi một trăm đơn. Chồng tôi để lại một trăm đơn nữa.

— Hai trăm đơn?

— Dạ.

— Cô đòi cho tôi đi. Mang tiền Mỹ ra ngoài làm gì.

— Dạ.

— Nhưng hiện nay tôi không đủ tiền VN cho cô.

— Thiếu nữ bỗng nản lòng:

— Không sao, Thiếu tá cứ lấy hai trăm đơn. Dù sao số tiền đó cũng chẳng phải của tôi.

— Viên Thiếu tá trao cho Thiếu nữ bốn mươi nghìn đơn lấy hai trăm đơn! Thiếu nữ bàng lòng, không nói năng một lời nào. Nàng buồn nôn chán nản.

Buổi chiều, vì tình nghĩa, ông Thiếu tá để nàng ra đi tự do không tịch thu bốn mươi nghìn tiền VN kia.

Đúng ra, ông có thể thu lại số tiền đó và đưa Thiếu nữ ngay tới cơ quan an ninh với lý do giản dị: «cô đã hoạt động cho VC, họ trả cho cô số tiền để làm nội tuyến». Ai dám ngờ vị Thiếu tá vu oan!

Thiếu nữ, ôm cái xác trên tay, nằng quá vàng trên tóc, ra đi. Nàng nhìn quanh quất, biết rằng từ nay sẽ vĩnh biệt nghìn trùng nơi đây. Ôi quê hương, ôi dòng nước biếc, ôi, mảnh hồn đã lạnh từ đâu.

Thiếu nữ đi bộ mãi xuống dưới xa, giữa cánh đồng xấp xỉ nước. Nàng không biết đi về đâu. Lúc quay nhìn Thiếu nữ thấy quang cảnh đơn lạng lẽ, tiêu sơ.

Một lá cờ Việt nam vàng vọt nổi trên nền trời đầy nắng quái.

Dòng nước biếc chìm trong đồng cỏ.

HẾT

Núi Bà đen, đêm 24.8. Năm Canh tuất.

Cung Tích Biền.

BÊN DÒNG NƯỚC BIẾC đã chấm dứt, độc giả đón đọc một truyện dài độc đáo khác trong tuần tới:

**SỐNG CÙNG THÚ DŨ**



## TÂM SỰ BẠN ĐỜI

### Gõ mạnh vào đầu các TT và ĐĐ

Nha Trang ngày 19/8/70

Thưa bác Kha trấn Ác.

Hôm qua đọc ở bài của bác viết ở mục Ao thả vịt, cháu cảm thấy bác can đảm quá, cháu khoái quá bác ơi, bác hãy đánh mạnh vào đầu cái bọn thờ cha cộng sản đi bác. Nhưng cháu giận bác quá, tại sao bác chỉ cho 1 mình anh Tuấn cái điểm phúc ấy, bác biết không hiện tại ở Nha trang này còn có cháu và một nhóm bạn cháu cũng ủng hộ bác nữa đó.

Là một công chức, mới lần vào nghiệp dĩ, tuổi đời vừa tròn 22, hơn bảy tháng làm việc cho chính phủ ở tận miền bắc Khánh Hòa, gần Đại Lãnh cháu đã chứng kiến những cảnh lầm biiu của đồng bào quê sống ở vùng xa xôi, chịu nhiều thiệt thòi nhất, nhưng cháu được hãnh diện cho dân xứ đó là có thành tích chống cộng cao độ.

Thưa bác ! nhìn qua những cuộc biến động, cháu cảm thấy ngán cho mấy ông Sinh viên, mấy ông nhà tu khoác áo trốn lính, mấy ông đòi hòa bình tức khác, đòi lập phái đoàn ra Bắc. Chán thật ! Không biết các ngài SV có hiểu cho là nếu CS chiếm miền Nam thì chính các ngài bị CS bạc đãi nhất không đây ? Còn riêng về các chuyện của Phật giáo Ấn quang, ngài thượng tọa Huyền Quang đòi kiện bác ư ? Ừ ông có giỏi thì kiện đi, tôi và 1 số bạn tôi cùng anh Tuấn thay mặt bác Ác kích ông đó ông H. Quang ? Cháu rất tha thiết hòa bình, cháu cũng như những gia đình khác đã có nhiều người thân hy sinh cho đất nước gần 30 năm nay rồi, nhưng cháu không thể chấp nhận 1 đường lối hòa bình theo PGÁQ cũng

như mấy ông SV, mấy ngài chính khứa.

Đây, cháu nhớ bác mời các ông ra vùng Hải triều, thuộc quận Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa (nơi cháu đang công tác) để sống chung với một số nhân công ở vùng Quảng đang làm đập ở đây, họ sẽ kể những chuyện đáng thương tâm hơn vụ Côn Sơn của quý thầy cho là chuồng cộp nữa kia. Hy vọng chừng đó các ngài sẽ sáng mắt cái mộng hòa bình CS đó.

Thưa bác ! Nhân ngày xá tội vong nhân, cháu tha thiết cầu mong đất nước sớm thanh bình và riêng hạng người thối nát của đất nước này như ông Châu, ông Quang, ông Minh ông Xuân Huy, ông Đôn, Đinh sớm bị xe hơi tung, ôbuyết 122 ly rớt nhằm tư dinh các ngài để các ngài cảm cái miệng thú vị lại đi.

Thưa bác, cháu chán ngán quá, sau khi đọc bài của ông Uyên Thao viết ở báo Đời số 45, cháu đã chảy nước mắt, vì cảm thấy hồi đó mình là nạn nhân của các ngài, ngày đó cháu và các bạn cũng đã tuyệt thực 2 ngày tại Ty Thông Tin cùng các ngài....

Là một người cựu huynh trưởng gia đình Phật tử, cháu rất đau lòng khi nhìn Phật Giáo VN đến hồi sa sút vô cùng.

Giờ đây, điều ước muốn cuối cùng của cháu là mong bác gõ mạnh vào đầu những ngài tự xưng mình là TT hay ĐĐ mà lại đi làm trò ma giáo, để củng cố lại địa vị của Phật Giáo như thời 1964.

HOÀNG THỨC SEN  
(Khánh Hòa)

### Ai đã mạn Phật, khinh Tăng, Báng Đạo Thừa ???

Kể từ cái ngày mà tôi thụ ngũ giới và tam quy cho đến ngày mà các thầy thuộc Sa Môn (Tứ Đàm) tăng cường thêm một viện Hóa Đạo nữa và lại cũng vinh phong là GHP GVN Thống Nhất thì đã được trên 20 Hạ rồi. Suốt trong thời gian tiền Viện Hóa Đạo Ấn Quang chưa bao giờ tôi được nghe hoặc chứng kiến những cuộc đàm tiếu xúc phạm tới các chư tăng và một điều chắc chắn là chưa bao giờ lại có cái chuyện các chư tăng dùng các danh từ Ô Uế để phong chức lẫn cho nhau như

các thầy bên Ấn Quang hiện đang (nhật tụng) với các Phật tử ngay trước cửa Thiền Môn để mưu đồ hạ bệ 1 số chư Thượng Tọa không chịu để cho họ thực thi mô ám, kỳ thị mô ám, và cố ý độc tôn trong hàng Chư Tăng.

### Không nên đi quá trắng trợn.

Sau cách mạng 1963 thành công, các Phật tử đều kỳ vọng vào các Chư Tăng và cũng đã tin tưởng các thầy hết mình. Chiều chiều các Phật tử từ từ từ phương trần ngập trạ sở Trung Ương của Phật Giáo tại chùa Xá Lợi để biểu dương lực lượng sau lưng các thầy.

Ngay lúc này sự đổ kỵ đã bộc phát từ một số chư tăng thâm độc, cố đầu óc địa phương đã đưa đến sự giải tán trụ sở để mỗi thầy về ở riêng một chùa mà không thông báo lý do giải tán và các Phật tử đã hoảng hốt và đánh nhiều dấu hỏi rất lớn (Chắc các thầy còn nhớ hành động vôi vãi này ??)

Tới khi một Viện Hóa Đạo được thành lập tại Việ Nam Quốc Tự nhưng trong hội đồng viện đã có một số quá khích luôn luôn sách động quần chúng mà không chịu mang ra bàn cãi trước hội đồng viện. Hàng ngày các lực lượng Phật Tử vĩ đại kéo về biểu dương thì các thầy đã không biết xử dụng nhân hòa mà lại cứ đi mưu đồ xách động, núp bóng các cuộc thuyết pháp để âm mưu chia rẽ, Trước một quần chúng vĩ đại gồm đủ các giới từ đại trí thức tới đại bình dân, và đủ thành phần tôn giáo trong khi người đang dần lại quá non nớt, ít chú trọng đến đạo lý, chỉ lo kêu gào lòng Sân Si và Tật đó vì thế cho nên Bồ Đề tâm đã không nhập được vào quần chúng. Những lúc Phật Tử hòa mình vào cuộc cổ vũ ác liệt của các thầy nên đã xảy ra những cuộc xô xát rồi từ đó nhiều cuộc nhân hòa lẫn lộn và cứ thế được một lần rồi ăn quen để trở thành những chuyện viên hãm mộ chen lẫn tại VHĐ. Tôi đã biết nhiều thanh niên trí thức nhưng rất duy vật luôn luôn lui tới VHĐ và khoác sẵn một chiếc áo mưa cho kín đáo và sự mặc áo mưa này lại không phải là để đề phòng mưa mà chỉ cốt tránh sự tò mò của những người đứng chung quanh. Được một thời gian thì các thầy đã rõ

hành động này và yêu cầu tất cả thỉnh giả ngồi thụp xuống nên nạn này hết thì thổ được nữa và quần chúng lui tới đã ít đi rõ rệt. Nếu với quần chúng đó mà các thầy biết cứng đờng Bồ Đề tâm thì đâu đến nỗi sau này máu đổ trong chùa, Phật ra ngoài đường và Giáo Hội tuy gọi là thống nhất mà thực ra chỉ có Thống Nhất trong một SA MÔN.

### Không thể có độc tôn trong hàng Tăng sĩ

Ai cũng thấy rõ là hiện nay SA MÔN Ấn Quang đang xảy ra nạn độc tôn (Thiền Sư) và phe phái địa phương. Bằng chứng rõ rệt là các thầy miền Trung đang vươn lên nắm hết các chức vụ quan trọng để gạt các Thượng Tọa khác ra ngoài. Thượng Tọa Pháp Trí người có nhiều uy tín tại miền Tây để không còn trong chức vụ Phó Viện Trưởng nữa và không hiểu do ai bầu bả mà Thượng Tọa Thiện Minh lại đương nhiên trở thành Phó Viện Trưởng VHĐ của Sa Môn Ấn Quang.

Trong khi các TT gốc miền Nam có đầy đủ Đạo Đức như TT Thiện Hoa, Mãn Giác đề nghị bỏ thêm một tham cho lên danh Nguyễn Ngọc Huy. Các TT gốc Trung đã phổ biến tới Phật tử miền Trung chỉ được bỏ 1 phiếu cho Bông Sen mà thôi và TT Huyền Quang đây ngay một câu đề át giọng «Sa môn Ấn Quang nam 80% Phật tử miền Trung».

Không có bao giờ ma đạo lại thắng được chánh đạo. Cái trò mà các thầy diễn đã xưa quá đi rồi. Phật là của thập phương cư sĩ và chùa là nơi để Phật tử tới cúng dường Tam Bảo không phải của riêng một Sa Môn nào, không nên mưu đồ sang đoạt nữa.

Mong các thầy phát động Bồ Đề tâm hiền như vậy cho các Phật tử chân chính được nhờ.

Đừng lợi dụng danh từ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất nhưng lại chỉ khai sinh từ trong có một Sa Môn thì lúc này ai cũng biết cái trò ma đạo đó rồi.

Trần Nhật Trường Giang  
Pháp danh TÂM NGUYỄN

## HỘP THƯ TÒA SOẠN

● NGUYỄN HỮU THIÊN (BH): Thơ không đăng được. Xin gửi cho những bài khác. Thân.

● ĐẶNG XIẾU (KBC 4648) PHẠM VIỆT NAM (KBC 4805) MỘT NỮ SINH (Tuy Hòa): Thư của các bạn đã được chuyển cho Bồ Lão.

● NGUYỄN VĂN HỒNG (Ninh Thuận): Xin gửi cho một bài thơ khác. Cứ tiếp tục đi chỗ đừng nên nản.

● TRẦN ĐÌNH CHÍNH: Quả là có hơi lộn xộn thật, vì bạn quá. Hai bài thơ sau đang đọc. Vẫn cao nhòng như vậy còn râu thì khó nói. Thân.

● HỒ H ĐẠT (Khánh Hưng): Thơ đã chuyển cho Nguyễn Thụy Long.

● MẠNH HỌC (Sài Gòn): Thơ đã nhận đủ. Xin bạn coi tin trong phần ghi những tác phẩm được chọn đăng.

● NGUYỄN HỮU THÀNH (KBC 4342): Thơ đang đọc. CT rất sẵn sàng nhận đề nghị của Thành và chờ thư Thanh. Thân.

● DÔ TA (Pletku): Bài viết được lắm nhưng chờ mãi vẫn chưa có cơ hội «cài» vào được. Có lẽ bạn nên theo những chủ đề đã được báo trước để cung cấp bài cho tòa soạn thì hay hơn. Chờ tin.

● THUY NG AN (Sài Gòn): Sẽ nói chuyện với cháu nhiều hơn sau khi đọc xong MMNSNV. Chưa quên cháu đâu. Nhớ viết thư cho chú. Mến.

● HOÀNG ANH TÂM (KBC 4311): Thấy vắng thư tường quên nhau rồi, ai đề lại phiếu lưu Đồng Đế. Tình cứ mỗi tháng sẽ gửi cho T. mười tí đề bày tỏ sự cảm thông với cái rách của người xa, nhưng 30 Bux đến không chịu chuyển. Về việc gửi báo thì hơi kẹt vì ít thời giờ quá. Khi nào về, ghé lấy đi. Thân.

● TRẦN KHÁNH (Sài Gòn): Thơ TK được lắm, cứ tiếp tục đi. Muốn gọi «gì» cũng được. Phật dạy rằng sắc sắc, không không mà. Biết nhà K. nhưng không nhớ số nên đành chịu. Có dịp ghé tòa soạn chơi.

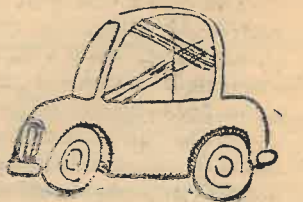
● T.T THÀNH (Quảng Nam): Thơ về tòa soạn muộn quá nên vấn đề được nêu ra trở thành lỗi thời. Sẽ trở lại những thắc mắc của ông vào lúc có dịp.

● Tòa soạn vừa nhận được bài và thư của các bạn sau:

Thái ngọc Trân (KBC 4822), Phương thư Uyên (Gia định), Ng. văn Đan (Phước Nhuận), Đặng Cần và Miêng thương Nhân (Thủ đức), Ngô tuần Anh (Sóc trăng), Vũ Hán (KBC 3291), Ngô thanh Tông (KBC 6349), Hoài đơn Phương (Vũng tàu), Nguyễn văn Thanh (KBC 3331), Ngô văn Non (KBC 4085), Trần Mặc Thiên Thu (Gia định). Xin các bạn chờ tin trong các số báo tới.

● Sau đây là các tác phẩm đã được lựa chọn và sẽ lần lượt được xuất hiện trong trang thơ Đời:

At bảo ta điên (T.Đ. Chính), Trong khung trời anh sống, Đilen (Cò Hoàng), Dứt tình (T.T. Thủy), Vô Vọng (T.N.Ý), Một thời đề yêu và Một thời đề chết, Phố xưa, Trên đôi mù sương, Giữa rừng hoang vu (T.V. Dũng), Dấu chân chim, Phiếm buồn (Hạc Vũ), Hồn. trắng, Thơ gửi anh Đào (T.B. Thủy), Cái bầy hòa bình (M. Tú), Cho tuổi trẻ của tôi (T. Khánh).







truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

# RUỒI XANH

PHẦN HAI

Bà quận cũng không vờ :  
 — Ông khỏi phải nói mớ nói mĩa tôi, phần nào thôi chứ... Cha mẹ tôi, anh em tôi ông cho được cái nhà cái xe, chạy chọt cho chúng nó vào nghĩa quân, chỉ có vậy thôi chứ có gì đâu mà ông phải kể hoài. Còn ông thì quá trời quá đất.

— Cái thân tôi đứng mũi chịu sào như vậy không lẽ tôi không được hưởng cái gì sao, tôi có vợ bé đó, bà làm gì tôi không ?

— Nói cho ông biết, tôi sẽ xé xác nó ra cho coi. Tôi sẽ xé xác từ con mụ hội đồng đến con Hương ông gói trên tỉnh, ông tưởng tôi không biết phải không, tôi biết hết, biết hết, đừng hòng qua mặt tôi.

Đại úy quận trưởng thở dài, ông ngồi xuống chiếc ghế sa lông nhìn ra ngoài sân quận, ông chán nản vô cùng. Trong mấy tháng nay không biết bao nhiêu vụ rắc rối xảy ra cho ông, ông không biết làm cách nào hơn là lắc đầu cam chịu số phận, bây giờ thì ông không còn ham gì nữa, ông muốn yên cái thân. Ông thấy mệt mỏi, mệt mỏi chính vì những đồng tiền ông đã kiếm ra một cách phi pháp, hồ sơ tham nhũng của ông, để thường chắt cao ngang đầu ông. Ông nhớ đến thuở nào khi ông còn là một sĩ quan ngoài mặt trận, ông thật thoải mái vì số lương cố định của

minh, vợ con ông buồn bán thêm, tuy hơi túng thiếu một chút, nhưng ông không đến nỗi ngón ngang tâm sự như bây giờ, ông không có những lo nghĩ khi làm một cú áp phe, không bận tâm đến dư luận. Với cuộc đời ông, từ một thằng bé chăn trâu hèn mọn, trở thành một sĩ quan, như vậy cũng là quá cao rồi. Ông không ngờ cuộc đời đưa đẩy ông trở thành một ông quận trưởng ở một vùng trù phú như nơi này. Khi ông trở về đây, ông là một người tay trắng, bây giờ thì nhà cửa ông mọc lên khắp nơi, những nhà cửa đó, do tiền bạc ông kiếm ra bằng trăm phương ngàn kế, vậy mà bây giờ ông không được đứng tên những căn nhà đó, những căn nhà, những ruộng vườn, toàn đứng tên những người bên họ nội họ ngoại ông, gia đình nhà vợ ông, và còn bao nhiêu là tiền bạc nữa, ông tự nguyện rằng làm ăn như vậy cũng đủ rồi, vậy mà ông vẫn không thể ngừng công việc áp phe áp pháo được, những chuyện đó cứ tới với ông, và ông như một người trên lưng ngựa, một con ngựa chững, chỉ biết chạy và không biết ngừng, tiền bạc ủa ủa tới với ông, từ bao xi măng viện trợ, đến những tấm tôn, những bao bột mì, những món thuế vật vãnh do những tên đàn em ông đặt ra.

Bây giờ tất cả những thứ đó đều bị mang ra phanh phui trên báo, ông mệt mỏi vì chạy thuốc chạy thầy, ông phải nhả ra những món tiền lớn, mất không biết bao nhiêu tiền bạc rồi bây giờ ông mới tạm được yên thân, nhưng ông biết rằng chuyện đó chưa hết, những phái đoàn này, phái đoàn kia điều tra phiền phức, và bây giờ thì ông ngồi chờ đợi, những mũi dùi đó đang chia vào ông sẵn sàng soi tái ông, soi tái ông không có nghĩa là làm cho ông gục ngã, mà chính là làm ông phải nhả ra những món tiền lớn hơn, nhiều hơn ông đã nhả.

Đại úy quận trưởng mệt mỏi, ông cảm thấy người mình rã rời, ông nhìn mặt vợ con mà thấy chán ngán, lát nữa đây, ông lại phải cười cười nói nói, lại phải nói lấy lòng một bà tướng quyền uy, để nghe bà hứa hẹn một câu, chính người đàn bà đó ông đã phải quạ cáp không biết bao nhiêu mà kể, những món quà đáng giá mà ông phải lên tận Sài Gòn mới mua được. Nhưng hình như bà chưa mấy hài lòng. Vợ con ông đâu biết cho ông nỗi khổ tâm đó, ngày hôm nay bà ta lại mò xuống tận đây, Đại úy quận trưởng không còn biết bà muốn gì hơn nữa, trong khi bà đã ăn mấy triệu bạc của ông rồi, có lẽ con mẹ đó còn đánh hơi thấy ông có nhiều tiền hơn số tiền đã cúng cho mụ. Mụ triết đề lợi dụng dư luận báo chí đang tố cáo tội tham nhũng của ông để làm tiền ông một cách trắng trợn hơn.

Với những tên đàn em của ông Đại úy quận lấy làm cảm phục ông, vì ông đã chạy thuốc đến góc lớn nhất trong vùng. Nhưng khi Đại úy quận trưởng gặp được cái gốc lớn đó ông thất kinh vì số tiền mụ đòi, mụ bắn tiếng với người môi giới đến ông nếu muốn gặp mụ thì phải có « cái gì » cho ra hồn, ông đã cố gắng làm chuyện đó, sau mấy lần gặp gỡ tốn kém không ít, bây giờ thì bà tướng xuống quận kinh lý, từ sáng đến giờ Đại úy đóng bộ và đeo đủ thứ huy chương trên ngực để chờ đón tiếp phái đoàn của mụ. Đang bức mình thì con nhỏ Thoa này vác mặt về, nhìn thấy con ông càng thấy bức bối. Ông quay lại nhìn con gái thút thít khóc, ông cau mặt :

— Bây giờ thì tao không có thì giờ nói chuyện với mày, để xong việc này tao tính, thiệt là bức quá, thôi ra sau nhà ngay, không tao mà bức mình lên tao đập thây con đi mụ nội mày luôn.

Ông quay về phía vợ :

— Còn bà nữa, tại sao tôi nói với bà từ hôm qua mà bà không sửa soạn gì hết trơn.

Bà vợ Đại úy quận trưởng hỏi lại :

— Vụ đón bà tướng đó hả.

— Chờ còn gì nữa.

— Thôi ông ơi, tôi không muốn gặp bà đâu, ông đi không được sao ?

Đại úy quận trưởng bực mình :

— Bà có biết rằng hôm nay là ngày nguy hiểm cho tôi không, ngày hôm nay mà không khéo léo thì chỉ mười bữa sau thôi tôi bán đi khỏi nơi này ngay, bà phải hiểu rằng tôi mới được bà tướng xuống đây không phải chuyện dễ.

— Tôi biết vậy, nhưng hôm nay tôi thấy khó chịu trong người quá.

Đại úy quận trưởng trở nên cau có :

— Bất cứ chuyện gì đều bỏ qua hết, nếu bà còn muốn tôi ngồi làm quận trưởng ở đây nữa thì bà làm ơn đi cho được việc, nhớ cái mặt tươi lên một chút, chắc bà cũng sắp đến rồi.

— Bây giờ tôi gặp bà tướng thì tôi biết nói gì.

— Tôi không cần bà nói gì hết, cứ lẽ phép vâng dạ vậy thôi, bà thấy thương bà tức là thương tôi, bà phải hiểu rằng nếu bà tướng nói với ông tướng một câu thôi về vụ mình thì không có gì đáng ngại hết, mà bà nói không tốt về mình với ông tướng thì mình khổ đến đó bà biết không, tôi có thể vào tù vì tội tham nhũng, nghĩa quân ma, và hàng trăm tội khác nữa, và bà thì không còn hách dịch với ai được hết.

Đại úy quận trưởng hạ thấp giọng :

— Năm nay là năm xui xẻo của tôi, tôi gặp không biết bao nhiêu là chuyện đau lòng, số phận mình như vậy thì đành chịu chứ không biết sao, tôi bức bối nên trở nên gắt gỏng, chứ tôi không thương gia đình này thì còn thương gia đình nào nữa, bà cũng nên nghĩ đến tôi một chút, còn địa vị tôi, danh dự tôi.

Bà quận cũng thấy cảm động về những lời nói ân tình của Đại úy quận trưởng. Bà im lặng một lát rồi quay lại con gái :

— Thôi con vô trong nhà đi, ba đang có nhiều chuyện bức bối nên ba bức bối, con xin lỗi ba đi..

Đại úy quận trưởng giả lơ ngó đi chỗ khác. Ông hừ một tiếng.

oOo

Bà Tư lệnh soi gương xong, trao cái gương lại cho cô nôi đứng phía sau, cô nôi bỏ vào cái giỏ xách tay. Vị Thiếu tá tùy viên của bà Tư lệnh bước tới sau cái vẩy tay của bà Tư lệnh, bà Tư lệnh lên tiếng hỏi :

THUỐC MỚI  
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức  
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG  
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

HN 282 BYT/GCDP

Pub. TÂN-TH



— Chương trình của tôi sau khi viếng thăm quân y viện này rồi sẽ đi đâu hén anh Thiếu tá ?  
Thiếu tá «mày» giờ cuốn sổ Agenda nhìn vào đó đọc :

— Thừa bà Tư lệnh, sau khi đi thăm viếng quân y viện bà Tư lệnh sẽ tới thăm quận Hoàn Hảo thăm ủy lạo anh em chiến sĩ...

Bà Tư lệnh đứng ở sân bay trực thăng, buổi sáng gió mát dịu và nắng ấm áp, nhưng bà Tư lệnh vẫn lấy làm mệt mỏi, bà có vẻ ngửa ngáy với cái áo dài may bằng gấm Hồng Kông, bà đưa tay không phẩy phẩy, lập tức cô nỏ ti xóc cái quạt trầm ra phe phẩy trước mặt bà, bà dài miệng nói :

— Một quá há, hôm nay thẳng quận trưởng Hoàn Hảo mời tôi xuống khánh thành cái gì đó chớ đâu có phải ủy lạo anh em binh sĩ.

Thiếu tá tùy viên coi lại sổ :

— Dạ phải, dạ đúng vậy, em nhầm đó bà Tư lệnh.

Ngoài bà Tư lệnh ra phái đoàn còn không biết bao nhiêu bà tỉnh bà quận khác, bà nào bà nấy ăn bận thiệt đẹp, thiệt riêm rúa, các bà đang sửa sang lại đầu tóc, suốt một giờ ngồi trên máy bay trực thăng đầu tóc các bà bị rối lên vì gió.

Bà Tư lệnh hỏi ông Thiếu tá tùy viên :

— Sao không thấy xe của tỉnh ra đón ?

— Kính thưa bà Tư lệnh, em đã cho liên lạc rồi, không hiểu sao mà giờ này xe chưa ra đón phái đoàn.

Bà Tư lệnh có vẻ bực mình :

— Tỉnh trưởng ở đây là thẳng nào vậy ?

— Thưa bà Tư lệnh, Trung tá Thời ạ.

— Nó có biết phái đoàn của tôi đến đây không ?

— Thưa, em có thông báo từ hôm qua.

— Thằng Trung tá Thời hả, được, thẳng này là người như thế nào ?

— Dạ mới đổi về làm tỉnh trưởng từ một tháng nay nên ông ta chưa biết gì.

— Trước nó làm gì ?

— Trước đánh trận...

Bà Tư lệnh ho lên một tiếng :

— A, nó là dân võ biền, đầu sao thì anh cũng phải bảo cho hần biết, đừng có lộn xộn, ở ngoài mặt trận khác, mà về làm tỉnh trưởng khác, phải có phép tắc, không có lộn xộn được. Nó là người của ai đưa về đây ?

— Dạ, thưa cũng không được rõ, nhưng nghe nói Trung tá Thời là một người khá lắm.

— Khá mà nó đề tôi đứng đợi ở đây à, anh ghi tên nó vào sổ cho tôi, tôi về tôi hỏi lại ông Tư lệnh coi hần thuộc cái gốc nào, cái thứ sĩ quan võ biền thiệt không còn biết phép tắc gì hết, hôm trước tôi đã nói với ông Tư lệnh cái chỗ này đề cho thẳng Trung tá Nho, vậy mà không nghe tôi, như vậy đó rồi làm sao làm ăn.

Khi bà Tư lệnh đang nổi giận thì một đoàn xe hơi chạy ra phi trường, trong đoàn xe hơi có một chiếc xe kiểu du lịch tạm coi là khá nhất. Đoàn xe đậu trước phái đoàn. Một vị sĩ quan cấp úy xuống xe, tới trước mặt bà Tư lệnh chào, bà Tư lệnh hỏi liên :

— Anh Trung tá tỉnh trưởng đâu ?

— Thưa bà Tư lệnh, Trung tá tôi nói ra đây xin lỗi bà Tư lệnh, Trung tá tôi đang bận, sẽ tới gặp bà Tư lệnh lát nữa ở quân y viện.

(CÒN TIẾP)

## BẠN ĐỌC VIẾT

### Một bài thơ cho Hà Thúc Nhơn

Đà Nẵng, ngày 9 tháng 9 năm 1970  
Thưa Ông Chu Tử,

Tôi là 1 độc giả hàng tuần, hàng tháng, hàng năm của Đời ở Đà Nẵng. Tôi cũng là 1 đồng nghiệp của BS Hà Thúc Nhơn tuy đã hơn Nhơn 5 khóa. Tôi rất đau buồn khi hay tin Nhơn chết, chết một cách oan uổng mà nói không ra lời, nên đã ứng khẩu 1 bài thơ.

Nay nghe ông có chủ đề Hà Thúc Nhơn nên bèn gởi đề ông xem gọi là đôi dòng chia buồn cùng Nhơn, khóc cùng người yêu Nhơn đề Nhơn bớt đơn độc ! Hy vọng nhờ ông đăng giùm trong số chủ đề 51.

### Vòng hoa cho Nhơn

Thế thời cách biệt đôi đường,  
Một vì sao rụng, ngậm ngán nhớ thương !

Bây ngày tử chiến nhà thương,  
Sao anh không sống diệt phùng tham ô ? !

Anh đi, nước mắt ngọn cờ,  
Anh đi, Y giới sừng sỏ thâu canh !  
Bạn anh : kẻ biết, người thân ?  
Khóc anh đâu phải mấy hàng lệ rơi ?

Tài ba trong sạch một đời,  
Gương anh còn đó sáng ngời,  
Nhơn ơi !

Những tên tham nhũng đồng trời  
Sao không tận diệt, lại đầy danh y ?

Hỡi ơi đời quá éo le !  
Làm sao nói hết đề về hư vô ?  
Làm sao uất nghẹn vô bờ ?  
Niềm vui chết yểu, mặt mờ nhớ Anh !

Bút rung ý hận, thôi đành...  
Lời thơ ép giọt tâm tình khóc anh !

HỒ VIỆT THIÊN NHÂN

## âm vang vụ Hà Thúc Nhơn

### Chim bằng gãy cánh

Kính dâng hương hồn cố  
Bác sỹ HÀ T. NHƠN. Tặng  
những người sạch : Đặng  
Hải Sơn, Hoàng Hà, Huỳnh  
Tấn, Thành Văn

Thế là hết chim bằng lia gãy  
cánh

Vàng hào quang chột tắt giữa  
thịnh không

Cho lòng ta cơn tiếc nhớ khôn  
cùng

Và thương xót nét kiêu hùng  
bất khuất

Người đã đi giữa muôn ngàn  
tiếng nấc

Tiền người đi cả thành phố u  
sầu

Tiền người đi cả thành phố cúi  
đầu

Cùng cầu nguyện linh hồn người  
siêu thoát

Thuở thiếu thời kiếp tha phương  
lưu lạc

Tấm hình hài rách nát, kẻ mồ  
côi

Nơi đâu đường xó chợ miếng  
cơm ôi

Đã nuôi sống qua tháng ngày  
tủi hổ

Vời giàn ná lưng khắp trong  
thành phố

Bắt từng con chim nhỏ bán nuôi  
em

Có những đêm gió trở lạnh bên  
thềm

Không chần chiếu thân guộc gầy  
co quắp

Theo ngày tháng lớn dần trong  
tủi cực

Vẫn kiên gan tìm sách vở luyện  
rèn

Nguyện trong lòng phải cố gắng  
vươn lên

Cho thoát khỏi cơn quẩn cùng  
bi đát

Nhờ tài trí vừa thông minh hoạt  
bát

Nơi học đường được thầy quý  
bạn thương

Nhưng tâm tư thường u uất chán  
chường

Vì xã hội đầy nhiễu nhiễu  
thối nát

Trời không phụ và người không  
kiêu bạc

Với mảnh bằng y sỹ giúp dân  
nghèo

Lòng bao la chứa chứa những  
tin yêu

Yêu những kẻ bần cùng và cô  
thế

Giúp người bệnh không một lời  
kẻ lè

Chẳng nề hà đêm tối với nhọc  
nhằn

Danh không màng, không thiết  
cả bản thân

Chỉ mơ ước toàn dân trong hạnh  
phúc

Người chỉ muốn đập tan loài ô  
trọc

Lũ ký sinh hút máu mỡ hôi tanh  
Quét vung gươm tàn sát bọn  
lưu manh

Bọn trưởng giả chỉ ăn trên ngồi  
trốc

Nhưng bọn chúng tựa một loài  
rắn độc

Dùng trăm phương ngàn kế hại  
người ngay

Bước đường cũng hùm dữ cũng  
khoanh tay

Đành thất thế giữa một bầy  
lang sói

Thăm oán trách trời già sao nữ  
vội

Sớm cướp đi bậc tuổi trẻ tài hoa  
Ta khóc người nhưng ta khóc  
sơ hà

Thương khóc cả lũ dân nghèo  
bệnh tật

Rồi từ đây đâu còn ai chăm sóc  
Đâu còn ai bệnh vực lũ người  
oi !

Thôi hết rồi ! Lòng thương tiếc  
khôn người

Mười lăm triệu ta thấy sao hoang  
vắng

Trong quá khứ cả chuỗi ngày  
cay đắng

Nhìn tương lai bao phủ một màn  
sương

Linh hồn người trong sáng mãi  
như gương

Ta xin đốt nén tâm hương kính  
cầu

Hoàng Bảo  
(Nhà Trang)



# THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

**Trị bệnh:** — THẦY KINH CHẬM.  
— KINH NGUYỆT ÍT.  
— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DÂY THÌ.  
— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.  
— ĐAU LƯC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC  
NHÀ THUỐC TÂY



## Những nọc độc của văn chương suy đồi phương Tây trong cuốn tiểu thuyết Yêu...

(TIẾP THEO TRANG 27)

Ở trên vừa nói về chủ đề của cuốn sách và tư tưởng của tác giả, bây giờ thử phân tích phương pháp mô tả của Chu Tử trong tiểu thuyết Yêu.

Trong cách bố cục câu chuyện cũng như trong sự mô tả các tính cách tác giả không hề quan tâm đến mối liên hệ giữa hoàn cảnh và tính cách. Hoàn cảnh rất chung chung từ đầu chí cuối. Nhân vật của Yêu phát triển theo chiều dọc, mỗi người theo số phận riêng của mình như đã định sẵn. Giữa chuyện người này và chuyện người kia, không có sự quan hệ dính dáng nhau về nội dung. Chuyện yêu giữa Đạt và Diễm không liên quan gì đến chuyện yêu của Thúc và Hằng, cũng như việc Uyển bỏ Hường đi với Tuấn không tùy thuộc một hoàn cảnh cụ thể nào.

Xuất phát từ quan niệm duy tâm chủ quan của những hiện đại chủ nghĩa cũng như những người sinh tồn chủ nghĩa coi tồn tại là tồn tại của ý thức. Chu Tử đã để cho nhân vật của yêu hành động lung tung và suy nghĩ theo một dòng tư tưởng riêng, thoát ly hoàn cảnh thực tế, tách biệt với các hoạt động xã hội.

Một đặc điểm khác trong tiểu thuyết Yêu là mô tả tâm lý của những con người vô tích sự. Mô tả tâm lý là điểm cần thiết trong văn chương, nhưng vấn đề là nên tả như thế nào, tả với mục đích gì, chỗ khác nhau giữa chủ nghĩa hiện đại và chủ nghĩa hiện thực là ở chủ nghĩa hiện thực, nhà văn mô tả tâm lý nhân vật gắn liền với hoàn cảnh hoạt động của nhân vật, với quan hệ xã hội, quan hệ giai cấp, gắn liền với xây dựng tính cách; còn ở chủ nghĩa hiện đại thì việc tả tâm lý trở thành một trò tiêu xáo tự tiện chủ quan. Nhân vật Thoại nói với bà Hòa: «Tình yêu là một sự chinh phục,

và nếu sự chinh phục đạt mục tiêu rồi thì tình yêu cũng hết lý do tồn tại». Thực là tâm lý dụ gái, tâm lý của thằng đần! Hoặc như Thoại nói với Diễm: «Mỗi chúng ta đều tự giương cho mình một cái bẫy để tự mình chui vào! Bác mắc vào cái bẫy của mẹ cháu; Ba cháu mắc vào cái bẫy của bà Hằng; cháu mắc vào cái bẫy của Đạt... Tìm cách gỡ thoát ai ra khỏi bẫy; thì người đó sẽ hết lý do sống...». Sao tình yêu lại là «cái bẫy» mà không phải cái gì khác? Sao con người ta chỉ sống vì yêu? Giống như thú nhận của một nhân vật trong truyện của Ca-muyt.

«Tôi không còn ra gì với cái thế giới này... chính người khác họ sẽ làm nên lịch sử» nhân vật của Chu Tử hoàn toàn lạnh lùng với những người xung quanh, chỉ biết có mình chỉ nhìn thấy mình. Trong Yêu, thế giới nội tâm của Diễm được mô tả như một thế giới luôn luôn xáo động khác khoải. Diễm tự hiến mình cho những cảm xúc, ý nghĩa đầy màu thuẫn bên trong. Diễm nghĩ tới Đạt một cách thích thú và nung lại sợ hãi chính cái ý nghĩ thích thú đó. Diễm tán thành việc Đạt lấy Trang và nung sốt sang lo cho đám cưới Đạt, nhưng nung lại cảm thấy vô cùng cô đơn khi Đạt cưới vợ. Diễm thì đi chơi với Khải mà lại mặc chiếc áo do Đạt chọn màu. Có một lần, Diễm tỏ thái độ âu yếm khác thường đối với Khải là do phản ứng vô tình của Diễm chống lại ảnh hưởng tiềm tàng của Đạt. Ở đây, nhân vật sống trong cảnh cảnh mộng (với Đạt) và sống trong cảnh thực (với Khải), và đã sống trong cảnh mộng hơn là trong cảnh thực. Điều này cũng thường thấy ở những nhà văn hiện đại chủ nghĩa, ví dụ M. Pô-rút là người lẫn lộn điều mình tưởng tượng với điều có thật và Pô-rút hưởng thụ những cảm giác đã

qua như một thực tế: đối với Pô-rút ảo giác được coi như thực tế và hạnh phúc thực sự duy nhất là hạnh phúc đã qua đi và được sống lại bằng hồi ức.

Trong Yêu, tác giả chú ý đến sự hưởng thụ của các giác quan và đã mô tả cảm giác một cách say sưa. Lối mô tả cảm giác như thế biểu hiện một thái độ thờ ơ ngoạn của nền văn suy đồi, biểu hiện một xu hướng có tính chất duy mỹ của nhà văn quay lưng với đời sống thực tiễn, xa rời hành động đấu tranh.

(1) Tiếng Pháp trong nguyên văn có nghĩa là: tình thương sẽ ci on thưng những bức tường ngăn cách đã đổ.

(2) Xem Bách Khoa, Saigon số 158, 159, 160

(3) Xem J.P. Sartre: L'être et le Néant (1943). L'existentialisme est un humanisme (1946)

(4) Xem Camus: la peste

(5) Về văn học existentialisme cũng nằm trong trào lưu modernisme

### CÂU CHUYỆN SỐ 37

(tiếp theo trang 37)

một câu học trò, khoác trên mình một chiếc áo thư sinh, nhìn đời toàn là màu hồng, tươi đẹp, dịu dàng và hăng say biết mấy, nhưng chạm trán rồi cháu đành... xui từ từ đến... xuội lơ!

Tất cả những man rợ của con người từ từ diễn ra trước mắt cháu, từ những cái chết phọt óc của VC, từ sự khinh miệt của anh chàng đại úy Anderson Mỹ đến sự chết rất thờ ơ và nhạt nhẽo của chị nuôi cháu (cháu có nhiều chị nuôi và má nuôi lắm) để lại một mẹ già mù lòa với 3 đứa trẻ khờ dại cho cuộc chiến này và những lon đò hộp của chàng đại úy Anderson lượm từ đồng rác «cho» đồng bào, con nít VN.. vv..

Việt Nam mình đó bác, đời đó bác, cháu chỉ còn ngậm ngùi cho số phận hẩm hiu và không biết nói và nghĩ gì bây giờ, nhất là những giây phút quét lá bã đậu trên đại lộ Hoàng hôn mỗi sáng...

Kính chúc Bác cùng quý vị trong tòa soạn vui khỏe.

Cháu  
H. N. AN

## Sinh Từ Phù

(TIẾP THEO TRANG 23)

Theo lời Tôn thất Tuệ kể lại với Đạo Cây thì DB Nguyễn trọng Nho đã gọi đây nói tôi cho T.T Tuệ nói rằng: « Ông đừng tưởng tôi đề tên ông vô là báo tôi bán chạy hơn đâu nhé? »

Về điểm đó thì T.T. Tuệ hoàn toàn đồng ý. Ai cũng phải đồng ý. Vì cái tên TT Tuệ đâu có đem bán bao giờ mà mong được giá.

Nhưng có điều đáng tiếc là, vẫn theo lời TT Tuệ dân biểu Nho lại đề Tuệ rằng « ông đã viết giấy nhờ vả tôi. Tôi còn giữ cả cái giấy đấy. Vợ ông đến năn nỉ vay tôi 30 ngàn tôi không có để cho vay. Tôi sẽ đăng tải cả những chuyện đó lên báo cho ông biết! »

Theo lời TT Tuệ thì Tuệ đã từng nhờ vả dân biểu Nguyễn trọng Nho, và trong lúc túng bấn bà Tuệ có hỏi vay tiền bạn Dân biểu thật. Cái đó là vì ai cũng ngờ bạn bè lâu năm, nhờ vả, vay mượn nhau là chuyện thường tình. Nay nếu DB Nho định mang cái chuyện đó đăng lên báo thì tôi cho bạn Tuệ quá. Đạo Cây xin lấy lời 1 người đứng giữa mà can gián.

Và lại tuần báo Quạt Khởi ra đời với mục tiêu tranh đấu vĩ đại. Chuyện bạn Nho suýt cho vay 30 ngàn, chuyện 1 người bạn cũ nhờ vả, đâu phải là vấn đề sống còn của đất nước?

Đạo Cây đã từng cô động cho Hà thế Ruyet trong mục này khi Ruyet ra ứng cử nghị viên đô thành. Nay Ruyet làm giám đốc chánh trị báo Quạt Khởi, nếu ông chủ nhiệm có đưa bài xuống xin ông Ruyet cần lại giùm cho nhé.

## Hà Thúc Nhon...

(TIẾP THEO TRANG 31)

Ưống một số lượng thuốc ngủ lớn để có thể chợp mắt được vài ba giờ đồng hồ. Giấc ngủ đối với Hà Thúc Nhon hết sức quý. Trong suốt thời gian chiếm QYV ông không đã không thể chăm nom giấc ngủ của mình như trước. Do đó, theo một nhân chứng thì hầu như có lúc ông đứng không nổi nữa, vì quá mệt bởi mất ngủ. Hôm xung kho Quân Dược để kiểm soát, ông nổi nóng đánh một Chuẩn Ủy. Viên Chuẩn Ủy này né được và ông mất đà té luôn. Chính viên Chuẩn Ủy lại phải nâng ông dậy và dìu ông về phòng. Tình trạng kiệt lực của Hà Thúc Nhon cũng được một số nhân chứng cho rằng trong suốt thời gian đó, vì các y sĩ trốn lánh hết, nên ông phải làm việc quá đo để săn sóc các bệnh binh.



## Hôn thú với Mỹ

Thủ tục chắc ăn — Giá hạ hơn hết

Công Thương Xã

145 Đề Thám — SAIGON

## Dọn nhà?

Giá bình dân bao lao công — ĐT 99.860

Công Thương Xã

145 Đề Thám — SAIGON



## Vài chi tiết về một thần tượng.

Theo một người bạn của Hà Thúc Nhon thì ông sinh năm Sửu tại Huế, tức là năm 1937, mặc dù trong giấy tờ ghi 1935. Người bạn trên báo chi tiết này do chính Hà Thúc Nhon kể cùng chi tiết ngày sinh là 5.5. Thân phụ Hà Thúc Nhon có hoạt động chính trị đảng phái và bị ám sát khi Nhon còn nhỏ. Hà Thúc Nhon học tới đệ ngũ tại Nha Trang thì bị đuổi, bỏ vào Saigon. Nhưng sau đó, ông về Phan rang học xong Tú Tài khoảng 57 hoặc 58. Tại trường Quân Y, Hà Thúc Nhon tỏ ra cách biệt hẳn với bạn bè và đôi khi nổi nóng một cách bất thường. 6 tháng sau khi ra trường, Hà Thúc Nhon được thăng Đại úy, nhưng dừng lại ở cấp bậc này tới 5 năm. Tại Nha Trang, Hà Thúc Nhon đã nhiều lần đi săn đánh bọn du đảng và có lẽ là vị bác sĩ duy nhất được «giới giang hồ» tại đây tôn làm đại ca.



Mỗi người  
một  
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM  
ĐÁNH RĂNG

**Hynos**  
PHOSPHATÉ



Với  
**Hynos**  
PHOSPHATÉ

MYNOS PHOSPHATÉ

đang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết,

đều quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

đánh răng sớm chiều  
răng tươi sáng nhiều





PUBLISHED BY TRI

# CETONIC

**Sinh-tô của sức mạnh**

**ĐỒI BỎ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎE**